

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 254 – Chúa nhật 02.08.2015

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giaosivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

CÔNG CUỘC TRUYỀN GIÁO	Vatican 2
XIN HÃY BAN CHO CHÚNG CON BÁNH ĐÓ	Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
CÁI NÀY KHÔNG SỐNG LẠI	PM. CAO HUY HOÀNG
CHÚNG TÔI PHẢI LÀM GÌ ĐỂ THỰC HIỆN NHỮNG VIỆC THIÊN CHÚA MUỐN?.....	
.....	Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp .
HẠNH PHÚC	Lm. Giuse Trần Việt Hùng
CHÍNH ANH EM HÃY DỌN CHO HỌ ĂN	Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ
HÒA	Lm. Stêphanô Huỳnh Trụ
Phải sống đạo cách nào để mưu phần rỗi cho mình và giúp người khác nhận biết Chúa qua gương sống chứng nhân của mình ?	Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn
KINH NGUYỆN MỖI NGÀY CHO CUỘC CHIẾN THIÊN LIÊNG	Lm. Minh Anh chuyển ngữ
Đức Thánh Cha MONG ĐỢI GÌ NƠI CHÚNG TA TRONG NĂM ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN ?	Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS
MỤC SƯ RICK WARREN VÀ SỰ NHẬP CUỘC CỦA TÍN ĐỒ TÔN GIÁO.....	
.....	Luật sư Đoàn Thanh Liêm
LƯỠI BỊ LỖ - HO - CAO MÁU - CAO MỠ	BÁC SĨ NGUYỄN Ý ĐỨC, MD.

CÔNG CUỘC TRUYỀN GIÁO

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

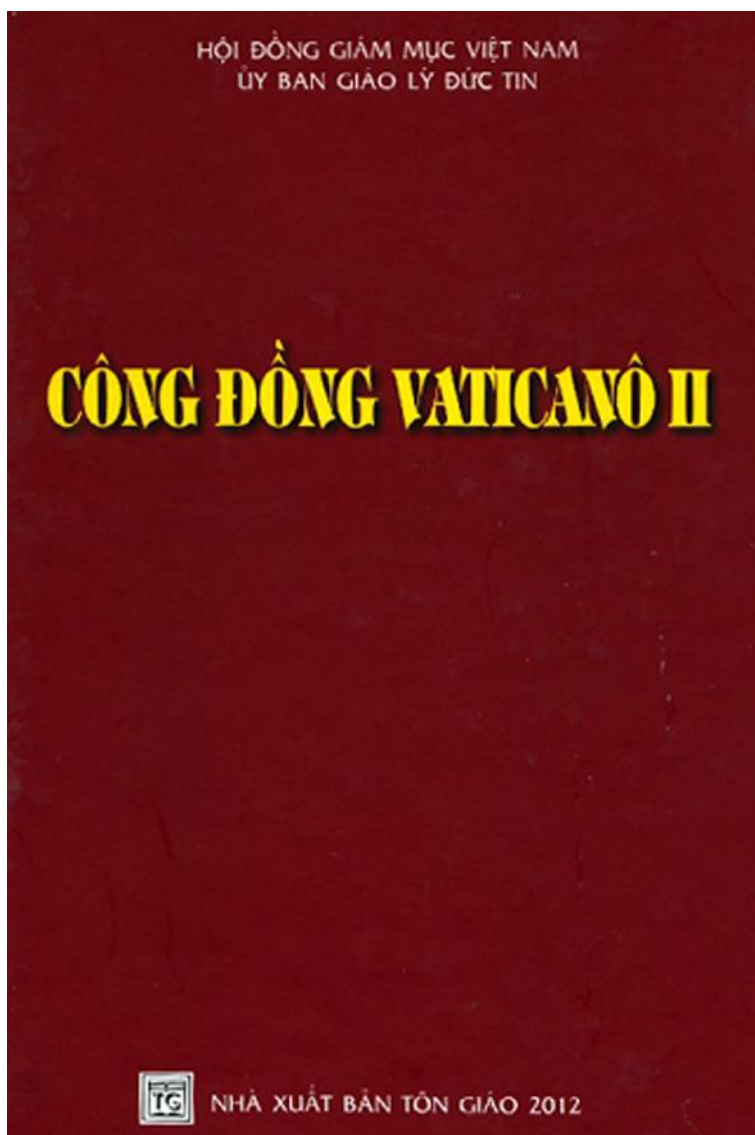
LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, giá bán lẻ tại các Nhà Sách Công Giáo 120.000VN.

Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn chỉnh hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



SẮC LỆNH VỀ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN GIÁO CỦA GIÁO HỘI AD GENTES

CHƯƠNG II CÔNG CUỘC TRUYỀN GIÁO

10. Giáo Hội được Chúa Kitô sai đi bày tỏ và thông ban tình yêu Thiên Chúa cho tất cả mọi người và mọi dân tộc, nhận thức rằng công cuộc truyền giáo mình đang phải thực hiện vẫn còn rất bao la. Thật vậy, vẫn còn hai tỷ người, và con số vẫn đang ngày càng gia tăng, chưa từng được nghe hay chỉ vừa mới nhận được sứ điệp Tin Mừng, số người đó đang sống trong những cộng đồng đông đảo và rõ rệt, được hình thành do những mối liên hệ cố định của đời sống văn hóa, những truyền thống cổ xưa của tôn giáo, những mối tương quan chặt chẽ của giao tế xã hội; trong số đó có người đang theo một trong các tôn giáo lớn, nhưng có người còn xa lạ với ý niệm về Thiên Chúa, một số khác phủ nhận và đôi khi còn công khai đã kích sự hiện hữu của Thiên Chúa. Để có thể trình bày cho mọi người mẫu nhiệm cứu rỗi và sự sống mà Chúa đã thông ban, Giáo Hội phải thẩm nhập vào tất cả những nhóm người đó với cùng một động lực như chính Chúa Kitô, Đấng khi nhập thể đã hoà mình vào những hoàn cảnh nhất định về xã hội và văn hóa của những cộng đồng mà Người cùng chung sống.

Mục 1 CHỨNG TỪ KITÔ HỮU

11. Giáo Hội phải hiện diện trong các cộng đồng nhân loại qua chính những người con của Giáo Hội đang chung sống hay được sai đến với những nhóm người ấy. Thật vậy, tất cả các Kitô hữu, dù sống ở đâu, đều phải dùng chứng tá và gương mẫu đời sống để thể hiện con người mới mà họ đã mặc lấy nhờ bí tích Thánh Tẩy, đồng thời biểu dương sức mạnh của Chúa Thánh Thần đã củng cố họ qua bí tích Thêm Sức, để những người chung quanh nhìn thấy các việc lành của họ mà ngợi khen Chúa Cha (x. Mt 5,16), và nhận thức đầy đủ hơn ý nghĩa đích thực của đời sống con người và mối dây liên kết toàn thể cộng đồng nhân loại.

Để có thể làm chứng về Chúa Kitô cách hữu hiệu, chính các Kitô hữu phải liên kết với mọi người chung quanh với thái độ tôn trọng và yêu thương, phải biết mình là thành phần của cộng đồng mình chung sống, và tham gia đời sống văn hóa, xã hội qua những giao tiếp và hoạt động khác nhau trong cuộc sống nhân loại; phải hiểu rõ các truyền thống dân tộc và tôn giáo cũng như phải vui mừng và chú tâm khám phá ra những hạt giống Lời Chúa đang tiềm ẩn trong đó. Đồng thời, các Kitô hữu phải quan tâm đến sự biến đổi sâu xa nơi các dân tộc, và phải nỗ lực làm cho con người thời nay đừng vì quá chú tâm đến khoa học và kỹ thuật của thế giới hiện đại mà xa rời nếp sống tâm linh, nhưng biết nhờ đó mà khao khát mãnh liệt hơn chân lý và tình thương Chúa đã mạc khải. Như chính Chúa Kitô đã tìm hiểu tâm hồn con người và dẫn đưa họ đến ánh sáng thần linh nhờ cuộc đối thoại mang đầy tính nhân bản, cũng thế, những môn đệ đã thấm nhuần tinh thần của Chúa Kitô, cũng phải hiểu biết những người họ đang chung sống, hãy trao đổi với họ, để nhờ việc đối thoại chân thành và kiên nhẫn, các môn đệ nhận ra những giá sản phong phú mà Thiên Chúa đã rộng ban cho các dân tộc; đồng thời cũng phải nỗ lực đem ánh sáng Tin Mừng chiếu soi, nâng cao và đưa những giá sản đó quy hướng về Chúa Cứu Thế.

12. Sự hiện diện của các Kitô hữu giữa các cộng đồng nhân loại phải được tác động bằng chính tình yêu Thiên Chúa đã dành cho chúng ta và muốn chúng ta cũng hãy thương yêu nhau (1 Ga 4,11). Đức ái Kitô giáo thực sự dành cho tất cả mọi người không phân biệt chủng tộc, hoàn cảnh xã hội hay tôn giáo; đức ái không vụ lợi cũng không cầu mong được đáp đền. Như Thiên Chúa đã yêu chúng ta bằng một tình yêu vô vị lợi, các tín hữu cũng phải lấy tình bác ái để yêu thương con người với cùng một ý hướng như khi Chúa tìm gặp con người. Do đó, như Chúa Kitô đã rao qua khắp các thị thành và làng mạc, chữa lành mọi kẻ tật nguyền, bệnh hoạn, nêu rõ dấu chỉ Nước Chúa đã đến (x. Mt 9,35tt; Cv 10,38), Giáo Hội cũng nhờ con cái của mình

để liên kết với mọi người trong mọi hoàn cảnh, nhất là với những người nghèo hèn đau khổ, và sẵn sàng tiêu hao chính mình vì họ (x. 2 Cr 12,15). Thật vậy, Giáo Hội chia vui sẻ buồn với họ, biết rõ những ước vọng và những khó khăn của họ, cảm thông với họ trong nỗi lo âu về sự chết. Đối với những ai tìm kiếm hòa bình, Giáo Hội muốn đưa ra lời giải đáp qua việc đối thoại huynh đệ, bằng cách mang lại cho họ sự bình an và ánh sáng phát xuất từ Tin Mừng.

Các Kitô hữu phải hoạt động và cộng tác với mọi người để điều hành cách tốt đẹp các sinh hoạt kinh tế xã hội. Họ phải quan tâm đặc biệt đến việc giáo dục thiếu nhi và thanh thiếu niên nhờ các loại hình trường học khác nhau, không chỉ được coi như phương tiện tốt nhất để huấn luyện và nâng cao giới trẻ Kitô hữu, nhưng đồng thời còn là công cuộc phục vụ con người rất có giá trị - nhất là đối với các quốc gia đang phát triển - để nâng cao nhân phẩm và chuẩn bị những điều kiện sống hợp nhân bản hơn. Ngoài ra, họ còn phải tham gia vào nỗ lực của các dân tộc đang cố gắng kiến tạo những hoàn cảnh sống tốt đẹp hơn, và củng cố hòa bình thế giới, bằng cách đấu tranh chống lại đói khát, dốt nát và bệnh tật. Trong hoạt động này, các tín hữu hãy tìm cách cộng tác cách thận trọng vào những công cuộc đã được các tổ chức tư cũng như công, các chính phủ, các cơ quan quốc tế, các cộng đoàn Kitô giáo khác nhau, hay các tôn giáo ngoài Kitô giáo khởi xướng.

Tuy nhiên, Giáo Hội không bao giờ muốn can dự vào việc cai trị xã hội trần gian. Giáo Hội không đòi cho mình một quyền hành nào khác ngoài quyền phục vụ nhân loại - với ơn Chúa giúp - trong tinh bác ái và trung thành phụng sự (x. Mt 20,26; 23,11)¹.

Qua việc liên kết chặt chẽ với nhân loại trong cuộc sống và trong hoạt động, các môn đệ Chúa Kitô hy vọng sẽ trình bày một chứng tá đích thực về Chúa Kitô, và dẫn thân hoạt động vì phần rỗi của nhân loại, kể cả ở những nơi mà việc rao giảng về Chúa Kitô còn bị hạn chế. Thật vậy, họ không mưu tìm sự tiến bộ và thịnh vượng thuần túy vật chất cho con người, nhưng chủ tâm nâng cao nhân phẩm và tình hợp nhất huynh đệ, bằng cách giảng dạy những chân lý về tôn giáo và luân lý đã được Chúa Kitô soi tỏ, để dần dần mở rộng hơn nữa lối đường dẫn đến Thiên Chúa. Như thế, họ giúp con người đạt tới ơn cứu rỗi nhờ yêu mến Thiên Chúa và yêu thương mọi người chung quanh, và làm tỏa sáng màu nhiệm Chúa Kitô, Đấng tác tạo con người mới được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa (x. Ep 4,24), và cũng là Đấng mạc khải tình yêu của Thiên Chúa.

Mục 2

RAO GIẢNG TIN MỪNG VÀ QUY TỰ DÂN CHÚA

13. Tại những nơi Thiên Chúa đã mở cửa cho việc rao giảng màu nhiệm Chúa Kitô (x. Cl 4,3), phải tin tưởng và bền chí (x. Cv 4, 13.29.31; 9,27-28; 13,16; 14,3; 19,8; 26,26; 28,31; 1 Ts 2,2; 2 Cr 3,12; 7,4; Pl 1,20; Ep 3,12; 6,19-20) loan báo (x. 1 Cr 9,16; Rm 10,14) cho tất cả mọi người (x. Mc 16,15) nhận biết Thiên Chúa hằng sống và Đấng Ngài sai đến cứu chuộc mọi người là Chúa Kitô (x. 1 Ts 1,9-10; 1 Cr 1,18-21; Gl 1,31; Cv 14,15-17; 17,22-31), để những người ngoài Kitô giáo được Chúa Thánh Thần mở lòng (x. Cv 16,14,) tự ý trở về với Chúa trong niềm tin, và thành tâm gắn bó với Đấng là “đường, là sự thật và là sự sống” (Ga 14,6), Đấng lấp đầy mọi ước vọng thiêng liêng và còn ban ơn phúc dư đầy vô tận.

Dĩ nhiên phải hiểu việc trở lại mới chỉ là bước đầu, nhưng cũng đủ để con người nhận thức rằng, khi đã từ bỏ tội lỗi, con người sẽ được dẫn vào màu nhiệm tình yêu Thiên Chúa, Đấng mời gọi họ bước vào mối tương quan với Ngài trong Chúa Kitô. Thật vậy, nhờ ơn Chúa tác động, các tân tòng khởi sự cuộc hành trình thiêng liêng, qua đó, khi thông dự vào màu nhiệm Tử nạn và Phục sinh nhờ đức tin, họ biến đổi từ con người cũ thành con người mới toàn thiện trong Chúa Kitô (x. Cl 3,5-10; Ep 4,20-24). Sự biến đổi này, trong khi làm cho cách suy nghĩ và cách sống con người dần dần thay đổi, phải thể hiện ra bên ngoài với những hệ quả trong đời sống xã hội và phải tiến triển dần dần trong thời gian học giáo lý dự tòng. Khi tin vào Chúa là dấu chỉ của sự chống đối (x. Lc 2,34; Mt 10,34-39), người tân tòng thường phải trải qua cảm nghiệm của những cắt đứt và phân cách, nhưng cũng ném được niềm vui vô tận Chúa ban (x. 1 Ts 1,6).

¹ x. PHAOLÔ VI, Diễn từ đọc tại Công Đồng 21.11.1964: AAS 56 (1964) tr. 1013.

Giáo Hội cấm ngặt không ai được ép buộc hay dùng những cách thức bất chính để dụ dỗ hay lôi kéo người khác theo đạo, đồng thời cũng cương quyết đòi cho con người quyền không bị hãm dọa để bỏ đạo vì những bách hại bất công².

Theo thói quen rất lâu đời của Giáo Hội, phải cứu xét những động lực tông giáo, và nếu cần, phải thanh luyện những động lực đó.

14. Những người được Thiên Chúa ban cho niềm tin vào Chúa Kitô qua Giáo Hội³, phải được nhận vào lớp dự tòng bằng những lễ nghi phụng vụ; lớp dự tòng không phải chỉ để trình bày giáo thuyết và các giới răn, nhưng là khoá học về toàn bộ đời sống Kitô hữu đồng thời cũng là thời gian tập sự cần thiết, để nhờ đó các môn đệ sống gắn bó với Chúa Kitô là Thầy. Vì thế, các dự tòng phải được khai tâm đầy đủ về mầu nhiệm cứu độ, tập sống theo Tin Mừng, và qua các nghi lễ thánh được cử hành theo từng giai đoạn liên tục⁴ họ được dẫn nhập vào đời sống đức tin, phụng vụ và bác ái của Dân Chúa.

Sau đó, khi đã được giải thoát khỏi quyền lực tối tăm nhờ việc lãnh nhận các bí tích gia nhập Kitô giáo (x. Cl 1,13)⁵, cùng chết, cùng được mai táng và cùng sống lại với Chúa Kitô (x. Rm 6,4-11; Cl 2,12-13; 1 Pr 3,21-22; Mc 16,16), họ lãnh nhận Chúa Thánh Thần (x. 1 Ts 3,5-7; Cv 8,14-17), Đấng làm cho họ thành nghĩa tử, và cùng với toàn thể Dân Chúa họ cử hành lễ tưởng niệm việc Chúa chịu chết và sống lại.

Thánh Công Đồng ước mong phụng vụ mùa Chay và mùa Phục sinh được cải tổ thế nào để chuẩn bị tâm hồn các dự tòng cử hành mầu nhiệm vượt qua với những nghi thức long trọng, trong đó họ được tái sinh nhờ Chúa Kitô qua bí tích Thánh Tẩy.

Lớp khai tâm Kitô giáo trong thời gian dự tòng không phải chỉ là việc riêng của các giảng viên giáo lý hay của các linh mục, mà còn là của cộng đoàn tín hữu, nhất là những người đỡ đầu, để nhờ đó ngay từ đầu, các dự tòng cảm thấy mình được thuộc về Dân Chúa. Và vì đời sống của Giáo Hội là đời sống tông đồ, nên các dự tòng cũng phải học biết cộng tác tích cực vào việc rao giảng Tin Mừng và xây dựng Giáo Hội bằng chứng tá đời sống và việc tuyên xưng đức tin.

Sau cùng, tình trạng pháp lý của dự tòng phải được ấn định rõ ràng trong Giáo Luật mới. Quả thật, họ đã được kết hợp với Giáo Hội⁶, đã thuộc về gia đình Chúa Kitô⁷ và thường cũng đã thực thi đời sống tin, cậy, mến.

Mục 3

VIỆC THÀNH LẬP CỘNG ĐOÀN KITÔ GIÁO

15. Nhờ hạt giống Lời Chúa và việc rao giảng Tin Mừng, Chúa Thánh Thần kêu gọi mọi người đến với Chúa Kitô và thúc đẩy họ vâng phục đức tin, và khi tái sinh những kẻ tin Chúa Kitô trong giếng nước Rửa Tội để sống đời sống mới, Ngài tập hợp họ thành đoàn Dân Chúa duy nhất, là “giống nòi được tuyển chọn, hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Chúa” (1 Pr 2,9)⁸.

Vì thế, các nhà truyền giáo, những cộng sự viên của Thiên Chúa (x. 1 Cr 3,9), phải gây dựng những cộng đoàn tín hữu biết sống xứng đáng với ơn gọi của mình (x. Ep 4,1), để có thể thi hành các chức năng tư tế, ngôn sứ và vương đế mà Thiên Chúa đã trao ban. Đó chính là cách

² x. CĐ VATICAN II, Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo *Dignitatis Humanae*, số 2,4,10; CĐ VATICAN II, Hiến chế mục vụ về Giáo Hội trong thế giới ngày nay *Gaudium Et Spes*, 21.

³ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 17.

⁴ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế về Phụng Vụ Thánh *Sacrosanctum Concilium*, 64-65.

⁵ Về việc giải thoát khỏi ách nô lệ ma quỷ và tối tăm: trong Phúc Âm, x. Mt 12,28; Gio 8,44; 12,31 (x. 1 Ga 3,8; Ep 2,1-2): trong Phụng vụ về bí tích Rửa tội, x. Sách *Nghi Lễ Rôma*.

⁶ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 14.

⁷ x. T. AUGUSTINÔ, *Tract. in Ioan.*, 11,4; PL 35, 1476.

⁸ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 9.

thể để cộng đoàn Kitô hữu trở thành dấu chỉ sự hiện diện của Thiên Chúa nơi trần gian: thật vậy, nhờ Hiến Tế Thánh Thể, họ không ngừng đến với Chúa Cha cùng với Chúa Kitô⁹ và khi đã được ân cần nuôi dưỡng bằng Lời Chúa¹⁰, họ làm chứng cho Chúa Kitô¹¹, và sau cùng dần bước trong đức ái và nên nhiệt thành trong tinh thần tông đồ¹².

Do đó, ngay từ đầu, cộng đoàn Kitô hữu phải được gây dựng sao cho có được khả năng tự túc trong những nhu cầu thiết yếu.

Cộng đoàn tín hữu vốn đã có gia sản phong phú về văn hóa của dân tộc, phải bén rễ sâu trong dân chúng: các gia đình đã thấm nhuần tinh thần Tin Mừng phải luôn phát triển¹³ và được nâng đỡ nhờ các trường học có chất lượng; phải tổ chức các hội đoàn và các nhóm hoạt động tông đồ giáo dân, để có thể đem tinh thần Tin Mừng thấm nhập toàn thể xã hội. Sau hết, đức bác ái phải tỏa sáng giữa những người công giáo thuộc các Nghi chế khác nhau¹⁴.

Tinh thần đại kết cũng phải được nuôi dưỡng nơi các tân tông, để họ nhận thức rõ ràng rằng những anh em tin vào Chúa Kitô cũng là môn đệ Chúa Kitô, cũng được tái sinh nhờ phép Rửa, cũng được chia sẻ rất nhiều ơn phúc của Dân Chúa. Trong mức độ hoàn cảnh tôn giáo cho phép, phải tìm cách phát động công cuộc đại kết, để khi đã gạt bỏ những thái độ dừng dưng, nhằm lẫn, hay đối kháng vô lối, người công giáo sẽ nỗ lực tối đa trong thái độ hợp tác huynh đệ với những anh em ly khai theo các nguyên tắc trong Sắc lệnh về Đại kết, qua việc cùng nhau tuyên xưng một đức tin vào Thiên Chúa và Chúa Giêsu Kitô trước mặt Muôn Dân, và cùng nhau cộng tác trong lãnh vực xã hội và kỹ thuật cũng như văn hóa và tôn giáo. Họ cộng tác với nhau trước tiên vì Chúa Kitô, Chúa chung của mọi người: nguyện Danh Người liên kết họ lại! Việc cộng tác phải được thực hiện không chỉ giữa các cá nhân với nhau, nhưng còn giữa các Giáo Hội hoặc những cộng đồng Giáo hội trong những công trình chung, tùy theo sự phân định của Đấng Bản quyền địa phương.

Các Kitô hữu được qui tụ từ các Dân Tộc vào trong Giáo Hội, “không vì thể chế, không vì ngôn ngữ, cũng không vì tổ chức xã hội trần gian mà phân cách với những người khác”¹⁵, nên họ phải sống cho Thiên Chúa và cho Chúa Kitô với chính phong cách sống tốt lành của dân tộc mình; là công dân tốt, họ phải thực sự và tích cực vun đắp lòng yêu nước, tuy nhiên phải hết sức tránh xa thái độ phân biệt chủng tộc và chủ nghĩa quốc gia quá khích, phải cố võ tình yêu thương đại đồng của nhân loại.

Để đạt tới những mục tiêu trên, giáo dân, nghĩa là các Kitô hữu đã thuộc về Chúa Kitô nhờ bí tích Thánh Tẩy và đang sống giữa thế gian, giữ một vai trò rất quan trọng và đáng được đặc biệt lưu tâm. Thật vậy, phận vụ riêng của họ là khi đã được thấm nhuần tinh thần Chúa Kitô, họ phải như men trong bột để tác động từ bên trong và sắp đặt công việc trần thế để chúng luôn luôn được thực hiện theo ý Chúa Kitô¹⁶.

Tuy nhiên, không phải chỉ cần hiện diện và được thiết lập trong một dân tộc nào đó, hay chỉ cần làm việc tông đồ bằng gương lành là đã đủ, nhưng dân Kitô giáo được thiết lập và hiện diện chính là để dùng lời nói và việc làm loan báo Chúa Kitô cho những người đồng hương ngoài Kitô giáo, và giúp họ đón nhận Chúa Kitô cách trọn vẹn.

Ngoài ra, để gây dựng Giáo Hội và phát triển cộng đoàn Kitô giáo, cần phải có nhiều thừa tác vụ khác nhau, nảy sinh từ lời mời gọi của Chúa trong chính cộng đoàn tín hữu, những tác vụ đó phải được mọi người đặc biệt chăm lo cố võ và vun trồng, trong đó có chức linh mục, phó tế và giảng viên giáo lý cũng như công giáo tiên hành. Cũng thế, bằng lời cầu nguyện hay

⁹ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 10, 11, 34.

¹⁰ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Mạc Khải Thiên Chúa *Dei Verbum*, 21

¹¹ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 12; 35.

¹² x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 23, 26

¹³ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 11, 35, 41.

¹⁴ x. CĐ VATICAN II, Sắc lệnh về các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương *Orientalium Ecclesiarum*, 30.

¹⁵ x. Epist. *ad Diognetum*, 5 : PG 2, 1173; x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 38.

¹⁶ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, số 32; Nt., Sắc lệnh về Tông Đồ Giáo Dân *Apostolicam Actuositatem*.

những công tác hoạt động, các nam nữ tu sĩ phải thực thi nhiệm vụ thiết yếu là làm cho Vương quyền Chúa Kitô được bền vững, được củng cố và tăng triển thêm mãi trong các tâm hồn.

16. Giáo Hội rất vui mừng cảm tạ Thiên Chúa vì đã rộng ban hồng ân vô giá là ơn gọi làm linh mục cho biết bao thanh niên trong các dân tộc mới quay về với Chúa Kitô. Thật vậy, Giáo Hội càng bền vững chắc hơn trong cộng đồng nhân loại, khi chính các thành viên của cộng đồng tín hữu trở thành thừa tác viên mang lại ơn cứu rỗi để phục vụ anh em mình trong chức vụ Giám mục, Linh Mục cũng như Phó Tế, và dần dần các Giáo Hội trẻ có được cơ cấu giáo phận với hàng giáo sĩ riêng.

Những điều mà Công Đồng ấn định về ơn kêu gọi và việc đào tạo linh mục, phải được tuân giữ nghiêm túc tại những nơi Giáo Hội mới được gây dựng cũng như trong những Giáo Hội còn non trẻ. Phải hết sức chú trọng đến những điều đã được đề cập về việc phải liên kết chặt chẽ công cuộc huấn luyện thiêng liêng với việc học hỏi về giáo thuyết và mục vụ, về việc sống theo chuẩn mực Tin Mừng chứ không tìm lợi lộc cho cá nhân hay gia đình, về việc tìm hiểu ý nghĩa sâu xa của mẫu nhiệm Giáo Hội. Từ đó, họ học biết cách tận hiến toàn thân để phục vụ Nhiệm Thể Chúa Kitô và rao giảng Tin Mừng, biết liên kết với Giám mục như những cộng sự viên trung thành, đồng thời cộng tác với các anh em linh mục khác¹⁷.

Để đạt tới mục đích này, toàn bộ việc giáo dục chủng sinh phải được tổ chức dưới ánh sáng của mẫu nhiệm cứu rỗi như đã được trình bày trong Thánh Kinh. Họ phải khám phá và sống mẫu nhiệm Chúa Kitô, cũng như mẫu nhiệm cứu độ nhân loại được thực hiện trong Phụng Vụ¹⁸.

Những đòi hỏi chung đối với việc huấn luyện các ứng viên linh mục trong lãnh vực mục vụ và thực hành, theo như tiêu chuẩn của Công Đồng¹⁹, phải được phối hợp với nỗ lực tiếp cận lối suy tư và hành động đặc thù của dân tộc mình. Vì thế, tâm trí chủng sinh phải được mở rộng và mài giũa để có thể hiểu biết và phán đoán đúng đắn về nền văn hóa dân tộc; trong các môn triết học và thần học, chủng sinh phải tìm hiểu thấu đáo những liên lạc giữa truyền thống và tôn giáo dân tộc với Kitô giáo²⁰. Cũng thế, việc huấn luyện phải hướng đến những nhu cầu mục vụ của từng miền: chủng sinh phải học biết lịch sử, mục đích và phương pháp hoạt động của Giáo Hội, những hoàn cảnh đặc biệt về xã hội, kinh tế và văn hóa của dân tộc mình. Họ phải được giáo dục trong tinh thần đại kết và phải được chuẩn bị đầy đủ để đối thoại trong tinh huynh đệ với những người ngoài Kitô giáo²¹. Tất cả điều đó đòi hỏi phải quan tâm tối đa để việc học tập hướng đến chức linh mục được thực hiện trong chính khung cảnh sống và trong sự giao tiếp với dân tộc²². Sau hết, phải chú ý đào tạo khả năng quản trị trong lãnh vực giáo đoàn, và cả trong lãnh vực kinh tế.

Hơn nữa phải chọn một số linh mục có khả năng, sau khi đã có một số kinh nghiệm mục vụ, đi học các khoá học cao hơn tại các Đại Học, kể cả ở ngoại quốc, nhất là ở Rôma, và tại các Học Viện khoa học khác, để chuẩn bị cho hàng giáo sĩ địa phương của các Giáo Hội trẻ những linh mục có kiến thức và kinh nghiệm thích đáng có thể đảm trách những phận vụ khó khăn hơn trong Giáo Hội.

Nơi nào Hội Đồng Giám mục xét là thích hợp, nên thiết lập lại bậc sống phó tế vĩnh viễn theo tiêu chuẩn của Hiến Chế "về Giáo Hội"²³. Thật vậy, thật là hữu ích nếu những người đang đảm nhận một tác vụ thực ra thuộc về các phó tế, hoặc đang truyền dạy lời Chúa như các giảng viên giáo lý, hoặc đang thay mặt cha xứ và Giám mục điều hành các cộng đoàn Kitô giáo ở những vùng xa, hoặc đang thực thi bác ái trong những hoạt động xã hội hay từ thiện, được củng cố thêm nhờ việc đặt tay lưu truyền từ các Tông Đồ và được kết hợp chặt chẽ với bàn thánh hơn, để thi hành thừa tác vụ của mình cách hữu hiệu hơn nhờ ơn bí tích của chức phó tế.

¹⁷ x. CD VATICAN II, Sắc lệnh về việc đào tạo Linh mục *Optatam Totius*, 4, 8, 9.

¹⁸ x. CD VATICAN II, Hiến chế về Phụng Vụ thánh *Sacrosanctum Concilium*, 17.

¹⁹ x. CD VATICAN II, Sắc lệnh về việc đào tạo Linh mục *Optatam Totius*, 1.

²⁰ x. GIOAN XXIII, Thông điệp *Princeps Pastorum*, 28.11.1959: AAS 51 (1959), tr. 843-844.

²¹ x. CD VATICAN II, Sắc lệnh về Đại kết *Unitatis Redintegratio*, 4.

²² x. GIOAN XXIII, Thông điệp *Princeps Pastorum*, 28.11.1959: AAS 51 (1959), tr. 842.

²³ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 29.

17. Cũng thế, đội ngũ giảng viên giáo lý nam cũng như nữ thật sự rất đáng khen ngợi và có công rất lớn trong việc truyền giáo cho Muôn Dân; là những người thấm nhuần tinh thần tông đồ, họ vất vả rất nhiều để mang lại sự trợ giúp đặc biệt và vô cùng cần thiết cho việc truyền bá đức tin và mở rộng Giáo Hội.

Trong thời đại hôm nay, phận vụ của các giáo lý viên rất quan trọng vì số giáo sĩ quá ít không đủ để rao giảng Tin Mừng cho số người quá đông, cũng như không đủ để thi hành mục vụ. Vì thế, việc huấn luyện giáo lý viên phải được thực hiện và thích nghi với đà tiến bộ văn hóa, để như những cộng tác viên đắc lực của hàng linh mục, họ có thể thực thi cách tốt đẹp nhất phận vụ đang đặt trên vai họ những trọng trách mới mẻ và rộng lớn hơn.

Bởi vậy phải tăng thêm nhiều cơ sở cấp giáo phận và cấp vùng, trong đó các giáo lý viên tương lai vừa được học hỏi về giáo lý công giáo, nhất là về môn Thánh Kinh và Phụng Vụ, vừa được học hỏi về phương pháp sư phạm Giáo lý và thực hành mục vụ, đồng thời cũng tập sống theo nền luân lý Kitô giáo²⁴ bằng cách không ngừng cố gắng trau dồi phẩm chất đạo đức và thánh thiện trong cuộc sống. Ngoài ra còn phải có những buổi hội thảo hay những khóa học tập định kỳ, để các giáo lý viên được nâng cấp trong những môn học hay phương pháp hữu ích cho thừa tác vụ cũng như để nuôi dưỡng và củng cố đời sống thiêng liêng. Hơn nữa, đối với những người dẫn thân hoàn toàn cho việc dạy giáo lý, phải cấp cho họ một khoản thù lao cân xứng để có được mức sống xứng đáng và được bảo đảm về mặt an sinh xã hội²⁵.

Thánh Bộ Truyền Bá Đức Tin sẽ đặc biệt trợ cấp thích đáng cho công cuộc đào tạo và nâng đỡ các giáo lý viên. Nếu thấy cần và thích hợp, phải thành lập một Tổ chức hỗ trợ các giáo lý viên.

Ngoài ra các Giáo Hội cũng tri ân sự hỗ trợ quảng đại và vô cùng cần thiết của các trợ tá giáo lý. Chính họ chủ sự các buổi đọc kinh chung trong cộng đoàn và giảng dạy giáo lý. Vì thế, phải đặc biệt lo cho họ được huấn luyện về giáo lý và đời sống tu đức. Ngoài ra, nơi nào thấy thuận lợi, nên công khai cử hành một nghi thức phụng vụ để ủy thác sứ mệnh theo giáo luật cho các giáo lý viên đã được huấn luyện đầy đủ, để họ được thêm uy tín với dân chúng khi phục vụ đức tin.

18. Ngay từ thời kỳ gây dựng Giáo Hội, phải tận tâm cố võ nếp sống tu trì, một bậc sống không những đem lại sự trợ lực quý báu và vô cùng cần thiết cho hoạt động truyền giáo, nhưng còn bày tỏ và biểu thị rõ ràng bản tính sâu xa của ơn gọi Kitô hữu qua việc thánh hiến mật thiết hơn cho Thiên Chúa trong Giáo Hội²⁶.

Khi tận tụy hoạt động để gây dựng Giáo Hội và thấm đẫm nguồn ơn phúc huyền nhiệm đã từng làm vẻ vang truyền thống tu trì của Giáo Hội, các Hội dòng phải cố gắng diễn tả và chuyên thông nguồn ơn phúc đó tùy theo năng lực và đặc tính của mỗi dân tộc. Phải quan tâm tìm ra phương thức để đời sống tu trì Kitô giáo có thể tiếp nhận những truyền thống khổ hạnh và chiêm niệm, mà đôi khi Thiên Chúa đã gieo mầm trong các nền văn hóa cổ xưa trước khi Tin Mừng được rao giảng.

Những hình thức đời sống tu trì khác nhau phải được vun trồng nơi những Giáo Hội trẻ để vừa biểu hiện những khía cạnh khác nhau trong sứ mệnh của Chúa Kitô và đời sống của Giáo Hội, vừa đáp ứng cho những công tác mục vụ khác nhau, đồng thời để chuẩn bị cho những thành viên của các Hội dòng sẵn sàng thực thi các công tác đó. Tuy nhiên, Hội Đồng Giám mục phải thận trọng, không nên thiết lập thêm nhiều các Tu Hội có mục tiêu hoạt động tông đồ giống nhau, để tránh gây thiệt hại cho đời sống tu trì và chính công việc tông đồ.

Cũng cần đặc biệt nhắc tới những đề xướng trong việc vun trồng đời sống chiêm niệm, có người chủ trương duy trì những yếu tố căn bản của các Hội dòng Đan tu, nhưng tìm cách gắn kết vào đó truyền thống phong phú của Dòng mình, có người lại trở về với những hình thức

²⁴ x. GIOAN XXIII, Thông điệp *Princeps Pastorum*, 28.11.1959: AAS 51 (1959), tr. 855.

²⁵ Ở đây nói về những người vẫn được gọi là “giáo lý viên chuyên ngành”.

²⁶ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 31, 44.

đơn thuần của bậc đan tu trước đây. Tuy nhiên, tất cả phải cố gắng tìm cách để thực sự thích nghi với những hoàn cảnh địa phương. Thật vậy, nên thiết lập khắp nơi đời sống chiêm niệm vốn làm nên tính cách trọn vẹn cho sự hiện diện của Giáo Hội.

VỀ MỤC LỤC

XIN HÃY BAN CHO CHÚNG CON BÁNH ĐÓ

CHÚA NHẬT XVIII THƯỜNG NIÊN B

Xh 16:2-4,12-15,31a; Ep 4:17,20-24; Ga 6:24-35

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD



Image: The Last Supper by Pascal-Adolphe-Jean Dagnan-Bouveret

Đọc bài đọc 1 sách Xuất Hành, chắc chắn ai trong chúng ta cũng biết Thiên Chúa rất bực mình vì dân người (Xh16:2-4,12-15).

Thiên Chúa đã giải thoát dân Israel khỏi cảnh nô lệ và đưa họ đến đất hứa. Tuy nhiên vừa qua khỏi biển đỏ và ăn mừng chiến thắng thì cảnh than phiền bất mãn lại xảy ra ở Sinai. Trước tiên họ than không có nước uống, vì nước ở Marah mặn quá (Xh 15:22-27), rồi lại than nhớ Ai Cập vì ở đó họ được ăn uống no đủ.

Đáp ứng cảnh than trách vô ơn đó, Thiên Chúa cho mưa bánh manna từ trời xuống và chim cút làm thức ăn. Đoạn sách xuất hành này (16:2-4,12-15) nói lên cảnh trái ngược giữa những kẻ không tin (bánh manna và chim cút không phải là của ăn nuôi dưỡng) và những kẻ có lòng tin (coi những thức ăn đó là tặng vật quý giá mà Chúa ban một cách quảng đại cho những ai đói khát).

NHỮNG THỨC ĂN KHÁC NHAU

Trong bài Tin Mừng hôm nay (Ga 6:24-35) theo sau phép lạ hóa bánh thành nhiều, chúa Giesu nói với đám đông đi tìm kiếm Người: *“Ta nói thật với các ngươi, các ngươi đi tìm ta không phải vì đã nhìn thấy những dấu lạ, nhưng vì đã được ăn uống no nê. Đừng hành động vì thức ăn mau hư, nhưng vì thức ăn không hề bị hư hại, có ích cho đời sống vĩnh cửu mà Con Thiên Chúa sẽ ban cho các ngươi”* (Ga 6:26-27).

Những kẻ nghe Chúa nói lúc đó bắt đầu bàn tán và hỏi Người: *“Vậy chúng tôi phải làm gì để gọi là làm theo Lời Chúa?” Đây là công việc của Thiên Chúa -Chúa Giesu trả lời- hãy tin vào đấng mà Thiên Chúa sai đến”* (Ga 6:29). Đây là lời khuyên hãy tin vào Con Người, đấng ban phát của ăn không bao giờ hư thối. Không tin vào Người là đấng Cha người sai đến thì không thể nhận biết và chấp nhận quà tặng này.

Những kẻ đã chứng kiến hiện tượng phép lạ hóa bánh ra nhiều đã không đáp ứng đúng ý nghĩa của nó. Họ mong một dấu hiệu mới: *“Vậy ông sẽ cho chúng tôi cái gì để chúng tôi có thể thấy và tin? Ông đang làm cái gì? Cha ông chúng tôi ăn manna trong sa mạc, như có lời chép ‘Người đã cho họ ăn bánh bởi trời’* (Ga 6:30-31). Các môn đệ tụ họp quanh chúa Giesu mong có dấu lạ như manna mà tổ tiên họ đã được ăn. Nhưng chúa Giesu khuyên họ nên đợi một cái gì khác lạ hơn là manna, một thức ăn đặc thù khác. Người nói: *“Không phải Maisen đã cho bánh từ trời, nhưng là Cha ta đã cho một loại bánh thực sự từ trời, bánh của Thiên Chúa đến từ trời và ban sự sống cho toàn thể nhân loại”* (Ga 6:32-33).

Cùng là đói, nhưng mỗi người chúng ta còn có một loại đói khác mà của ăn bình thường không thể thỏa mãn được. Đó là đói khát sự sống, đói khát sự vĩnh cửu, thèm nhớ Thiên Chúa. Dấu chỉ manna không biểu hiện sự xuất hiện của chúa Kito là đấng thỏa mãn đói khát sự sống, sự vĩnh cửu bằng sự xuất hiện của *“bánh hằng sống”*, bánh *“ban sự sống cho cả nhân loại”*.

Điều ngạc nhiên là trong bài giảng này chúa Giesu không tuyên xưng mình là một Maisen khác hay là một sứ giả trong hàng tiên tri. Ban bánh hằng sống có nghĩa là chúa Giesu không đề nghị của ăn nuôi thân xác tạm bợ hàng ngày nhưng là bánh hằng sống bằng Lời của Chúa.

Lời đó không bao giờ qua đi. Nó sẽ nuôi dưỡng và ban sự sống vĩnh hằng. Chúa Giesu là bánh, và khi đề nghị chia sẻ bánh đó cho chúng ta, Người kêu gọi chúng ta phải tin vào Người.

Chúa Giesu mời gọi chúng ta “đến với Người”, “tin vào Người”, “hãy nhìn lên Người”, “ép đầu vào lòng Người”, “lắng nghe Người”, học hỏi về Người”. Tất cả những hành động đó thúc dục chúng ta đáp ứng tích cực bằng niềm tin của chúng ta (Ga 6:35,37,40,45). Lời Chúa chính là của ăn nuôi dưỡng niềm tin đó.

Những ai lắng nghe chúa Giesu thì sẽ xin Người hoàn thành điều mà bánh manna đã mang lại: **“Lạy Chúa, xin hãy luôn luôn ban cho chúng con bánh đó”** (Ga 6:34). Một đòi hỏi hùng hồn biết bao! Một hoàn thành quảng đại và kỳ diệu biết mấy! **“Ta là bánh hằng sống, ai đến với ta sẽ không bao giờ đói; và ai tin vào ta sẽ không bao giờ khát.”**

THỰC TẾ VÀ LÝ TƯỞNG

Đối với những người nghe Chúa lúc bấy giờ thì quả là khó khăn để hiểu từ một dấu chỉ đến một màu nhiệm biểu hiện qua bánh ăn hàng ngày, đến bánh trường sinh “nuôi dưỡng đời sống vĩnh cửu”! Đối với chúng ta ngày nay cũng không phải là dễ có thể hiểu được màu nhiệm đó!

Chúng ta, đôi khi cũng lắm bầm phê phán về Thánh Thể và Giáo Hội chẳng khác gì dân Israel càu nhàu than trách ở trong sa mạc. Những bực dọc quá độ về những vấn đề hành chánh, chính trị của Giáo Hội, ngay cả vấn đề tính dục, ngừa thai, phái tính, phụng vụ, ngôn ngữ cũng đã ảnh hưởng đến Thánh Thể, đã làm cho chúng ta có cảm nghĩ Thiên Chúa vắng mặt hoặc không có.

Chầu Thánh Thể không phải như ở Massah và Meribah, những nơi có cảnh càu nhàu than trách. Chúng ta thường bị lôi cuốn vào những cuộc tranh luận giữa tôn kính và phụng vụ, giữa bác ái và công bằng khi tôn kính bị coi là kẻ thù của phụng vụ và bác ái là phản bội công bằng, hoặc coi phụng vụ là chuyện cá nhân và công bằng công lý không phải là cấu trúc của Tin Mừng Phúc Âm.

TÔN THỜ VÀ ĐẠO ĐỨC

Sau đây là một thí dụ cụ thể để làm sáng tỏ vấn đề phụng vụ và đạo đức. Nhiều người trong chúng ta, những vị lớn tuổi đã đáp ứng lại việc tôn thờ và lòng đạo đức của giới trẻ một cách rất tiêu cực.

Biển Đức XVI đã nhấn mạnh đặc biệt về sự tôn thờ và lòng đạo đức trong đời sống Công Giáo. Chúng ta đã không nhìn ra là việc thờ phượng chung có liên hệ khá mật thiết với sự tôn thờ, có thể coi là một. Một đạo và đạo đức có thể là bước đầu giúp cho niềm tin trưởng thành. Mỗi khi chúng ta tụ họp nhau lại để chào Thánh Thể với tư cách cộng đồng Kito hữu là chúng ta cùng nhau tuyên xưng -với toàn thể Giáo Hội- niềm tin của chúng ta vào chúa Kito Thánh Thể, trong chúa Kito là bánh hằng sống và là bánh đời sống.

Tại Hội Nghị Thánh Thể Thế Giới thứ 49 ở Quebec năm 2008, giám mục Louis Antonio Tagle đã cho một bài học giáo lý rất đặc biệt với một kết luận rất thâm sâu về ý nghĩa Thờ Phượng Minh Thánh Chúa (<http://www.zenit.org/article-22964?l=english>).

Ngài nói: “Trong Thánh Thể, Giáo Hội nối kết chúa Giesu với việc thờ phượng Thiên Chúa. Thực hành việc tôn thờ Thánh Thể sẽ làm cho một số hình ảnh thờ phượng trở nên sống động. Chúng ta tin rằng sự hiện diện của chúa Kito trong phép Thánh Thể còn vượt quá cả phụng vụ. Tôn thờ Bí Tích Thánh Thể bao hàm một hiện diện, ở tại và chứng kiến. Trong tôn thờ, chúng ta hiện diện với chúa Giesu và sự hy sinh của người luôn luôn hiện hữu giữa chúng ta. Ở trong Người, chúng ta được đồng hóa mật thiết với sự tự hiến của người. Chứng kiến chúa Giesu, chúng ta nhận và được biến đổi bởi màu nhiệm chúng ta tôn thờ. Tôn thờ phép Thánh thể giống như đứng dưới chân Thánh Giá của chúa Giesu, chứng kiến Người hy sinh mạng sống của người và nhờ đó chúng ta được đổi mới. Thờ lạy đời sống thiêng liêng hay sự hy sinh của chúa Giesu trên thập giá là một hành động tột đỉnh của tôn thờ.”

ĐÔI LỜI KẾT VÀ SUY NIỆM

Trong tuần này, chúng ta hãy tự hỏi mình: Sự hiện diện của Chúa Giesu trong phép Thánh Thể có ý nghĩa gì đối với chúng ta? Tham dự tiệc Chúa hàng tuần hay mỗi ngày của chúng ta có biến đổi chúng ta thành người biết ơn, tử tế và công chính không? Hãy để ý đến những đòi hỏi của Chúa khi chúng ta tham dự tiệc Thánh Thể. Thánh Thể biểu hiện đời sống của chúng ta bằng cách nào và đời sống của chúng ta biểu hiện phép Thánh Thể như thế nào? Chúng ta chứng tỏ lòng biết ơn của chúng ta như thế nào?

Chớ gì việc tôn thờ phép Thánh Thể tiếp tục biến đổi cộng đồng giáo xứ chúng ta và xã hội quanh ta thành một văn minh tình yêu. Chớ gì phép Thánh Thể nuôi dưỡng chúng ta là những kẻ đói khát sự công chính. Chớ gì lòng khao khát Thánh Thể của chúng ta giúp chúng ta luôn luôn biết nhẫn nại và tử tế với nhau. Chúng ta hãy cầu xin để hoàn thành trách nhiệm chúng ta phải có khi nhận Mình và Máu thánh Chúa.

Fleming Island, Florida

July 31, 2015

NTC

Fxavvy@aol.com

VỀ MỤC LỤC

CÁI NÀY KHÔNG SỐNG LẠI

“Chính tôi là Bánh Trùng Sinh. Ai đến với tôi, không hề phải đói; ai tin vào tôi, chẳng khát bao giờ !”

Trên đường về đi Lễ về, bà Tư ngồi sau xe ông Tư cứ lắc qua lắc lại không yên, rồi ngoái đầu dài nhằng ra phía sau, làm ông Tư khó chịu.

“Bà làm sao thế ? Có ngồi cho yên được không ?” - “Chị em con bà M. làm mấy cái nhà to khủng mà đẹp quá ông ơi” - “Mấy cái nhà đó không có phục sinh đâu bà. Sao mà bà ham hố quá vậy ?” Ông Tư trả lời rất nhanh. Vâng, trong suy nghĩ của ông Tư từ bao đời, và ngay trong câu cửa miệng ông thường nhắc tới với bạn bè rằng: *“Cái này không sống lại”; “Cái kia không phục sinh”.*

Đối với ông, nhà cửa không phục sinh, của cải không sống lại, phương tiện không phục sinh, quyền lực không sống lại, tên tuổi danh vọng không phục sinh, và nhất là của ăn của uống ở trần thế này lại càng không sống lại, nếu không nói là chính những thứ ấy là thứ tiêu tan chóng vánh nhất. Tất cả những gì bởi cõi đất thì chắc chắn sẽ trở về với bụi đất, không sớm thì muộn, không nay thì mai, có tồn tại cũng không thể tồn tại đến một vài thế kỷ.

Bạn bè người lương của ông thấy ông nhìn mọi thứ mọi sự trên đời này có vẻ bi quan, yếm thế, nên đã hỏi ông xem ông bị ảnh hưởng tư tưởng nào mà như vậy. Ông trả lời: *“Tôi không bi quan yếm thế. Tôi quý chuộng của cải vật chất, nhưng không bị ràng buộc. Bởi vì, từ thuở nhỏ, cha tôi đã nhắc đi, nhắc lại với tôi rằng: không có thứ gì trên trần gian này có khả năng sống lại, chỉ có con người. Và cũng không có thứ gì trên trần gian này có thể làm cho con người sống lại, chỉ có Thánh Thể Chúa Giêsu... Từ bài Giáo Lý của cha tôi, đã hình thành trong tôi một cái nhìn, một khái niệm, một ý nghĩa, một mục đích cho đời tôi. Và đến hôm nay, hơn 60 tuổi đầu, và qua bao nhiêu điều trông thấy, đã chứng minh cho tôi rằng, bài Giáo Lý của cha tôi dạy là đúng đắn, là chính xác.”*

Nghe câu trả lời của ông Tư, hẳn nhiên là có nhiều hướng suy tư nơi các bạn ông. Cũng không tránh khỏi câu nói thảm của một ông bạn nào đó: *“Nghèo mạt rệp mà sung sướng cái nỗi gì với chuyện phục sinh hay sống lại !”*

Vẫn biết cái thời hạn ngắn ngủi, cái tiêu tan của mọi thứ vật chất trên cõi đất này, vậy mà ai cũng lao mình vào để tìm cho bằng được. Đã vậy, khi có được chút chút của cải chẳng đáng vào đâu so với ai cả, thì cho là chúng ta đã đạt đến Thiên Đường Hạnh Phúc. Rồi sao nữa ? Rồi phủ nhận Thiên Đường của những kẻ có Đức Tin vào Thiên Chúa, Đức Tin vào đời sau, lại còn xem họ là những kẻ bị phê thuốc phiện, ảo giác. Rồi ra, ai ảo giác ? ai phê thuốc phiện ? Đến một lúc rồi ai cũng phải hiểu ra thứ hạnh phúc trần gian này, thiên đường hạnh phúc trần gian này là một loại hạnh phúc ảo tưởng có chủ định của Satan và những người theo chúng chống lại Thiên Chúa. Satan luôn sợ con người ta thuộc về Thiên Chúa, nên đã vẽ ra cho con người những phương cách tìm hạnh phúc nhanh nhất, sớm nhất, không đợi hạnh phúc phục sinh sau cuộc đời này...

Tôi còn nhớ câu nói của cha Gioan Nguyễn Văn Hảo, cha sở một Giáo Xứ vùng quê: *“Nguy hiểm rồi ông Hoàng ơi. Giáo Xứ mình sắp có điện”*. Tôi chẳng hiểu nguy hiểm thế nào khi Giáo Xứ cha bắt đầu có điện. Một tháng sau ngày có điện, tôi gặp lại cha, mới hay là cả tháng vừa qua, số người đi Lễ tối sáng giảm đi rất nhiều. Bà con thì nhau sắm tivi, giàn máy karaoke, và các thứ phương tiện khác. Làm sao mà bỏ được cuốn phim tình cảm đương theo từ tập đầu, tivi phát thường lệ vào đúng ngay giờ Lễ tối ? Làm sao mà bỏ được những cuộc nhậu nhọt dưới ánh điện hấp dẫn ? Làm sao mà hoãn lại cuộc hẹn karaoke với chị em ? Tự hỏi nào chưa có, ai dạy gì mà hoãn lại sự sung sướng này ! Thật tội nghiệp cho cha, người mục tử ước muốn đoàn chiên mình được sống, sống dồi dào và bảo đảm một Sự Sống phục sinh vĩnh cửu nơi Thánh Thể Chúa Giêsu. Cha tâm sự: *“Phải mất hơn một năm sau ngày có điện mới thấy được có đông người trở lại với Thánh Lễ, nhưng cũng không thể nào bằng hồi trước”*.

Mới chỉ là chuyện “có điện” đã là như thế ấy, huống nữa khi có cả khối của cải vật chất thì sao ?!? Thiết tưởng, nếu không có cái nhìn “xuyên suốt thời gian” như ông Tư kia, thì khó lòng tránh khỏi những ràng buộc đến chỗ vong thân, nô lệ cho vật chất chóng vánh.

Đừng đổ thừa cho chuyện có điện, đừng đổ thừa cho những thứ sơn hào hải vị mỹ tửu kia, cũng đừng đổ thừa cho những đồng tiền, những thẻ vàng ròng óng ánh đầy quyền năng kia có sức quyến rũ làm lòng mình không cưỡng nổi, nhưng hãy khiêm tốn nhận ra sự vô ơn của mình đối với Cửa Ăn Thường Sinh mà Chúa Giêsu đã dọn sẵn: Thánh Thể Chúa, Bánh bởi Trời, Bánh ban Sự Sống đời đời.

Chuyện vô lý mà hiển nhiên đến mức đáng sợ, đáng trách, là đã ăn Bánh bởi Trời mà vẫn còn đói bánh bởi đất, vẫn còn thèm khát tất cả những thứ *“không có khả năng phục sinh, không làm cho ai phục sinh”* đến mức không thể không có. Tình trạng này cho thấy việc ăn Bánh bởi Trời không phát xuất từ một niềm tin, từ một lòng yêu mến, nhưng phát xuất từ một ý cầu lợi theo kiểu phàm tục.

Hôm nay, Chúa Giêsu khẳng định một lần nữa với chúng ta: *“Hãy ra công làm việc không phải vì của ăn hay hư nát, nhưng vì của ăn tồn tại cho đến cuộc sống muôn đời, là của ăn Con Người sẽ ban cho. Người là Đấng mà Thiên Chúa Cha đã ghi dấu”*.

Hãy làm việc của Thiên Chúa là TIN vào Đấng Người sai đến, Đức Giêsu. Chính Đức Giêsu là bánh ban sự sống. Ai đến với Đức Giêsu, sẽ không hề đói; ai tin vào Đức Giêsu, sẽ không hề khát bao giờ”.

Hãy ngộ cho ra một chân lý gần gũi nhất là: không có thứ vật chất nào, không có con người phạm tục nào sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta, bởi vì vật chất nào cũng tiêu tan, con người nào rồi cũng ra tro bụi, sự nghiệp bất chính nào rồi cũng bị tàn hoang sụp đổ... Chỉ có Chúa Giêsu, chỉ có Thánh Thể Chúa Giêsu mới là sự sống đích thực của chúng ta trong cõi đời này và đến muôn muôn đời sau nữa.

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết ra công làm một việc quan trọng nhất trong đời người, là TIN vào Đức Giêsu, Con Chúa; và biết yêu mến, khao khát, thường nếm một của ăn duy nhất có thể cho chúng con được trường sinh là chính Thánh Thể Đức Giêsu. Amen.

PM. CAO HUY HOÀNG, 29.7.2015

VỀ MỤC LỤC

CHÚNG TÔI PHẢI LÀM GÌ ĐỂ THỰC HIỆN NHỮNG VIỆC THIÊN CHÚA MUỐN ?

(Gio 6 , 28)

Câu hỏi khá là gan dạ và cũng nhiều gai góc ...

Không biết đám đông đến với Chúa lúc đó nghĩ gì mà dám đưa ra câu hỏi ghê gớm ấy ? Có lẽ vì họ nghe Chúa nói đến *“ lương thực trường sinh ”* – thứ lương thực mà Chúa bảo là *“ do Con Người mà Chúa Cha đã ghi dấu xác nhận ”* ban cho : *thứ lương thực không hư nát ...*

“ Lương thực hư nát ” và *“ lương thực trường sinh ”* là hai thực thể của hai lãnh vực :

- *“ lương thực hư nát ”* là thứ lương thực chúng ta dùng hằng ngày hôm nay với khá nhiều những lo ngại cho vấn đề sức khỏe con người ... nhưng vẫn phải ăn để mà sống ...

- “ *lượng thực trường sinh* ” thì đương nhiên là lượng thực chúng ta dùng trong hôm nay hằng ngày nhưng đã cho chúng ta ở trong thế giới của Thiên Chúa – thế giới bất biến và vô ưu...

Đám đông đến với Chúa ngày xưa chưa hiểu gì bao nhiêu về Chúa , về sứ mệnh của Ngài , về ân sủng Chúa ban ... nên ngộ nhận về câu nói của Chúa nói đến “ *lượng thực trường sinh* ” ...Họ cứ nghĩ là thứ lượng thực có được mà không phải lao động đồng thời ăn vào thì không bao giờ phải chết...Giấc mơ “ *trường sinh bất lão , trường sinh bất tử* ” vẫn là giấc mơ ngàn đời của loài người và không ít những con người cũng như những bậc vua chúa vẫn nghĩ là phải tìm cho ra , phải đạt cho được ... Tần Thủy Hoàng chẳng hạn...Có lẽ vì nghĩ đến thứ lượng thực ấy nên khi nghe Chúa bảo : “*Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lượng thực mau hư nát , nhưng để có lượng thực thường tồn đem lại phúc trường sinh ...*” thì họ buột miệng hỏi ngay cái câu hỏi ghê gớm trên kia : “ *Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn ?*” ...

Họ hỏi và Chúa trả lời ngay không do dự : “ *Việc Thiên Chúa muốn cho các ông làm là : tin vào Đấng Người đã sai đến !*”

Ngày nay thì chúng ta quá hiểu thế nào là “ *lượng thực hư nát* ” và thế nào là “ *lượng thực trường sinh* ” , tuy nhiên câu hỏi “ *Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn ?*” ... thì hình như ít người dám đặt ra với Chúa cũng như với chính mình ... Tại sao vậy ? Vì yêu cầu của câu hỏi đó quá lớn , nó đụng quá mạnh vào cái tôi Công Giáo của mình và nó đòi buộc một sự nghiêm túc trong phong cách sống đức tin quá nhiều những cam go làm chùn bước ...

Nếu giả như chúng ta nói về bí tích Thánh Thể ... thì phải thú nhận là : với một người không ở trong đức tin Công Giáo , người ta khó hiểu lắm khi – có dịp đến Nhà Thờ tham dự một Thánh Lễ nào đó – người ta thấy Linh Mục chủ tế đưa Mình và Máu Chúa lên rồi tuyên bố : Đây Chiên Thiên Chúa...Không ít những bạn trẻ tân tòng ở những lần rước Mình Thánh Chúa lần đầu , đã tò mò dẫu Mình Thánh Chúa để nghiệm xem có thực sự là thịt và máu không ...Và những gì chúng ta giúp các dự tòng hay các em thiếu nhi chuẩn bị rước Chúa lần đầu là những điều chúng ta nói cho những người đã có đức tin , những người ở trong truyền thống Công Giáo

Và vì thế - với câu hỏi “ *Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn ?*” - Chúa trả lời : “ *Việc Thiên Chúa muốn cho các ông làm là : tin vào Đấng Người đã sai đến !*” – nghĩa là tin vào Đức Giê-su Ky-tô , Con Thiên Chúa , nhưng không chỉ tin bằng lời mà phải biến điều mình tin thành hành động , thành cuộc sống , thành phong cách ...mới có thể làm cho

những người khác nhận ra – nơi chúng ta – có thịt của Chúa và có máu của Chúa ... Điều này thì quả thực không dễ ... Và vì không dễ nên bản thân Giáo Hội cũng như bà con giáo dân chúng ta rất ngại ngùng trong việc diễn tả Chúa ... Chính vì thế chúng ta cảm ơn Chúa bởi vì chính Ngài đã dùng quyền năng của Ngài mà bù đắp vào sự ngại ngùng của chúng ta hầu Giáo Hội tồn tại và luôn có cách để hướng dẫn nhân loại theo con đường Chúa muốn đồng thời chúng ta cũng hạnh phúc vì chúng ta được Ngài ở trong mình ...

Tuy nhiên câu hỏi “ *Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn ?* ” là câu hỏi mà Giáo Hội cũng như mỗi chúng ta phải nêu lên luôn , công khai cũng có mà tư riêng cũng có ... Nếu không nhắc lui nhắc tới và không sống câu trả lời của Chúa cách sống động , hiện thực , rõ ràng...chúng ta chỉ có một nếp sống đạo theo mùa và mang tính đám đông – đám đông chứ không phải cộng đồng ...

Hiện nay – xét về phương diện cơ sở - Giáo Hội Việt Nam có quyền để tự hào vì rất nhiều xây dựng hoành tráng và cố để mang tính để đời ...Điều này tốt ... và cũng thẳng thắn mà nói : ở các nơi khác không dễ để mọc lên những cơ sở tầm cỡ như chúng ta đâu , lý do tiền bạc cũng có mà còn vấn đề kỹ thuật , mỹ thuật cùng bao nhiêu nhiều khê khác ...Đấy là chưa nói đến tình trạng không có thời gian đến nhà thờ ...thét rồi không biết đến nhà thờ để làm gì nữa !!! Không sớm thì muộn , chúng ta cũng rơi vào tình trạng như thế ...Đã có những dấu hiệu khá rõ nơi lớp người trẻ của chúng ta – nhất là lớp di dân lao động tại các thành phố lớn ...Ở những nơi khác , không đến nhà thờ nhưng – dù sao – người ta cũng có một nếp sống mang dấu ấn ky-tô giáo khá đậm đặc ... mặc dù không ai muốn thú nhận như thế ...Dấu ấn ấy giúp cho đời sống hằng ngày “ *con người* ” hơn ... Tại chúng ta , dấu ấn ấy có không ? Nếu có thì xin tạ ơn Chúa ...Nếu không có ... thì tại đâu ? Không thể đổ tội cho ông cha chúng ta , vì các ngài đã có một đời sống đạo thật đẹp ... Bằng chứng là con số 117 vị tử đạo được toàn thể Giáo Hội và nhân loại công nhận ... Cũng không thể đổ tội cho lớp người trẻ ở các thế hệ sau này , vì họ có được trang bị những hành trang thật sự có ý nghĩa giúp họ thành nhân và làm người đâu ...Tội nghiệp : khi mà lý tưởng chỉ còn là câu chuyện của cái vỏ cả về phương diện đạo lẫn đời ... thì lớp người trẻ bơ vơ...để rồi dần dần không còn để ý đến nữa ...

Thật ra Công Giáo – cho đến hôm nay – vẫn còn có được đôi chút sự trân trọng của xã hội bởi vì những giá trị đạo đức và phong cách sống nơi một lớp người có đạo nào đó vẫn rất ky-tô giáo ... Thế nhưng lớp người này rồi cũng mai một ... Tương lai sao đây ???

Hẳn là không thừa khi đặt lui đặt tới với nhau câu hỏi : “ *Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn ?* ” ... Bởi vì chỉ khi nào suy nghĩ thật kỹ câu hỏi ấy thì mới thể hiện được chuyện “ *tin vào Đấng Người sai đến* ” ... và có thể làm cho mọi người nhận ra rằng “

lượng thực thường tồn đem lại phúc trường sinh” là chính Mình Máu Thánh Chúa : tấm bánh nhỏ xíu và chút rượu nho trong chén không no nê gì đối với cái dạ dày con người nhưng lại là nguồn sức mạnh giúp sống đạo cho ra cái đạo làm người và đạo làm con Chúa ...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp .

VỀ MỤC LỤC

HẠNH PHÚC

Chúng ta được sinh ra là để sống hạnh phúc. Được ơn hiện hữu ở đời là một món quà vô giá. Kinh Cám Ơn mà chúng ta thường đọc: *‘Con cám ơn Đức Chúa Trời là Chúa lòng lành vô cùng, chẳng bỏ con, chẳng để con không đời đời, mà lại sinh ra con, cho con được làm người...’*. Vì tình yêu thương, Thiên Chúa đã tạo dựng nên muôn loài, đặc biệt là con người để chia phần hạnh phúc. Cùng đích của cuộc sống là hạnh phúc, cả đời này lẫn đời sau.

Thật là hạnh phúc khi chúng ta nhìn cuộc đời một cách tích cực. Từ ngàn xưa, Tạo Hóa đã an bài mọi sự trong trời đất và môi trường để đón nhận các loài thụ tạo. Các nhu cầu cần yếu cho cuộc sống được Thượng Đế đặt để ăn khớp với nhau. Sự tuần hoàn nhịp điệu từ đại vũ trụ cho tới hạt nhân tinh vi đều di chuyển trong trật tự. Khi hòa nhập với thiên nhiên, con người sẽ tìm thấy niềm vui hạnh phúc an lạc. Chống đối lại sự xoay vần của luật lệ tự nhiên, con người sẽ gặp nhiều trắc trở, nghịch cảnh và khổ đau.

Chúng ta tự hỏi: Ai là người hạnh phúc hơn trong cuộc sống đời tạm này? Có phải là những người giàu sang phú quý, văn minh, khôn ngoan, trí thức giỏi giang, quyền cao chức trọng, địa vị quyền lực và kiêu căng tham vọng thì hạnh phúc hơn những người bình dân, đơn sơ nghèo nàn, khiêm nhu âm thầm và an cư tự tại không? Thước đo hạnh phúc chính là sự bình an đích thực trong tâm hồn. Chúng ta nhận biết rằng càng trở về với tự nhiên, tâm hồn càng thanh thoát. Một ông vua sống nơi cung điện giàu sang phú quý, chưa chắc đã hạnh phúc hơn một chú tiểu nghèo nàn đang chăn trâu ngoài đồng cỏ.

Trong cuộc sống xã hội, có những chủ trương sống lý tưởng dựa theo những triết thuyết khác nhau. Thí dụ: Vào đời nhập thế xông pha phấn đấu theo Nho Giáo hoặc rút về sống ẩn dật vô vi tránh xa sự đời của Lão Giáo. Hai cách sống đối ngược nhưng đều mong tìm về một nguồn hạnh phúc đích thực. Ai cũng mong tìm thỏa mãn ước mơ ở đời để sống những chuỗi ngày bình an hạnh phúc. Niềm vui hạnh phúc thật được kết nối qua những suy tư đúng đắn, lời nói chân thật và hành động tốt lành. Sự gian dối, giả tạo và hình thức không thể mang lại hạnh

phúc thật sự. Là Kitô hữu, chúng ta được mời gọi xây dựng hạnh phúc không những đời tạm này, mà còn phải hướng về hạnh phúc vĩnh cửu đời sau nữa.

Cuộc sống có muôn mặt. Chúng ta biết mỗi cá nhân có một định mệnh và sở thích riêng. Mỗi người tự tìm cho mình lối đi về nguồn hạnh phúc. Sống hạnh phúc là sống hài hòa, an lạc và thanh thản trong tâm hồn. Hạnh phúc nằm ngay trong cuộc sống, nếu chúng ta biết đón nhận. Chúng ta không thể tìm hạnh phúc ở cuối con đường, nhưng hạnh phúc bao trùm mỗi phút giây của đời sống. *Có hoa mừng hoa, có nụ mừng nụ.* Ai không biết đón nhận, cơ hội sẽ vụt bay.

Có biết bao vị chân tu đã tìm nơi thanh tịnh để tu thân tích đức tìm sự an lạc. Có nhiều đan sĩ hiến thân sống đời cầu nguyện âm thầm lặng lẽ trong các đan viện để tìm sự an vui tự tại. Có rất nhiều người hiến dâng cuộc đời để phục vụ tha nhân trong bình an. Niềm vui hạnh phúc của tha nhân chính là niềm vui hạnh phúc của họ. Các vị không màng đến sự đua chen thế tục. Họ thoát tục để gắn bó một cuộc sống nội tâm thanh thản, bình an và hạnh phúc.

Sự khao khát sống hạnh phúc của con người sẽ không cùng. Ai cũng mong sống hạnh phúc, nhưng không phải mọi người được hưởng hạnh phúc cả đâu. Nhiều người đã hoang phí cuộc đời và phá vỡ hạnh phúc của mình và của người khác qua sự ích kỷ, thiên cận và tham lam. Trong cuộc sống chung, mỗi cá nhân đều có trách nhiệm góp phần mang lại niềm vui hạnh phúc cho gia đình và xã hội. Chúng ta chỉ có hạnh phúc khi cùng biết chia sẻ tình yêu thương với nhau và với tha nhân.

Mỗi dịp lễ thành hôn và vu quy, những lời cầu chúc tốt đẹp mừng đôi tân hôn: *Cầu chúc anh chị trăm năm hạnh phúc.* Hy vọng tình yêu luôn mãi nở hoa trong cuộc sống gia đình. Ai mà chẳng mong muốn có cuộc sống an vui hạnh phúc. Thật thế, hạnh phúc luôn trong tầm tay: Dù giàu dù nghèo, dù long đong vất vả và dù sang dù hèn, vợ chồng đều có thể phấn đấu vượt qua: *'Thuận vợ, thuận chồng, tát bể đông cũng cạn'*.

Sống là phải sống hạnh phúc. Chính hạnh phúc là nền tảng cốt lõi của cuộc sống gia đình. Khi cuộc sống gia đình ổn định, vợ chồng thương nhau và con cái hiếu thảo, hạnh phúc sẽ trào dâng mỗi ngày. Khi gặp khó khăn trong đời sống, đừng quên lời thề hứa khi vợ chồng trao nhau chiếc nhẫn ngày kết hôn: *'Anh (em) hãy nhận chiếc nhẫn này để làm bằng chứng tình yêu và lòng trung thành của anh (em)'*. Lời cam kết yêu thương là chìa khóa khai mở cuộc sống hạnh phúc hôn nhân.

Trong thực tế cuộc sống gia đình hôm nay, sự bất hạnh đã len lỏi soi mòn và phá tán nhiều gia đình. Chúng ta cần tự vấn: Ai đang phá vỡ hạnh phúc gia đình? Có thể là do chồng, do vợ hoặc do con cái. Có một điều lạ là chúng ta thường gây gỗ và giận hờn với người chúng ta yêu thương nhất. Người ta thường nói: *'Yêu nhau lắm, cắn nhau đau'*. Vì sao vậy? Có thể vì chúng

ta quá yêu và muốn người khác luôn phải làm theo ý mình, tự vệ, có thể là độc đoán, độc tài và ghen tuông, Và cũng có thể do cách cư xử thiếu tế nhị: Một lời nói cộc cằn, một thái độ dửng dưng, một sự hiểu lầm, một sai lỗi, một sự bất tín, một sự nghi ngờ và một sự so sánh hơn thiệt nào đó, là nguyên nhân gây nên sự đổ vỡ và khổ đau trong gia đình. Niềm an vui hạnh phúc lại bị đóng băng. Để hòa giải tìm lại hạnh phúc gia đình, Đức Giáo Hoàng Phanxicô khuyên dạy ba điều cần thực hành: Gọi ý (xin phép), xin lỗi và tha lỗi.

Nhận thức rằng chúng ta không thể là mọi sự cho mọi người và không thể làm mọi thứ cùng một lúc. Trách nhiệm của chúng ta là nhận thức chúng ta là ai và sống thật với chính mình. Chúng ta nên học hỏi đừng ganh đua với người khác. Hãy sống với các giới hạn của bản thân. Hãy học biết sự kính trọng tha nhân, vì chúng ta đều là loài thụ tạo hay chết. *Nhân vô thập toàn*. Đời sống không phải là một vấn đề cần để giải quyết, nhưng là một món quà để yêu thương.

Hạnh phúc là món quà. Nếu chúng ta biết mở lòng đón nhận, món quà sẽ là của chúng ta. Chấp nhận sự giới hạn khả năng và hoàn cảnh của chính mình. Hãy an vui với những gì mình đang có. Hãy nâng chiêm ngắm vũ trụ vạn vật, trời cao biển rộng, đồi núi chập chùng, sông sâu suối ngàn, ruộng đồng bát ngát, hoa lá cỏ cây và muôn vật hài hòa. Chúng ta cũng đang được hòa nhập trong biển tình bao la của thiên nhiên. Chúng ta hãy tạ ơn Thượng Đế, tri ân con người và biết ơn đời đã trao ban hạnh phúc tuyệt vời.

Trong mọi hoàn cảnh, hãy tin tưởng và phó thác vào quyền năng của Thiên Chúa. Khổ đau là thử thách và là trái ngọt đáng ở đời. *Thuốc đắng giã tật*. Hãy sống vui với giây phút hiện tại. Con đường dẫn tới hạnh phúc là hạnh phúc rồi. Hạnh phúc đời này sẽ dẫn tới hạnh phúc ngày sau.

Lm. Giuse Trần Việt Hùng

Bronx, New York

VỀ MỤC LỤC

CHÍNH ANH EM HÃY DỌN CHO HỌ ĂN

(Ga 6, 1 – 15)

Sống trong một thế giới khoa học phát triển tốt bậc mệnh danh là thời hậu @, con người đã đạt được những bước tiến vĩ đại với những công trình táo bạo, vượt quá sức tưởng tượng như thám hiểm sao Hỏa, tiếp cận sao Diêm Vương, rất tự hào về sự dư dật của cải và lương thực. Báo chí ngày nay cũng cho biết, chưa bao giờ con người có nhiều của cải như thế. Ông Billgate, tỷ phú người Mỹ gốc Do thái, người chuyên bán phần mềm của vi tính, có tài khoản tại các ngân hàng trên thế giới tương đương với thu nhập quốc dân của 40 nước nghèo. Một tên lửa được Mỹ bắn lên đốt cháy hàng bao tỷ đô la. Chiến tranh tại Irắc, Syria và nhiều nơi trên thế giới tiêu huỷ biết bao tiền của, giết chết bao sinh mạng con người. Ấy vậy mà, chưa bao giờ có nhiều người nghèo đói như ngày nay. Tại sao có sự chênh lệch giàu nghèo trên thế giới như thế?

Thời Êlia, đứng trước đám đông dân chúng đói khát, Êlisê người của Thiên Chúa nói : "*Xin dọn cho dân chúng ăn*" (2V 4, 42). Đầy tớ của người trả lời : "*Tôi dọn bấy nhiêu cho một trăm người ăn sao ?*" (2V 4, 43) Đến thời Chúa Giêsu, các môn đệ Chúa khi được yêu cầu lo cho đám dân chúng ăn, họ thưa : "*Bấy nhiêu thì thắm vào đâu cho từng ấy người*". Êlisê ra lệnh : "*Cứ dọn cho dân chúng ăn*" (2V 4, 44). Còn Chúa Giêsu thì bảo các môn đệ mình : "*Cứ bảo người ta ngồi xuống*"... *Người phân phát cho các kẻ ngồi ăn, ai muốn bao nhiêu tùy thích*" (Ga 6, 10-12).

Chúa Giêsu thấy đám đông đến với Người, từ ánh mắt đến trái tim, Người nhìn họ không phải với ánh mắt loài người, nhưng với cái nhìn Mục Tử Nhân Lành đầy lòng từ bi và thương xót, chứa đầy cảm xúc nảy sinh ước muốn nuôi dưỡng đám đông. Họ theo Chúa vì họ thấy Người từ Thiên Chúa mà đến. Đám đông không chạnh lòng thương Chúa Giêsu, nhưng Chúa Giêsu chạnh lòng thương họ. Chúa thấy dân chúng đói khổ, đang cầu cứu, với gánh nặng mỗi ngày, ốm đau bệnh tật và đang chạy vạy. Chúa Giêsu "*Chạnh lòng thương*" đám đông, tình yêu và lòng thương xót của Đấng Cứu Thế trào dâng. Người đã mời gọi các môn đệ cộng tác với Người vào công trình cứu chuộc và yêu thương ấy, ngày nay Người vẫn tiếp tục mời gọi chúng ta.

Đối diện với nhu cầu của biết bao người anh em nghèo đói, thiếu thốn chung quanh ta và rộng lớn hơn là trên thế giới, chúng ta có thể nói: không thể nào đương đầu với những tình trạng như vậy, và thế là sự co cụm, thiếu tình liên đới, nhất là tuyệt vọng bắt đầu xâm chiếm tâm hồn chúng ta. Một lần nữa sứ điệp Lời Chúa nói với chúng ta rằng : "*Cứ dọn cho dân chúng ăn!*" (2V 4, 42)

Lời mời gọi trên vẫn đang vang vọng mạnh mẽ và cấp bách đối với chúng ta. Thiên Chúa tiếp tục yêu cầu chúng ta : "*Cứ dọn cho dân chúng ăn!*" (2V 4, 42) Chúa Giêsu không chấp nhận sự thoái thác khi nói : "*Tôi dọn bấy nhiêu cho một trăm người ăn sao?*" (2V 4, 43) hay : "*Bấy nhiêu thì thắm vào đâu cho từng ấy người*" (Ga 6, 9).

Lệnh Chúa Giêsu truyền cho các môn đệ phải làm ngay lập tức. Chúa không cần những phép tính vĩ mô. Năm ngàn người thì cần bao nhiêu bánh? Những tính toán lớn lao là không thực tế và làm ta lo sợ. Chúa dạy các môn đệ khởi đi từ thực tế : "*Ở đây có một bé trai có năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá*" (Ga 6, 9). Thật là ít ỏi, nghèo nàn, Chúa không chê cái ít ỏi nghèo nàn ấy. Có ít hãy đóng góp ít.

Chúa Giêsu dạy chúng ta hãy nhìn những người chung quanh bằng cái nhìn của tình liên đới, đừng dừng dưng, vô cảm. Hãy nhìn anh em nghèo khổ, đói khát, bệnh tật, bơ vơ, hãy an ủi họ, đừng có thờ ơ. Triệu chứng của sự thờ ơ xuất hiện, gặp người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn mà không thấy xót xa, thương cảm, không muốn ra tay giúp đỡ dù có điều kiện; đứng trước sự bất công, xấu xa, gian dối mà không thấy phẫn nộ, nhức nhối; thấy những điều tốt đẹp, cao thượng mà không ngưỡng mộ, cảm phục. Dù là thờ ơ, dừng dưng, hay mặc kệ, bất cần đều là vô cảm (x. *Sứ Điệp Mùa Chay 2015*).

Chúa muốn loại bỏ sự vô trách nhiệm, phủ tay nơi các môn đệ. Họ đói, các con phải lo cho họ ăn. Một trách nhiệm nặng nề vượt quá sức các môn đệ, nhưng đã đồng cảm thì phải có trách nhiệm. Trái tim cảm thương thật sự phải hướng dẫn bàn tay làm việc. Chính Chúa Giêsu đã nêu gương và chỉ đường cho chúng ta. "*Người cầm lấy cầm lấy bánh, và khi đã tạ ơn, Người phân phát cho các kẻ ngồi ăn và cá cũng được phân phát như thế, ai muốn bao nhiêu tùy thích*" (Ga 6, 11). Đó chính là con đường phép lạ. Chắc chắn đây không phải là ma thuật. Qua các hành động ấy, Chúa Giêsu đã biến đổi được căn bệnh vô cảm, thoái thác trách nhiệm của con người đối với đồng loại.

Phép lạ Chúa Giêsu làm là để thể hiện tình yêu của Thiên Chúa dành cho con người. Vì yêu thương, Chúa chữa lành các bệnh nhân, cho kẻ chết sống lại, nuôi sống đám đông dân chúng. Cũng vì yêu thương, Chúa đến cứu giúp con người : phục hồi sự sống, sức khỏe và phẩm giá con người cho họ. Các phép lạ Chúa Giêsu làm minh chứng lòng thiện hảo của Thiên Chúa. Chúa đầy tràn sự sống, ánh sáng và tình yêu! Hết thấy mọi người đều ăn no nê, nếu mọi người quan tâm đến nhau.

Trong một lá thư mục vụ mùa chay của Đức cố Hồng y Phaolô Giuse Phạm Đình Tụng, ngài viết : "Hãy mở mắt ra mà nhìn, mở lòng ra mà thương, rộng tay mà chia sẻ với 5 chiếc bánh và hai con cá mà Chúa đã đặt vào tay ta". 5 chiếc bánh và hai con cá ấy là sức khỏe, là tuổi trẻ, là con đàn cháu đống, là điều kiện hơn người..." Ngài viết tiếp "vì Đạo của chúng ta là Đạo của tình thương, về khoa học chúng ta vụng về, về văn hoá chúng ta thấp kém, về văn minh chúng ta quê mùa. Chúng ta có thể thua họ nhiều điều, nhưng Đạo không cho phép chúng ta thua họ về Tình Thương..."

Noi gương bé trai trong Tin Mừng hôm nay, dâng cho Chúa 5 chiếc bánh và 2 con cá mà ta đang có, Chúa sẽ thực hiện những điều kinh ngạc. Ước gì mỗi người chúng ta hãy cố gắng

thực hành lời Chúa dạy, sống bác ái yêu thương, cùng nhau xây dựng một xã hội văn minh tình thương như lòng Chúa mong ước. Amen.

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

VỀ MỤC LỤC



HOÀ



Đức Hồng y GB. Phạm Minh Mẫn trong các bài phát biểu, khi bàn về các mối tương quan trong xã hội và Giáo Hội, hay mượn câu nói của Mạnh Tử “*Thiên thời, địa lợi, nhân hoà*” để diễn tả. Thật vậy, trong quan niệm Nho giáo, nhân hoà là yếu tố quan trọng nhất. Về phương diện xã giao, quan hệ giữa người với người, giữ được hoà khí là điều cần thiết.

Vậy, thử xem chữ **hoà** trong quan niệm Nho giáo và Công giáo có khác biệt không?

1. Nghĩa của chữ **hoà**

Hoà, có bốn chữ Hán:  Chữ đang bàn là chữ  có nghĩa: (đt.) (1) Êm ái, yên ổn: *hoà ái, hoà hợp, dung hoà, thuận hoà, trung hoà*. (2) Kết thúc chiến tranh hay tranh chấp: *hoà bình, hoà hảo, hoà nghị, hoà ước*. (3) Phép cộng, tổng, tổng số: *Ngũ hoà ngũ như thập*: (tổng số của 5 và 5 là 10). (4) Vừa phải, không thái quá, không bất cập: *Lễ chi dụng, hoà vi quý* (dựa theo lễ hành sự, phải hoà mới là quý). (5) Tên nhạc khí cổ, đại sanh gọi là sào, cái nhỏ gọi là hoà. (6) Cái chuông xe, cũng gọi là loan, vì vậy chuông xe còn gọi là hoà loan. (7) Tấm ván ở hai đầu áo quan: *Hoà đầu*. (8) Danh từ toán học: *Hoà hiệu* (số này so với số kia thì số tăng lên gọi là hoà, số giảm đi gọi là hiệu). (9) Dịch âm tiếng Phạn nghĩa là chấp tay làm lễ: *Hoà-nam* (giốc lòng kính lễ). (10) Dịch âm tiếng Phạn, nghĩa là ông thầy dạy mình tu học: *Hoà thượng*. (11) Tên nước Nhật: *Hoà Quốc*. (12) Áo kimono của phụ nữ Nhật: *Hoà phục*. (13) Họ Hoà. (đt.) (14) Tốt với nhau: *Hoà mục*. (15) Không phân thắng bại: *Hoà kỳ* (đánh cờ hoà nhau). (16) Bằng, đều: *hoà giá* (làm cho giá đồng đều). (17) Pha đều: *Hoà dược* (hoà thuốc). (18) Làm lẫn vào nhau đến mức không có sự phân biệt: *mồ hôi hoà nước mắt*. (19) Làm lành với nhau: *hoà hảo như sơ* (làm lành như trước). (20) Cộng lại: *tổng hoà* (tất cả cộng lại). (21) Nhận chúng vào: *Hoà âm, hoà tấu*. (22) Mang (theo): *Hoà y nhi miên* (mang bộ áo đang mặc đi ngủ). (23) Tương ứng: *Phụ hoà*. (24) Hát theo: *Ứng hoà*. (25) Đồng ý: *Ứng hoà*. (tt.) (26) Không trái với ai, không có mâu thuẫn, xung đột: *hoà giải, giảng hoà, hoà khí*; (27) Hiệp đều: *Hoà hài* (hài hoà). (28) Ấm: *Phong hoà nhật lệ* (gió ấm trời đẹp). (29) An tường: *Tâm bình khí hoà*. (tt.) (30) Cùng, và, với, luôn cả: *Ngã hoà nã* (tôi và anh). (*Giới từ*) (31) Tương quan: *Hoà nã bỉ* (so sánh với anh).

Nghĩa Nôm là: (1) *Đều: Vẹn cả hoà hai.* (2) *Mà: Để hoà nói dối tông đường.*

2. Quan niệm về hoà

2.1. “Hoà” trong Nho giáo

Hoà là khái niệm cốt lõi trong tư tưởng Nho giáo. Ý nghĩa cơ bản của nó là âm thanh hài hoà tương ứng nhau, nghĩa mở rộng là hài hoà, hoà hợp, hoà bình, an tường. Hoà là yếu tố trong cùng một sự việc, hay nhiều sự việc khác nhau trong kết cấu hệ thống nhất định, duy trì được một trạng thái tương đối cân bằng.

2.1.1 Tư tưởng chuộng hoà của Khổng Tử bắt nguồn từ quan niệm chuộng hoà của Sử Bá thời cuối Tây Chu cho đến Yên Anh thời Xuân Thu:

Trong Quốc Ngữ - Trịnh Ngữ có ghi lời bình của nhà tư tưởng Sử Bá, ông nói: *“Hoà thực sinh vật, đồng tắc bất kế, dĩ tha bình tha vị chi hoà”* (Yếu tố bất đồng nhưng hài hoà nhau, thì sự vật được phát triển phồn vinh, nếu yếu tố đồng nhất cộng lại nhau mà thôi, thì sự vật sẽ đình trệ hay chết). Nên trời đã dùng thổ hỗn hợp với kim, mộc, thủy, hỏa, thành vạn vật. Cũng như ngũ vị (mặn, ngọt, chua, cay, đắng) hài hoà mới ngon miệng, ngũ âm (cung, thương, giốc, chủy, vũ) hài hoà mới sướng tai.

Yên Anh lại phát huy hàm nghĩa của hoà là sự tương thành tương tế (giúp nhau hình thành lẫn nhau) của những sự vật tương dị. Trong Tả Truyện ghi lại cuộc đối thoại giữa Yên Anh và Tề Cảnh Công: Tề Cảnh Công hỏi Yên Anh: *“Hoà với đồng khác nhau ư?”*. Yên Anh dùng ví dụ trả lời: *“Khác chứ. Hoà thì như là bát canh. Các thứ thịt, cá, rau, muối, dấm, nước đúng cân đúng lượng, hoà hợp với nhau, ăn vào mát ruột. Đạo vua tôi cũng vậy. Trong một việc, vua cho là phải, nếu có phần nào chưa phải, tôi cần sửa ngay. Vua cho là trái, có phần nào phải, tôi cần biết ngay. Có như thế, chính trị mới công bằng, dân mới không thấy có cái gì trái. Hoà cũng như là tiếng nhạc, năm thanh, sáu luật, phải hợp với nhau, tiếng nhạc mới hoàn hảo. Nay như Lương Khâu Cự, điều gì vua cho là phải, y liền tán đồng cho là phải ngay. Điều gì vua nói là trái, cũng tán đồng cho là trái ngay. Như vậy chỉ có Đồng, chứ không phải là Hoà. Nếu canh chỉ có một chất nước mà thôi, thì sao gọi là canh; nếu đàn cầm, đàn sắt chỉ có một âm thanh, sao gọi là nhạc. Hoà khác với Đồng. Như Bệ Hạ và Lương Khâu Cự, chỉ có Đồng mà thôi”*.

Sử Bá và Yên Anh còn áp dụng quan điểm hoà và đồng vào phương diện chính trị. Khi Trịnh Hoàn Công bàn với Sử Bá về nguyên nhân tạt xấu và suy tàn của nhà Chu, Sử Bá cho biết: *“Huỷ diệt sự khác biệt mà nhấn mạnh đồng nhất, độc đoán chuyên chế, mà không nghe những ý kiến khác, sao mà không xảy ra tệ đoan xã hội? Bỏ hoà mà giữ đồng chính là nguyên nhân suy tàn của nhà Chu”*.

2.1.2 Khổng Tử chủ trương lấy học thuyết nhân-lễ thống nhất của mình làm chuẩn tắc cơ bản để hoà hợp với các ý kiến. Về chính trị, Khổng Tử còn nêu ra “*hoà vô quã*” (hoà thì không cô độc), cho rằng các vua chư hầu và các quan đại phu nếu có thể đạt được sự hài hoà thống nhất, thì sẽ không cảm thấy cô độc, ít người. Môn đệ của Khổng Tử là Hữu Nhược từng khái quát tư tưởng chuộng hoà của Khổng Tử thành “*hoà vi quý*”.

Tuy nhiên ở thời đại của Khổng Tử, ông chưa tuyệt đối hoá chữ hoà, cho nên nói “*Tri hoà nhi hoà, bất dĩ lễ tiết chi, diệc bất khả hành dã*”. Đối với những kẻ bề ngoài có vẻ như trung hoà song thực ra là “ba phải” như bèo trôi theo sóng một cách vô nguyên tắc, thì ông mắng là “*Hương nguyệt, đức chi tặc dã*” (Kẻ đàn anh trong làng là kẻ làm hại đạo đức vậy).

2.1.3 Sau Khổng Tử, Mạnh Tử chủ trương “*Thiên thời, địa lợi, nhân hoà*” và nói: “*Thiên thời bất như địa lợi, địa lợi bất như nhân hoà*” (Thiên thời không bằng địa lợi, địa lợi không bằng nhân hoà). Mạnh Tử nhìn từ góc độ quân sự, nhân hoà là quan trọng nhất, kế đó là địa lợi, cuối cùng mới là thiên thời. Nay có thể áp dụng vào việc cạnh tranh thương nghiệp, thi đấu thể thao. Tuân Tử nhìn vấn đề này về góc độ nông nghiệp, thì thiên thời, địa lợi, nhân hoà đều quan trọng, không thứ nào hơn. Tử Tư lại phát huy tư tưởng chuộng hoà của Khổng Tử, coi hoà là đạt đạo của thiên hạ, có thể giải quyết mọi mâu thuẫn của thiên hạ: “*Vạn vật bính dục nhi bất tương hại, đạo bính hành nhi bất tương bội*”, nghĩa là vạn vật sinh trưởng mà không làm hại nhau, nhật nguyệt vận hành bốn mùa thay nhau mà không nghịch nhau.

2.1.4 Tóm lại: Hoà là một khái niệm quan trọng và giá trị cốt lõi của tư tưởng văn hoá truyền thống Nho giáo. Văn hoá “hoà” của Nho giáo là tinh tuý văn hoá truyền thống Trung Hoa. Hoà bao gồm ba ý nghĩa: “Hoà” của phẩm chất đạo đức, “trung hoà” của bản thể đạo đức, “thái hoà” của bản thể thế giới. Nó bao gồm định hướng giá trị của “*hoà vi quý*”, cơ chế động lực của “*hoà nhi bất đồng*” (hoà với mọi người mà không về hòa với ai), đường hướng phát triển của “*hoà thực sinh vật*” (chỉ khi có hài hoà, hợp thông mới có thể sản sinh và phát triển vạn vật), cách suy tư của “*chấp lưỡng dụng trung*” (nắm hai đầu mà dùng cái ở giữa, ý nói không thái quá, không bất cập. Làm việc phải căn cứ vào tình huống khác nhau, mà dùng phương pháp thích hợp), nhắm vào mục đích cuối cùng là “*thiên nhân hợp nhất*”. Những yếu tố này trở thành một hệ thống logic, thể hiện thực chất lý luận văn hoá hoà của Nho giáo. Cách Nho giáo thực hiện hoà chủ yếu là lễ, yêu cầu cụ thể là “minh phạm” (hiểu rõ trách nhiệm), “an phạm” (làm theo bổn phận), “tận luân tận trách” (luân là thân phận, biết rõ thân phận của mình mà làm trọn bổn phận), “trung tiết” (làm việc đúng lễ độ).



2.2. “Hoà” trong Công giáo

Nguyên Giáo Tông Bênêđiô XVI, trước khi từ nhiệm vào ngày 28.2.2013, trong lần cuối cùng gặp các hồng y, ngài nói: “*Hồng y*

đoàn giống như một dàn nhạc, trong đó có các khác biệt, diễn tả Giáo Hội đại đồng, luôn luôn cùng quy hướng về sự hài hoà cao hơn". Ngài nói thêm: "Chúa Kitô tiếp tục bước đi qua thời gian trong tất cả mọi nơi. Anh em thân mến, chúng ta hãy hợp nhất trong mầu nhiệm này, trong lời cầu nguyện, một cách đặc biệt trong Thánh Thể hằng ngày".

Trong buổi tiếp Hồng y đoàn ngày 15.3.2013 vừa qua, Đức Giáo Tông Phanxicô nói: "Thật thú vị và tôi nghĩ rằng chính là Chúa Thánh Thần đã tạo ra một sự khác biệt trong Giáo Hội. **Đáng An Ủi dường như là một tông đồ về một tháp Babel kết hợp tất cả những sự khác biệt, không phải bằng cách coi mọi thứ như nhau, nhưng bằng cách hài hoà chúng**".

Hài hoà của Công giáo không thuần túy như kiểu thế gian, mà được đặt trên nền tảng mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi là gương mẫu. Ba Ngôi hoàn toàn khác biệt, không đồng nhất, nhưng lại "hoà" trong một Thiên Chúa duy nhất. Một gương mẫu quan trọng khác là Ngôi Hai Thiên Chúa làm người. Chúa Giêsu vừa là Thiên Chúa, vừa là con người. Chính nhờ sự kết hợp hài hoà này mà con người được cứu rỗi. "Mọi sự áy đều do bởi Thiên Chúa là Đáng đã nhờ Đức Kitô mà cho chúng ta được hoà giải với Ngài, và trao cho chúng tôi chức vụ hoà giải. Thật vậy, trong Đức Kitô, Thiên Chúa đã cho thế gian được hoà giải với Ngài. Ngài không còn chấp tội nhân loại nữa, và giao cho chúng tôi công bố lời hoà giải" (2Cr 5,18-19).

Con người được cứu rỗi là được hưởng tôn nhan Chúa, cũng có nghĩa là kết hợp với Chúa, loài thụ tạo kết hợp với Đấng Tạo Hoá. Nên hài hoà xuất phát từ Thiên Chúa và cũng sẽ kết thúc nơi Thiên Chúa.

Nhờ được kết hợp hài hoà với Thiên Chúa, con người cũng kết hợp hài hoà với đồng loại. Về mặt nhân bản, người Công giáo luôn tôn trọng quyền lợi của người khác, đối xử hài hoà với hết mọi người. Thánh Phaolô nói: "Quả thế, bất cứ ai trong anh em được thánh tẩy để thuộc về Đức Kitô, đều mặc lấy Đức Kitô. Không còn chuyện phân biệt Do Thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Kitô" (Gl 3,27-28). **Sống hài hoà với mọi người không phải là người không nguyên tắc**, Thánh Phaolô nói, "Với người Do Thái, tôi đã trở nên Do Thái, để chinh phục người Do Thái" (1Cr 9,20). Ngài còn nhấn mạnh thêm: "Tôi đã trở nên yếu với những người yếu, để chinh phục những người yếu. Tôi đã trở nên tất cả cho mọi người, để bằng mọi cách cứu được một số người" (1Cr 9,22). **Sống hài hoà với mọi người là để mọi người được giao hoà với Thiên Chúa**.

Người Công giáo luôn tôn trọng quyền lợi của người khác để sống hài hoà với nhau. Trong bài "Con đường kiến tạo hoà bình chân chính và vững bền", Đức Hồng y GB. Phạm Minh Mẫn nói: "Nền hoà bình chân chính, không đơn giản chỉ là vắng bóng chiến tranh, song là một cuộc sống chan hoà niềm tin yêu đối với Thiên Chúa, và tình huynh đệ hài hoà, tình tương thân tương trợ, tương kính tương nhượng, giữa con người với nhau, cũng như giữa các dân tộc trên mặt địa cầu hôm nay".

Mặt khác, Thánh Kinh cũng vạch rõ nguyên nhân khiến con người bị phân rẽ ngay bên trong chính mình, nên cũng phân rẽ với người khác. Nguyên nhân không gì khác ngoài tội lỗi và sự dữ đã ăn sâu vào trong mỗi người (x. St 3,1-4,16). Tội lỗi làm tan rã chính mình và chia cắt với mọi người. Tội lỗi không chỉ làm người ta đoạn tuyệt mình khỏi Thiên Chúa, đoạn tuyệt mình khỏi người khác, mà còn đoạn tuyệt mình với chính mình nữa. Sự xung đột giữa người với người chỉ chấm dứt khi con người tìm lại sự hài hoà trong chính bản thân. Muốn được vậy, chúng ta kiên quyết nhờ vào ơn Chúa, để nỗ lực thống nhất đời sống nội tâm của mình. Thống nhất nội tâm là một sự hoà điệu thâm sâu của toàn thể con người khi được cuốn hút hoàn toàn trước vẻ đẹp rạng ngời của tình yêu Thiên Chúa Ba Ngôi, qua **Đấng Trung Gian hoà giải là Chúa Giêsu Kitô, làm nhịp cầu nối kết không chỉ các cá nhân đang chia rẽ nhau, mà nhất là Ngài còn hợp nhất lại những gì đã phân rẽ bên trong mỗi người** để có thể sống đức ái giao hoà như Thánh Phaolô đã nêu lên: *Đức ái thì nhẫn nhục... không nóng giận, không nuôi hận thù... Đức ái tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả* (1Cr 13,4-7).

Mặt khác, Giáo lý Công giáo dựa trên nền tảng Thánh Kinh về công trình tạo dựng của Thiên Chúa (x.St 1,26-2,8) không ngừng nhắc nhở và mời gọi con người ngày nay ý thức sự cần thiết phải giữ mối hài hoà với thiên nhiên: *"Từ ban đầu, Thiên Chúa đã trao cho nhân loại chung sức quản lý, để con người chăm sóc, chế ngự chúng bằng lao động và hưởng dùng hoa trái của trái đất"* (GLHTCG 2402). Trong bài phát biểu trước các khách hành hương vào kỳ hè năm 2011, nguyên Giáo Tông Bênêđictô XVI đặc biệt kêu gọi các bậc cha mẹ hãy giáo dục con cái mình trong ý nghĩa này: *"Hỡi các cha mẹ, hãy dạy cho con cái anh chị em quan sát thiên nhiên, tôn trọng và bảo vệ thiên nhiên, như một món quà tuyệt vời, vốn làm cho chúng ta cảm nhận được sự vĩ đại của Đấng Tạo Hoá!"*.

3. Kết luận

Nho giáo và Công giáo đều nói đến *hoà, hài hoà*. Nhưng Nho giáo chỉ đơn thuần đưa ra quan niệm *hoà* về nhân bản (đối nhân), hay chỉ nói đến cách xử thế ở đời. Còn Công Giáo trước hết quy hướng *hoà* về mặt đối thần. *Hoà* trong Chúa, vì Chúa, cho Chúa, hướng đến Thiên Chúa, nhờ đó mà giữ sự *hài hoà* trong chính bản thân, rồi cũng từ đó mà *hoà* với tha nhân và thiên nhiên vạn vật. ^a

Lm. Stêphanô Huỳnh Trụ

VỀ MỤC LỤC

PHẢI SỐNG ĐẠO CÁCH NÀO ĐỂ MUU PHẦN RỖI CHO MÌNH VÀ GIÚP NGƯỜI KHÁC NHẬN BIẾT CHÚA QUA GƯƠNG SỐNG CHỨNG NHÂN CỦA MÌNH ?

Hỏi : xin cha cho biết phải sống Đạo cách nào để cho mình và giúp khác được cứu rỗi ?

Trả lời:

Là người có niềm tin Thiên Chúa, thì mục đích tối cao của đời mình phải là tìm Chúa để yêu mến Người trên hết mọi sự và ước muốn được cứu độ để vui hưởng Thánh Nhan Chúa trên cõi vĩnh hằng mai sau.

Cho mục đích nói trên, thì người tín hữu phải thực tâm đầu tư tâm trí, khả năng và thì giờ vào việc tìm kiếm Thiên Chúa và yêu mến Người trong suốt hành trình đức tin của mình trên trần thế này cho đến ngày nhắm mắt lìa đời.

Cụ thể, phải sống Đạo cách nào để nói lên khát vọng tìm Chúa và Vương Quốc bình an, hạnh phúc của Người ?

Có Đạo và sống Đạo là hai việc nhìn qua có vẻ giống nhau, nhưng thực rất khác nhau về mọi khía cạnh.

Thật vậy, có Đạo có nghĩa là mình đi theo một tôn giáo nào đang có mặt trên thế giới như Đạo Công Giáo (Roman Catholicism), Chính Thống Đông Phương (Eastern Orthodox Churches) Đạo Do Thái (Judaism) Tin Lành (Protestants) Đạo Phật (Buddhism), Đạo Ấn Giáo (Hinduism) Đạo Khổng (Confucianism), Đạo Lão, (Taoism) Thần Đạo (Shinto của Nhật bản) Hồi Giáo (Islam). v..v..

Tin đồ các tôn giáo trên ở khắp nơi trên thế giới. Nhưng đông đảo nhất là tín đồ Kitô Giáo thuộc các Giáo Hội Công Giáo La Mã, Chính Thống Giáo Đông Phương, các nhánh Tin Lành, và Anh Giáo (Anglican Communion). Trong các Giáo Hội và giáo phái này, thì tín hữu Công Giáo chiếm đa số với trên một tỉ người đã gia nhập Giáo Hội qua Phép Rửa.

Con số thì đông và cơ sở thì to lớn và đồ sộ với các Thánh đường nguy nga từ giáo đô La Mã cho đến các địa phương nghèo khó như các giáo xứ ở miền quê Việt Nam, nơi giáo dân phần nhiều còn sống khó khăn về mặt kinh tế nhưng cũng xây được các nhà thờ rộng lớn và khang trang với vật liệu mua từ nước ngoài như đá hoa cương, tháp chuông và bàn thờ, đèn nến...

Nếu chỉ nhìn qua những kiến trúc bề ngoài thì người du khách phải trầm trồ thán phục Giáo Hội Việt Nam về sức sống Đạo phong phú hơn nhiều nơi trong khắp Giáo Hội hoàn vũ.

Ở nước ngoài như Hoa Kỳ, Canada, và Úc Châu, người Công giáo Việt Nam cũng xây được những nhà thờ nhà xứ to và đẹp hơn nhiều nhà thờ ở địa phương.

Nhưng đây chỉ là bề nổi , bề ngoài của việc sống đạo, và vẻ huy hoàng bề ngoài này không hẳn đã phản ảnh trung thực bề sâu và mặt chìm của lòng mộ đạo sâu sắc. Nghĩa là phải sống Đạo cách đích thực có chiều sâu để khiến cho Chúa Kitô không phải than trách như Người đã quở mắng bọn Biệt phái xưa kia:

“Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng

Còn lòng chúng thì lại xa Ta.”(Mt 15: 8)

Tôn kính bằng môi bằng miệng có nghĩa chỉ sống đạo cho có hình thức bề ngoài , như vẫn đi lễ ,đọc kinh, hành hương v.v nhưng tâm trí còn bám chặt những thực tại trần thế như tiền của, danh vọng phù phiếm hư hèn đến mức làm nô lệ và tôn thờ chúng cùng với mọi thú vui vô luân vô đạo, thay vì phải tôn thờ một mình Thiên Chúa trên hết mọi sự chóng qua ở đời này.

Mặt khác, cũng phải sống Đạo cách nào trước mắt người đời “ **để cho thiên hạ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm mà tôn vinh Cha của anh em , Đấng ngự trên Trời.**” Như Chúa Giê su đã dạy các môn đệ và dân chúng xưa kia. (Mt 5: 16).

Thật vậy, có tên là người Công giáo phải đi đôi hay gắn liền với lòng tin yêu Chúa cách sâu đậm đích thực thì mới có giá trị thuyết phục và hy vọng được cứu rỗi như lòng Chúa mong muốn cho hết mọi người chúng ta.

Trong hoàn cảnh thế giới tục hóa (secularism) ngày nay, chủ nghĩa vô thần, vô luân, tôn thờ tiền bạc (cult of money) và ham mê khoái lạc (hedonism) đang chi phối mạnh mẽ để lôi kéo con người ra khỏi mọi niềm tin tôn giáo, nhất là niềm tin có Thiên Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành, đầy yêu thương và giàu lòng tha thứ. Chính vì Thiên Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành nên Người ghét mọi tội lỗi và sự dữ, như giết người, giết thai nhi để bán các cơ phận của thai nhi như mắt, tim phổi, thận để làm giàu , khủng bố, bắt cóc chặt đầu con tin, dâm ô, trộm cướp, gian ác, bóc lột, thù nghịch. ,nhất là buôn bán phụ nữ và trẻ gái cho bọn bắt lương hành nghề mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn...Do đó, muốn sống niềm tin cho có chiều sâu thực sự, thì người tín hữu Công giáo phải quyết tâm xa tránh mọi tội lỗi và sự dữ nói trên cùng với lối sống của người đời không có niềm tin, hay có mà không sống niềm tin ấy cách cụ thể. Phải xa tránh tội lỗi và những cách sống thiếu niềm tin của biết bao người khác để nói lên lòng yêu mến Chúa thực sự , tức yêu mến sự thiện, sự tốt lành, sự trong sạch, sự khôn ngoan, sự công chính... là những đặc tính căn bản thuộc về Thiên Chúa cực tốt cực lành. Cụ thể, yêu mến Chúa thực sự đòi hỏi mọi người tin có Chúa trước hết phải tuân giữ mọi Điều Răn của Chúa như Chúa Giê su đã dạy:

“ Ai yêu mến Thầy , thì sẽ giữ lời Thầy

Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy

Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại trong người ấy.” (Ga 14: 23)

Hay rõ hơn nữa

“ Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy

Anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy

Như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy

Và ở lại trong tình thương của Người,” (Ga 15 : 10)

Giữ lời Thầy có nghĩa là thực thi những gì Chúa đã dạy , cụ thể là hai điều răn lớn và quan trọng nhất: đó là yêu mến Chúa trên hết mọi sự và yêu thương người khác như yêu thương chính mình, như Chúa Giê su đã nói với một luật sĩ kia. (Mc 12: 28-31).

Tuân giữ các điều răn của Chúa không phải để làm lợi gì cho Chúa mà vì lợi ích của chính con người mà thôi.Chúa tuyệt đối không được lợi lộc gì khi ta tuân giữ các giới răn của Người.Chắc chắn như vậy.

Nói khác đi, nếu ai cũng được tự do cướp vợ giết chồng của nhau, tự do chiếm đoạt tài sản của người khác, tự do ăn gian nói dối và tự do giết người và dâm dăng thì thử hỏi thế giới này sẽ đi về đâu ?

Xã hội có luật pháp và người tín hữu Chúa Kitô có các giới luật của Thiên Chúa , vậy mà vẫn còn đầy rẫy những tội lỗi và sự dữ như giết người, oán thù , giết thai nhi, trộm cướp, bóc lột, gian dâm và hiếp dâm , bạo động và chiến tranh...Như vậy, thì thử hỏi : nếu không có luật pháp xã hội và các giới răn của Thiên Chúa thì đời sống con người và xã hội sẽ thê thảm đến mức nào ? Vì thế, tuân giữ luật pháp của xã hội và các giới răn của Chúa chỉ có lợi cho con người chứ không có lợi lộc gì cho Chúa hết.Cho nên, ta phải cảm tạ Chúa vì Người đã ban lề luật cho ta tuân giữ để được hạnh phúc ngay từ đời này, và nhất là đời sau.

Nói cách khác , nếu ai cũng biết tôn trọng mạng sống và danh dự của mình và của người khác, không ai thay vợ đổi chồng vì ham vui bất chính, không ai lường gạt, bóc lột người khác, không ai tham tiền để mở sòng bạc, nhà điểm, trồng cây thuốc phiện và cần sa , mở nhà tắm

hơi trá hình để hành nghề mãi dâm, không ai gian ác để giết người, giết thai nhi...thì bộ mặt của thế giới này đã không quá tồi tệ và ghê sợ như thực trạng hiện nay.

Vậy, là người Công giáo – tức người tin Chúa Kitô- nếu muốn sống đức tin cách cụ thể và có sức thuyết phục người khác, thì phải tuân giữ các giới răn về mến Chúa, yêu người, yêu sự thiện và công bình, không gian dâm, trộm cắp, không oán thù và làm chứng gian, là những thói hư tật xấu của biết bao người không có niềm tin Thiên Chúa, hay có mà không sống niềm tin ấy cách cân xứng.

Chính việc tuân thủ mọi giới răn của Chúa, thực thi công bình và bác ái, xa lánh mọi thói hư tật xấu của người đời không có niềm tin, sẽ giúp người có và sống niềm tin phân biệt mình với họ và nhiên hậu cũng có sức lôi kéo, mời gọi người khác nhận biết có Chúa nhờ gương sống nhân chứng của mình.

Đây chính là sứ mệnh phúc âm hóa thế giới mà mọi tín hữu trong Giáo Hội có bổn phận thi hành để mang mang Nước Chúa và góp phần vào việc cứu rỗi người khác, vì “ **Thiên Chúa Đáng cứu độ chúng ta, Đáng muốn cho mọi người được cứu độ và nhân biết chân lý.**” (1 Tm 2 : 4).

Nói khác đi, sống giữa thế gian, người tin hữu Công giáo phải cố thực hành điều Thánh Phaolô đã khuyên dạy tín hữu Phi-líp-phê xưa là :

“ ...anh em hãy làm mọi việc mà đừng kêu ca hay phản kháng. Như thế, anh em sẽ trở nên trong sạch, không ai chê trách được điều gì, và sẽ trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa, giữa một thế hệ gian tà, sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời.” (Pl 2: 14-15)

Thế gian với quá nhiều gương xấu, quá nhiều quyến rũ về tiền bạc của cải vật chất, danh vọng và mọi thú vui vô luân vô đạo, là một thách đố to lớn cho những ai muốn chọn Chúa làm gia nghiệp để coi khinh, coi thường những lợi lãi và danh lợi chóng qua ở trần gian này.

Với những ai đang ham mê chạy theo những lôi cuốn đó của thế gian, thì Lời Chúa sau đây là một cảnh cáo và thức tỉnh cho họ và cũng cho tất cả những ai có niềm tin Chúa :

“ ...Nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống (mất linh hồn) thì nào có lợi gì ? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi mạng sống mình.? (Mt 16: 26; Mc 8: 36-37; Lc 9 : 25)

Thử hỏi : có ai được cả thế giới này làm lợi lãi đâu ? nhưng cho dù có chiếm được tất cả danh vọng và tiền bạc của trần thế này, mà mất mạng sống tức mất linh hồn thì được ích gì ? và lợi lãi kia có thể mua được phần rỗi của linh hồn hay không?

Đó là câu hỏi mà Chúa muốn mỗi người tín hữu chúng ta phải luôn suy nghĩ và hành động cho thích hợp.

Cũng cần nói thêm là , sống trên trần gian này, ai cũng phải lo cho mình và người thân của mình có được đời sống ấm no cho phù hợp với nhân phẩm. Trong mục đích và giới hạn này, Chúa không dạy chúng ta phải nghèo đói, rách rưới và vô gia cư thì mới được chúc phúc và cứu độ. Nghĩa là Chúa không cấm chúng ta đi tìm tiền bạc cho những nhu cầu chính đáng của thân xác và giúp thực thi bác ái với anh chị em kém may mắn vì nghèo túng. Nhưng là người có niềm tin Thiên Chúa và tin có sự sống mai sau trên Nước Trời , thì phải coi trọng phần rỗi của linh hồn mình hơn hết, dựa trên lời khuyên bảo sau đây của Chúa Giêsu: đó là : **“ hãy sắm lấy những túi tiền chẳng bao giờ cũ rách , một kho tàng chẳng thể hao hụt ở trên trời , nơi trộm cắp không bén bàng, mỗi một cũng không đục phá.”** (Lc 12: 33) . Nghĩa là tiền và ta phải tìm kiếm **“ Nước Thiên Chúa , còn các thứ kia Người sẽ thêm cho.”** (Lc 12: 31)

Các thứ kia là cơm ăn, áo mặc, nhà cửa, xe cộ, bảo hiểm sức khỏe...là những thứ cần thiết cho đời sống con người bao lâu còn sống trên trần gian này. Và cầu xin Chúa ban cho những phương tiện sống cần thiết đó là điều chính đáng và đẹp lòng Chúa.

Nhưng điều cần thiết và quan trọng hơn là phải để hết tâm trí vào việc sống đạo cho có chiều sâu thực sự, thể hiện cụ thể qua việc siêng năng cầu nguyện để nâng lòng trí lên với Chúa là cội nguồn của mọi vinh phúc và giàu sang vĩnh cửu. Tiếp đến , phải siêng năng lãnh nhận các bí tích Thánh Thể và Hòa giải tức là năng tham dự Thánh lễ để tâm hồn được nuôi dưỡng bằng lời Chúa và Minh Máu Chúa Kitô, là suối nguồn thông ban ơn cứu độ của Chúa cho ta qua Giáo Hội, là Thân Thể Nhiệm mầu của Chúa Kitô trong trần gian.

Sau nữa, cũng cần thiết phải luôn chạy đến với Chúa qua bí tích Hòa giải để được tha thứ mọi tội lỗi vì yếu đuối con người , trừ tội phạm đến Chúa Thánh Thần, tức tội hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa và tình thương của Người.(Mc 3: 29)

Thêm vào đó, phải hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội thể hiện qua việc tuân thủ mọi giáo lý của Giáo Hội về hai lãnh vực rất quan trọng là tín lý và luân lý. Tín lý như tin có một Thiên Chúa với Ba Ngôi Vị, tin Chúa Ngôi Hai có hai bản tính là Thiên Chúa và là Con Người thật, tin Đức Maria trọn đời đồng trinh và lên trời cả hồn xác...Luân lý như cấm phá thai, cấm hôn nhân

đồng tính (same sex marriage) cấm thụ thai nhân tạo, và không được ly dị, không được mê tín dị đoan cờ bạc và mãi dâm...

Nếu không cầu nguyện và siêng năng lãnh nhận các lợi ích thiêng liêng lớn lao qua các Bí Tích Thánh Thể và Hòa giải và thi hành giáo lý của Giáo Hội, thì đời sống đức tin sẽ không thể tăng trưởng được. Và từ đó, cũng không giúp gia tăng lòng yêu mến Chúa và khao khát những sự trên trời mà hậu quả là chỉ còn mù quáng chạy theo những quyền rũ của trần gian với đam mê tiền của và mọi thú vui vô luân vô đạo, là bộ mặt thật của “**văn hóa sự chết**” đang chi phối biết bao triệu con người ở khắp nơi trên thế giới tục hóa, phi luân và phi nhân hiện nay.

Tóm lại, là người tín hữu Chúa Kitô trong Giáo Hội Công Giáo, tất cả đều được mong đợi sống đức tin, đức cậy và đức mến cách thực sự có chiều sâu để nói lên quyết tâm chọn Chúa làm gia nghiệp, là ưu tiên nhất cho cuộc sống trên đời này để chống lại mọi quyền rũ về tiền bạc, danh lợi và vui thú bất chính của trần gian hầu được cứu độ, được sống hạnh phúc vĩnh cửu và được “**thông phần bản tính Thiên Chúa, sau khi đã thoát khỏi cảnh hư đốn do dục vọng gây ra trong trần gian này.**” như Thánh Phêrô đã khuyên dạy. (2 Pr 1 : 4).

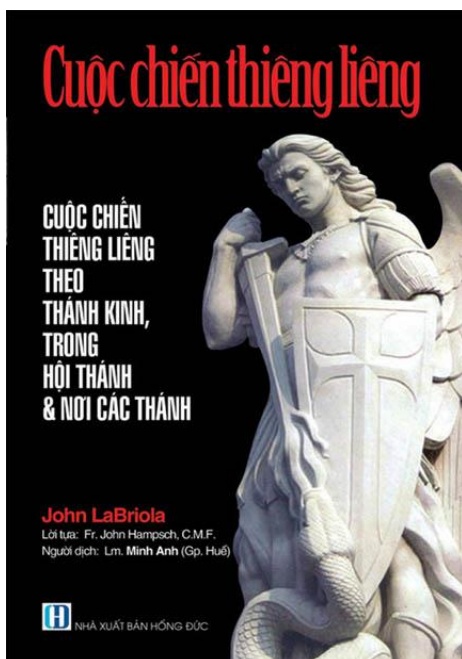
Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân.

VỀ MỤC LỤC

KINH NGUYỆN MỖI NGÀY CHO CUỘC CHIẾN THIÊNG LIÊNG

CUỘC CHIẾN THIÊNG LIÊNG THEO THÁNH KINH, TRONG HỘI THÁNH & NƠI CÁC THÁNH - ONWARD CATHOLIC SOLDIER

(kết thúc)



KINH NGUYỆN MỖI NGÀY CHO CUỘC CHIẾN THIÊNG LIÊNG

□

Anh em hãy siêng năng cầu nguyện (Cl 4, 2a).

Kinh nguyện hằng ngày là một phần thiết yếu trong đời sống với tư cách là một người công giáo và là một chiến sĩ thiêng liêng. Dù bạn đọc lớn tiếng hay âm thầm, chung với cộng đoàn hay riêng tư, chiêm ngắm hay nhiệm hiệp... không thành vấn đề. Vấn đề ở chỗ, những gì buộc phải có

là cầu nguyện mỗi ngày. Cầu nguyện đơn sơ, khiêm tốn hết lòng mỗi ngày sẽ giúp bạn dán mắt vào Thiên Chúa.

Một vài trang sau đây là những kinh nguyện đặc biệt thích hợp cho những chiến sĩ thiêng liêng. Hãy để những kinh nguyện mỗi ngày được đề nghị này làm một cánh cửa dẫn lối chứ không như một đích đến. Hãy trầm mình sâu hơn với sự thôi thúc của Chúa Thánh Thần. Hãy đọc những kinh nguyện này trên môi miệng cũng như với tâm hồn.

Cầu nguyện là vũ khí tốt nhất chúng ta có, là chìa khoá mở lòng Thiên Chúa. Con hãy nói với Chúa Giêsu không chỉ với môi miệng, nhưng với cả tâm hồn. Thực vậy, một đôi khi, con chỉ nên nói với Ngài bằng trái tim (Thánh Piô Pietrelcina).

Với tôi, cầu nguyện là sự trào dâng của con tim; đó là một cái nhìn đơn sơ hướng về trời, cũng là một tiếng kêu của sự nhận biết và yêu thương ôm lấy cả thử thách lẫn niềm vui (Thánh Têrêxa Hải Đồng Giêsu).

Kinh Lạy Cha

Lạy Cha chúng con ở trên trời, chúng con nguyện danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày, và tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con. Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi mọi sự dữ.

Kinh Kính Mừng

Kính mừng Maria đầy ơn phước, Đức Chúa Trời ở cùng Bà, Bà có phước lạ hơn mọi người nữ, và Giêsu con lòng Bà gồm phước lạ. Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời cầu cho chúng con là kẻ có tội khi này và trong giờ lâm tử.

Kinh Sáng Danh

Sáng danh Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần, như đã có trước vô cùng và bây giờ và hằng có và đời đời chẳng cùng. Amen.

Kinh Hãy nhớ

Lạy Thánh Nữ Đồng Trinh Maria, là Mẹ rất nhân từ, xin hãy nhớ xưa nay chưa từng nghe có người nào chạy đến cùng Đức Mẹ, xin bầu chữa cứu giúp mà Đức Mẹ từ bỏ chẳng nhận lời. Nhân vì sự ấy, con lấy lòng trông cậy than van chạy đến sắp mình xuống dưới chân Đức Mẹ là Nữ Đồng Trinh trên hết các kẻ đồng trinh, xin Đức Mẹ đoái đến con là kẻ tội lỗi. Lạy Mẹ là Mẹ Chúa Cứu Thế, xin chớ bỏ lời con kêu xin, một dù lòng thương mà nhận lời con cùng. Amen.

Kinh nguyện Thánh Micae

Lạy Tổng Lãnh Thiên Thần Micae, xin bảo vệ chúng con nơi trận chiến và chống lại sự quý quyết, cùng những cám dỗ của ma quỷ. Chúng con khẩn cầu xin Chúa hãy trừng phạt chúng. Ôi Tổng Lãnh của đạo binh thiên đàng, qua quyền năng của Thiên Chúa, xin đẩy lui quân Satan vào địa ngục và tất cả quỷ thần đang lảng vảng trên thế giới tìm cách cám dỗ các linh hồn. Amen.

Kinh Thiên Thần Bản Mệnh

Lạy Thiên Thần của Chúa là Thiên Thần Bản Mệnh yêu dấu của con. Nơi Ngài, tình yêu của Chúa được ban cho con. Mỗi ngày, xin Ngài ở bên con để soi sáng và canh giữ, để điều khiển và hướng dẫn con. Amen.

Kinh Nguyện Thánh Gertrude

Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng lên Cha Máu Châu Báu Cực Thánh của Con Cha là Chúa Giêsu Kitô, hiệp với các Thánh Lễ dâng trên toàn thế giới hôm nay để cầu cho tất cả những linh hồn trong luyện ngục, cầu cho những người tội lỗi ở khắp mọi nơi, cho những người trong Giáo Hội toàn cầu, trong nhà và trong gia đình của con. Amen.

Ora Pro Nobis

Lạy Mẹ Fatima, cầu cho chúng con.

Lạy Mẹ Mân Côi, cầu cho chúng con.

Lạy Mẹ Guadalupe, cầu cho chúng con.

Lạy Mẹ La Vang, cầu cho chúng con.

Lạy Thánh Cả Giuse, Kinh Hài của quỷ ma, cầu cho chúng con.

Lạy thánh Bênêđictô, cầu cho chúng con.

Lạy thánh Têrêxa Avilla, cầu cho chúng con.

Lạy thánh Gioan Maria Vianney, cầu cho chúng con.

Lạy thánh Padrê Piô, cầu cho chúng con.

Lạy thánh Têrêxa Hài Đồng Giêsu, cầu cho chúng con.

Lạy thánh Gemma Galgani, cầu cho chúng con.

Lạy Chân Phước Miguel Pro, cầu cho chúng con.

Lạy Chân Phước Têrêxa Calcutta, cầu cho chúng con.

(hãy thêm thánh bổn mạng của bạn và các thánh bạn yêu mến).

Anima Christi

Lạy linh hồn Chúa Kitô, xin thánh hoá con.

Lạy thân xác Chúa Kitô, xin cứu con.

Lạy máu Chúa Kitô, xin làm cho con say mến Ngài.

Lạy nước từ cạnh sườn Chúa Kitô, xin tẩy rửa con.

Lạy sự đau khổ của Chúa Kitô, xin ban sức mạnh cho con.

Ôi Giêsu nhân lành, xin nghe tiếng con.

Trong thương tích của Ngài, xin giấu ẩn con.

Hãy chịu đựng con, đừng để con xa Ngài.

Khỏi quân thù gian ác, xin bảo vệ con.

Vào giờ lâm tử, xin hãy gọi con.

Và gọi con đến cùng Ngài để cùng các thánh và các thiên thần của Ngài, con ngợi khen Ngài đến muôn đời.

Kinh Cầu Trái Tim Chúa Giêsu & Trái Tim Vô Nhiễm Đức Maria

Lạy Trái Tim Chúa Giêsu, xin thương xót chúng con.

Lạy Trái Tim Chúa Giêsu, xin thương xót chúng con.

Lạy Trái Tim Chúa Giêsu, xin thương xót chúng con.

Lạy Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ, cầu cho chúng con.

Suscipe

Lạy Chúa Giêsu, xin đón nhận con, tất cả tự do của con, ký ức của con, hiểu biết của con và toàn bộ ý chí của con. Những gì con có, những gì con sở hữu mà Chúa đã ban cho con, con xin dâng lại cho Chúa và phó dâng toàn thể cho sự định đoạt bởi thánh ý Ngài. Xin ban cho con lòng yêu mến chỉ một mình Chúa cùng với ân sủng của Ngài và con được giàu có và không còn phải cầu xin điều gì nữa.

Kinh Dâng Ngày

Lạy Rất Thánh Trái Tim Đức Chúa Giêsu, con nhờ Trái Tim Cực Sạch Đức Bà Maria mà dâng cho Trái Tim Chúa, mọi lời con cầu xin, mọi việc con làm, mọi sự khó con chịu trong ngày hôm nay, cho được đền vì tội lỗi con và cầu nguyện theo ý Chúa. Khi dâng mình tế lễ trên bàn thờ, con lại dâng các sự ấy cho Trái Tim Chúa, có ý cầu nguyện cách riêng theo ý Đức Giáo Hoàng.

Kinh Đêm

Lạy Thiên Chúa hằng hữu và là Vua thống lãnh mọi loài, Chúa đã cho con sống đến giờ này. Xin tha các tội con đã phạm ngày hôm nay bởi lời nói, việc làm và ý tưởng. Lạy Chúa, xin thanh tẩy con sạch mọi vết nhơ phần xác phần hồn. Cho con chỗi dậy sau giấc ngủ này để làm vinh danh Chúa bằng những công việc của cả đời con, hầu con chiến thắng hết mọi quân thù thể xác cũng như tinh thần. Lạy Chúa, xin giải thoát con khỏi mọi tư tưởng vô ích và mọi ước muốn gian tà vì Vương Quốc, quyền lực và vinh quang là của Chúa, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần bây giờ và mãi mãi.

Lần Hạt Lòng Thương Xót Chúa

[cầu nguyện với chuỗi Mân Côi]

Ba hạt đầu tiên: Lạy Cha, Kính Mừng, Kinh Tin Kính các Tông Đồ.

Mỗi hạt lớn: Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng lên Cha, Mình và Máu, Linh Hồn và Thần Tính của Con Rất Yêu Dấu của Cha, là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, - để đền vì tội lỗi chúng con và toàn thế giới.

Mười hạt nhỏ: Vì cuộc Khổ Nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, - xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới.

Lời nguyện kết: Lạy Đấng Chí Thánh, là Thiên Chúa Toàn Năng Hằng Hữu, - xin thương xót chúng con và toàn thế giới (Lặp lại ba lần).

Kinh Nguyện Đánh Bại Satan

Lạy Chúa Cha hằng hữu, hiệp nhất với Chúa Con và Thánh Thần của Người và nhờ Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ Maria, con cầu xin Chúa đập tan quyền lực kẻ đại thù của Chúa là các ác thần. Xin đẩy chúng vào chỗ sâu thẳm nhất của địa ngục và xiềng chúng ở đó đời đời. Xin hãy nắm Vương Quốc của Người, Vương Quốc Người đã tạo thành và đứng là thuộc về Người. Lạy Cha Trên Trời, xin ban cho chúng con triều đại của Thánh Tâm Đức Giêsu và của Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Đức Maria. Amen.

Kinh cầu xin Khiêm tốn

Lạy Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng... Giêsu, xin nghe lời con.

Khỏi ước ao được kính trọng... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi ước ao được yêu mến... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi ước ao được tán dương... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi ước ao được vinh dự... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi ước ao được ngợi khen... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi ước ao được ưa thích... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi ước ao được quan tâm... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi ước ao được bằng lòng... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi bởi sỉ nhục... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi bởi ghen ghét... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi vì bị khiển trách... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi vì bị vu khống... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi khi bị lãng quên... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi khi bị chế nhạo... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi khi bị sai lỗi... Giêsu, xin giải thoát con.

Khỏi sợ hãi khi bị nghi ngờ... Giêsu, xin giải thoát con.

Rằng những người khác có thể được yêu mến hơn con, lạy Chúa Giêsu, xin ban ơn để con có thể ước ao điều đó.

Rằng những người khác có thể được kính trọng hơn con; lạy Chúa Giêsu, xin ban ơn để con có thể ước ao điều đó.

Rằng, theo cái nhìn của thế gian, những người khác có thể được nổi trội, con có thể bị lu mờ; lạy Chúa Giêsu, xin ban ơn để con có thể ước ao điều đó.

Rằng, những người khác có thể được chọn, và con bị loại ra; lạy Chúa Giêsu, xin ban ơn để con có thể ước ao điều đó.

Rằng, những người khác được khen ngợi, và con chẳng ai buồn để ý; lạy Chúa Giêsu, xin ban ơn để con có thể ước ao điều đó.

Rằng, những người khác có thể được yêu thích hơn con trong mọi chuyện; lạy Chúa Giêsu, xin ban ơn để con có thể ước ao điều đó.

Rằng, những người khác có thể nên thánh hơn con, miễn là con có thể nên thánh như con cần; lạy Chúa Giêsu, xin ban ơn để con có thể ước ao điều đó.

Kinh Cầu Giáp Che Ngực của Thánh Patrick

Tôi chỗi dậy hôm nay nhờ sức mạnh phi thường, lời mời gọi của Thiên Chúa Ba Ngôi, qua niềm tin vào Ba Ngôi, qua việc tuyên xưng Một Chúa Tạo Thành muôn loài muôn vật.

Tôi chỗi dậy hôm nay nhờ sức mạnh việc chào đời và phép rửa của Chúa Kitô, nhờ sức mạnh của Ngài bị đóng đinh và chịu mai táng, nhờ sức mạnh của sự phục sinh và lên trời của Ngài, nhờ sức mạnh khi Ngài lại đến trong ngày phán xét.

Tôi chỗi dậy hôm nay nhờ sức mạnh tình yêu của các thiên thần Chérubim, trong sự vâng phục của các thiên thần, trong các công việc của Tổng Lãnh Thiên Thần, trong niềm hy vọng về sự phục sinh để nhận lãnh phần thưởng, trong lời cầu nguyện của tổ phụ, trong dự báo của các tiên tri, trong việc rao giảng của các tông đồ, trong đức tin của cha giải tội, trong sự vô tội của các trinh nữ thánh thiện, trong hành động của những người đàn ông chân chính.

Tôi chỗi dậy hôm nay nhờ sức mạnh của thiên đường:

Ánh sáng của mặt trời,

Chói sáng của mặt trăng,

Huy hoàng của ngọn lửa,

Tốc độ của sấm sét,

Nhanh nhẹn của gió,

Độ sâu của biển,

Sự ổn định của đất,

Độ cứng của đá.

Tôi chỗi dậy hôm nay nhờ sức mạnh của Thiên Chúa đìu dặt: Sức mạnh của Người nắm lấy tôi, khôn ngoan của Người hướng dẫn tôi, mắt Người trông chừng tôi, tai Người lắng nghe tôi, Lời Người nói cho tôi, tay Người bảo vệ tôi, đường lối Người trước mặt tôi, khiên thuẫn Người che chở tôi, đạo quân Người cứu thoát tôi khỏi cạm bẫy ma quỷ, khỏi cám dỗ của các nét xấu, khỏi những người muốn tôi mắc nạn, gần cũng như xa, một mình cũng như đông đảo.

Tôi triệu tập hôm nay tất cả các thế lực giữa tôi và những thần dữ đó, chống lại mọi quyền lực tàn nhẫn độc ác có thể chống lại thân xác và linh hồn tôi, chống lại các câu thần chú của tiên tri giả, chống pháp luật đen tối của kẻ tà giáo, chống lẽ luật lầm lạc của kẻ dị giáo, chống mưu mẹo của kẻ thờ ngẫu tượng, chống phép thuật phù thủy, pháp sư và thợ rèn, chống lại mọi tri thức làm hư hỏng thân xác và tâm hồn con người.

Chúa Kitô bảo vệ tôi hôm nay chống độc dược, chống lửa cháy, khỏi chết đuối, khỏi bị thương, để có thể cho tôi dồi dào ân thưởng.

Chúa Kitô đang ở với tôi, Chúa Kitô trước tôi, Chúa Kitô sau tôi, Chúa Kitô trong tôi, Chúa Kitô dưới tôi, Chúa Kitô trên tôi, Chúa Kitô bên phải tôi, Chúa Kitô bên trái tôi, khi tôi nằm, khi tôi ngồi, khi tôi chỗi dậy, Ngài ở với tôi.

Chúa Kitô trong tâm hồn tất cả những ai nghĩ về tôi, Chúa Kitô ở trong miệng tất cả những ai nói về tôi, Chúa Kitô trong mọi con mắt nhìn thấy tôi, Chúa Kitô trong mọi đôi tai nghe tôi.

Tôi chỗi dậy hôm nay nhờ một sức mạnh phi thường, lời mời gọi của Thiên Chúa Ba Ngôi, qua niềm tin vào Ba Ngôi, qua việc tuyên xưng Một Chúa Tạo Thành muôn loài muôn vật. Amen.

Hãy đọc [kinh này hay những kinh khác] vào giây phút đầu tiên khi bạn vừa thức dậy cũng như lúc sắp đi ngủ. Đọc suốt cả ngày. Hãy nhớ, kinh nào bộc phát cho bạn cầu nguyện nhiều nhất chính là những kinh đánh động tâm hồn bạn nhất. Hãy thường xuyên đọc những kinh này, đọc sốt sắng, đọc từ tâm hồn. Đừng bao giờ ngưng cầu nguyện. Cầu nguyện là đáp trả. Hãy cầu nguyện, cầu nguyện và cầu nguyện.

Vừa chỗi dậy lúc bình minh, các tín hữu nam nữ hãy rửa tay và cầu nguyện cùng Thiên Chúa. Cũng hãy cầu nguyện trước khi đặt mình nghỉ ngơi lúc đêm về (Thánh Hippolytus).

Đừng quên áp dụng cho mình bất cứ những gì gọi lên lòng sốt sắng nhất trong con. Kinh nguyện sinh ích nhất sẽ là kinh đánh động tâm hồn con theo cách thức ích lợi nhất (Chân Phước Jordan Saxony).

Đọc một Kinh Lạy Cha sốt sắng và chân thành thì ích lợi hơn đọc ngàn kinh không sốt sắng và đầy lo ra chia trí (Thánh Edmund).

Hãy khát khao thổ lộ cùng Thiên Chúa từ tâm hồn con, vẫn gọn nhưng thường xuyên (Thánh Phanxicô Salêsiô).

Cầu nguyện làm chúng ta nên một với Thiên Chúa, trợ lực thế giới, trang điểm cho các linh hồn, xoá sạch tội lỗi, giữ chúng ta khỏi cám dỗ và bảo vệ chúng ta khi lâm chiến (Thánh Gioan Climacus).

Cầu nguyện phải vẫn gọn và thuần khiết trừ phi nó được kéo dài bởi sự thôi thúc của ân sủng Thiên Chúa (Thánh Bênêđictô Nursia).

Thánh Vịnh tôi hát đề bẹp ma quỷ (Thánh Antôn Sa Mạc).

Có thể bắt đầu nghi ngờ rằng, lời cầu nguyện đã được lắng nghe trừ phi chúng ta biết chúng ta vừa ngưng cầu nguyện (Thánh Claude Colombiere).

Cầu nguyện mưu ích cho các linh hồn, đem lại trợ giúp chúng tìm kiếm, làm hờn hờ các thiên thần, chọc giận hoả ngục và là một hy tế dâng lên Thiên Chúa dù không sinh ích cho Người nhưng làm Người vui (Thánh Augustinô).

Nếu thánh Phaolô cổ vũ chúng ta cầu nguyện cho nhau và chúng ta sung sướng nghĩ rằng, thật đúng đắn khi xin mọi người nghèo khó cầu nguyện cho mình, vậy phải chăng là sai trái nếu chúng ta xin các thánh trên trời làm điều tương tự? (Thánh Tôma More).

Trên trời, ta sẽ làm được nhiều cho con hơn lúc này, khi ta đang còn trên dương thế (Thánh Piô Pietrelcina).

Nếu cầu nguyện, chúng ta sẽ tin; nếu tin, sẽ yêu; nếu yêu, chúng ta sẽ phục vụ (Chân Phước Têrêxa Calcutta).

Sau phép Rửa, cầu nguyện liên li thật cần thiết cho con người trên đường về quê trời; vì qua phép Rửa, tội được tha, nhưng bên trong vẫn còn nhục dục công kích; bên ngoài, thế gian, ma quỷ xông đánh (Thánh Tôma Aquinô).

Nhờ cầu nguyện, con người xứng đáng lãnh nhận điều Thiên Chúa đã định từ đời đời cho nó (Thánh Giáo Hoàng Grêgôriô Cả).

Cầu nguyện cần cho sự cứu độ (Thánh Gioan Kim Khẩu).

Lời bạt

□

Bấy giờ bà Maria nói: “Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói”. Rồi sứ thần từ biệt ra đi (Lc 1, 38).

Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo (Ga 2, 5).

Trong khi chuẩn bị cho lần tái bản Cuộc Chiến Thiêng Liêng này, tôi cảm thấy hèn mọn trước sự phản hồi tích cực về cuốn sách. Cho đến nay, hơn 10.000 bản đã được phát hành. Vinh danh Chúa.

Những nhận xét của các bạn khá phong phú. Dù các bạn đã trao đổi với tôi tại một buổi nói chuyện ở giáo xứ, hoặc khi các bạn thấy tôi thảo luận về cuốn sách trên đài truyền hình EWTN hay nghe tôi trên đài phát thanh Saint Joseph hay chúng ta đã nói chuyện qua điện thoại và email... thì nhận xét của các bạn đều độ lượng, hướng thượng và gợi hứng. Mọi vinh quang dâng về Thiên Chúa!

Nếu con tìm bất cứ điều gì nâng cao về mặt đạo đức, bất cứ điều gì ủi an, bất cứ điều gì được trình bày một cách tốt đẹp thì con đã đem lại bao lời ngợi khen, mọi vinh quang, danh dự cho Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa Đáng Chúc tụng. Ngược lại, nếu con tìm thấy nơi ta bất cứ điều gì viết lách xoàng xĩnh, chẳng thú vị, hoặc giải thích không mấy rõ ràng, thì con cứ quy tội và đổ lỗi cho sự yếu đuối, mù loà và thiếu khả năng của ta (Thánh Antôn Padua).

Tuỳ mức độ bạn thấy cuốn sách này nâng cao về mặt đạo đức, xin cứ chia sẻ cho những người khác. Cuốn sách và sứ vụ này trước tiên lớn lên qua lời nói trên môi miệng của những người tốt lành như bạn. Tôi cảm ơn rất nhiều người đã hỗ trợ cho công việc này. Đặc biệt, tôi tỏ lòng biết đối với: Cha Mark Bozada và Pam Meier của Hiệp Hội Blessed Anne Catarina Emmerich Foundation; Warren Dazzio của Hội Legatus; Mimi Kelly của Hội Mir Group; Kathie Caspary của Hội Marytown, Michael và Lisa Brown của trang Spirit Daily; Cha Edmund Sylvia C.S.C. và Bà Johnette Benkovic của chương trình Truyền Hình The Abundant Life; Dina Marie Hale của Đài Phát Thanh KBVM; Chuck Neff của chương trình Phát Thanh Relevant; Cookie Read của chương trình Truyền Hình Focus Worldwide, các Nhà Sách Công Giáo địa phương, các giáo xứ và giáo phận chủ nhà đã mời tôi đến với các kỳ tĩnh tâm hoặc những buổi thuyết trình; và trên hết, tôi cảm ơn quý vị độc giả. Tôi ngỏ lời cảm ơn các bạn với một tấm lòng khiêm tốn và chân thành.

Như một người bạn cùng chiến đấu, tôi cảm kích và cần đến sự hỗ trợ cũng như lời cầu nguyện của bạn. Hãy tin vào lời cầu nguyện và hỗ trợ của tôi dành cho bạn. Cùng nhau, chúng ta đang trên đường tiến về quê trời. Đó chẳng phải là một con đường dễ dàng nhưng là con đường lấm sỏi đá, gai góc, vôi gạch đổ nát, gò nổng và thung lũng; nơi thời tiết khắc nghiệt và bao tai nạn do con người, với vô ngàn “phiên lụy hấp dẫn” cùng những bẫy chỉ đường trật hướng. Tuy nhiên, đó là con đường hợp nhất với Chúa Giêsu và như thế, chúng ta tiến lên phía trước vì biết rằng “Điều mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe, lòng người không hề nghĩ tới, đó lại là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai mến yêu Người” (1 Cr 2, 9).

Chớ gì chúng ta làm tất cả mọi sự cho hiển vinh danh Người. Ước gì chúng ta luôn luôn làm bất cứ những gì Người dạy. Mong sao trong mọi sự, thánh ý Người được kiện toàn.

Có lẽ bạn và tôi, chính chúng ta sẽ là những người lính trong một binh đoàn, cùng đi trên một con đường và hướng đến một đích điểm. Nguyện thánh ý Người, chứ không phải ý chúng ta, thành sự (Thánh Theo-phane Venard).

Nguyện Thiên Chúa nhân từ độ lượng tuôn đổ ân sủng, lòng xót thương, bình an và tình yêu của Người xuống trên bạn và tất cả những ai bạn yêu thương. Lạy Mẹ Maria, xin cầu cho chúng con.

John LaBriola

Lễ Kính Thánh Bênêđictô 2009

Kính nhớ hương hồn Matta đã được Chúa gọi về đúng bảy năm. Cám ơn Mẹ đã cầu nguyện cho con được hoàn thành cuốn Cuộc Chiến Thiêng Liêng này, 25/02/2014, như đã khuyến khích và cầu nguyện cho con hoàn thành và phát hành cuốn Sống Theo Đúng Mục Đích đúng ngày Mẹ ra đi, 25/02/2007.

Lm. Minh Anh, người dịch.

Tôi cũng chân thành cám ơn những ai đã cộng tác với tôi để cuốn sách được phát hành, những sinh viên thân yêu của tôi; cách riêng Mr. Joseph Trần Cao Sơn, người đã cầu nguyện, động viên, hỗ trợ và sắp đặt để tôi có được cuộc gặp mặt thú vị với tác giả John LaBriola tại California hầu có thể sắp xếp nội dung cuốn sách cho phù hợp với hoàn cảnh hôm nay.

Lm. Minh Anh, người dịch.

ONWARD CATHOLIC SOLDIER

Để có thêm Onward Catholic Soldier hoặc các sản phẩm khác liên quan đến cuộc chiến thiêng liêng như sách, CD và những gì giúp cầu nguyện, hãy liên lạc với chúng tôi tại:

www.onwardcatholicsoldier.com

onwardcatholicsoldier@gmail.com

Cũng thế, hãy dùng địa chỉ email trên để chia sẻ những mẫu chuyện chiến đấu thiêng liêng của bạn cho chúng tôi, có thể chúng sẽ được gộp vào một cuốn sách trong tương lai.

Hiện đang có

- Onward Catholic Soldier đã được đọc thành tiếng.
- CDs và DVDs các cuộc nói chuyện của tác giả, John LaBriola.

Mời vào www.onwardcatholicsoldier.com

Hãy Loan Báo Lời

Xin hãy cầu nguyện cho chúng tôi. Nếu bạn lớn lên trong đức tin nhờ cuốn sách này, hãy giúp phổ biến nó. Có lẽ bạn sẽ đặt thêm một hay hai hay nhiều sách hoặc CDs hoặc DVDs cho bạn bè và gia đình. Ngợi khen Chúa!

NHỮNG NGƯỜI KHÁC NÓI GÌ VỀ CUỘC CHIẾN THIÊNG LIÊNG



Cuốn sách của John LaBriola đã đáp ứng một nhu cầu lớn lao về kiến thức mà phần lớn các Kitô hữu không có: làm sao để chiến đấu trong các cuộc chiến thiêng liêng. Kiến thức này thậm chí còn mang tính quyết định trong thời buổi hôm nay khi sự dữ ngày càng gia tăng trên thế giới. Cuốn sách của John đặc biệt hữu ích và cần thiết cho những ai trong chúng ta là những người thuộc phong trào ủng hộ sự sống, bởi chúng ta đang bị tấn công rất nhiều bởi kẻ thù của các linh hồn. Cám ơn John đã cống hiến cuốn cẩm nang giá trị này!

Magaly Llaguno OCDS,

Giám Đốc Điều Hành Ủy Ban Bảo Vệ Sự Sống Con Người, Vida Humana Internacional, Hispanic Division of Human Life International.

Thỉnh thoảng, tôi tình cờ đọc được một cái gì đó nhắc nhở tôi tại sao hành trình của chúng ta đi về Thiên Chúa lại đầy những chống đối như thế. Tôi cám ơn những con người như John, vốn đã dành thời gian để trước tiên đắm mình vào cuộc chiến thiêng liêng mà tất cả chúng ta đang đối đầu và rồi trồi lên từ những vực sâu để chia sẻ những hiểu biết mới mẻ. Cuốn sách này nhất định sẽ giúp bạn nhìn thấy lộ trình của mình qua con mắt đức tin!

Randy Raus

Chủ Tịch Life Teen / CEO.

Cuốn sách của ông sẽ cống hiến một vật đệm chắc chắn và tư liệu tốt, là một tường thành kiên vững bảo vệ cho nhiều người vốn đang đương đầu với những thách đố của cuộc chiến thiêng liêng. Cuốn sách của ông sẽ ích lợi biết bao cho nhiều người, John. Đó sẽ là lời cầu nguyện của tôi. Nguyện Chúa mỉm cười vì công việc ông làm và chúc lành vô vàn ân sủng của Người cho ông. Xin Chúa chúc lành ông.

Fr. John H. Hampsch, C.M.F.

Claretian Teaching Ministry.

Cuộc Chiến Thiêng Liêng John LaBriola là một cẩm nang toàn diện rất mực thiết yếu... đề cập những gì phải làm trước bao quấy nhiễu, lây lan và tác hại của ma quỷ đủ mọi loại hình trong cuộc sống chúng ta - đồng thời, đặt vấn đề làm sao để ngăn chặn và thoát khỏi chúng! Đặt trên nền tảng Thánh Kinh và các Thánh, bản toát yếu đầy tiềm năng này vạch rõ cách thức các thần dữ thể hiện, chúng đến từ đâu, cường điệu thế nào; đồng thời, dự liệu những chỉ dẫn và những lời nguyện đặc trưng!

Michael Brown

SpiritDaily.com

John LaBriola là chủ biên của St. Joseph Radio Presents, một chương trình truyền thanh toàn cầu hàng tuần trên EWTN Radio Network. Là một người đạo dòng từ thuở năm nôi, ông đã giảng hàng trăm buổi, những cuộc tĩnh tâm, hội thảo, các lớp và những cuộc gặp gỡ cấp giáo xứ, giáo phận trong nước Mỹ và trên thế giới. John sử dụng kinh nghiệm chuyên môn của mình với tư cách một cố vấn, một nhà đào tạo nghiệp vụ thương mại để giúp cho các Kitô hữu

thuộc mọi lứa tuổi đào sâu tình yêu cũng như hiểu biết của họ về Đức Giêsu Kitô và Hội Thánh Ngài, một Hội Thánh chân thật.

TỦ SÁCH DỊCH THUẬT CỦA Lm. MINH ANH

CÁC SÁCH ANH VÀ PHÁP NGỮ ĐÃ ĐƯỢC DỊCH VÀ PHÁT HÀNH

1. “Huế Cổ, Vết Tích Đạo và Đời”, “Vestiges Religieux du Vieux Huế”, JB. ROUX.
2. “Một Nẻo Đường Dẫn Tới Thiên Chúa”, “Sadhana”, ANTHONY DE MELLO.
3. “Bay Lên Đi”, “Taking Flight”, ANTHONY DE MELLO.
4. “Đi Trên Nước”, “Walking on Water”, ANTHONY DE MELLO.
5. “Sống Theo Đúng Mục Đích”, “The Purpose Driven Life”, RICK WARREN. ĐTGM Têphanô Nguyễn Như Thế, ĐTGM Giuse Ngô Quang Kiệt và ĐTGM Angel N. Lagdameo (The Philippines) giới thiệu.
6. “Một Quan Điểm Công Giáo về Tác Phẩm Sống Theo Đúng Mục Đích”, “A Catholic Perspective on The Purpose Driven Life”, REV. JOSEPH M. CHAMPLIN.
7. “Bài Ca Của Bình Minh”, “The Song of Dawn”, ELOI LECLERC.
8. “Hoa Trái Thịnh Lặng”, “Thoughts of Solitude” - của THOMAS MERTON.
9. “Thầy Dạy Khát Khao”, “Le Maître du désir” - của ELOI LECLERC.
10. “Cầm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô” - của D. WAHRHEIT, Veritas.
11. “Tự Do Nội Tâm”, “La Liberté intérieure” - của JACQUES PHILIPPE.
12. “Tìm Kiếm và Giữ Lấy Bình An”, “Recherche la Paix et Poursuis-la” - của JACQUES PHILIPPE.
13. “Cuộc Chiến Thiêng Liêng”, “Onward Catholic Soldier” - của JOHN LABRIOLA, ĐTGM Phanxicô Xaviê Lê Văn Hồng giới thiệu.

ĐÓN ĐỌC:

Bản dịch CALLED TO LIFE, Được Gọi Để Sống, Jacques Philippe

Bản dịch TIME FOR GOD, Thời Giờ Dành Cho Chúa, Jacques Phillippe.

LTS. Lm. Minh Anh, TGP Huế có một tài sản rất lớn và quý báu, đồng thời sẵn sàng trao tặng cho bất cứ ai muốn nhận, đó là 14 bản dịch của những tác phẩm uy tín và giá trị. Quý vị có thể chọn lựa tên tác phẩm và xin nhận qua email bằng file, hoặc tham khảo tại đây (tải về máy dễ dàng):

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&id=69>

ĐƯỢC GỌI ĐỂ SỐNG

Sẽ không làm sao hiểu được con người nếu tách nó khỏi một tiếng gọi trở nên người hơn. Vậy tiếng gọi đó đến từ đâu? Đâu là nguồn cội của nó? Đây là câu hỏi then chốt của một cuộc đời. Dẫu đứng trong quan điểm Kitô giáo, tôi vẫn tin rằng, những suy tư sau đây vẫn có một điều gì đó để nói với bất cứ ai thành tâm thiện chí.

CUỘC CHIẾN THIÊN LIỀNG THEO THÁNH KINH, TRONG HỘI THÁNH & NƠI CÁC THÁNH - ONWARD CATHOLIC SOLDIER

“Đừng sợ những mưu chước, những công kích của ma quỷ, kẻ có thể đến cướp phá và chiếm cứ thành phố linh hồn con. Không, đừng sợ, nhưng hãy như những chiến sĩ đang dàn quân trên mặt trận, võ trang bằng thanh kiếm đức ái của Thiên Chúa. Thanh kiếm này là ngọn roi quất vào chúng” (Thánh Catarina Siêna). [...File kèm ▶](#)

Tìm Kiếm và Giữ Lấy Bình An - Searching for and Maintaining Peace

Cần biết rằng, con đường dẫn đến Thiên Chúa, dẫn đến sự trọn lành mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi chúng ta thì ngắn hơn, hiệu năng hơn và thật hiển nhiên, dễ dàng hơn khi chúng ta học biết dần dần cách thức giữ lấy bình an thắm sâu trong tâm hồn ở bất cứ hoàn cảnh nào. Vì lẽ, lúc bấy giờ, tâm hồn đã phó mặc cho sự dẫn dắt của Thánh Thần, và với ân sủng của Người, Thiên Chúa có thể hành động nhiều hơn những gì mà tâm hồn có thể thực hiện bằng sức riêng của mình. [...File kèm ▶](#)

TỰ DO NỘI TÂM - La Liberté intérieure (Jacques Philippe)

Cuốn sách này nói đến chủ đề nền tảng của đời sống Kitô giáo: tự do nội tâm. Mục đích của nó thật rõ ràng. Mọi Kitô hữu cần khám phá ra rằng, ngay trong những hoàn cảnh bên ngoài bất ưng nhất, bên trong chúng ta vẫn có một khoảng không tự do mà không ai có thể lấy đi, bởi Thiên Chúa là nguồn mạch và là bảo chứng của tự do đó. Không có khám phá này, chúng ta sẽ luôn luôn bị giới hạn cách nào đó và sẽ không bao giờ nếm hưởng được hạnh phúc đích thực. Nhưng nếu chúng ta học cách để cho khoảng không tự do nội tâm này mở ra, thì dù cho bao điều làm chúng ta đau khổ, vẫn không gì thực sự có thể đàn áp hay nghiền nát chúng ta. [...File kèm ▶](#)

Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô của D. Wahrheit

Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô của **D. Wahrheit** được hiệu đính từ một tập sách rất khó đọc dạng ronéo. Sau một thời gian dài tìm tác giả cũng như người dịch, tôi được Đức Ông Phêrô Nguyễn Văn Tài, Giám Đốc Đài Chân Lý Á Châu, cho biết: các sách có tên tác giả D. Wahrheit là những tác phẩm của Đài Chân Lý Á Châu đã phát thanh, được thính giả ghi lại trong thời gian khó khăn khi chưa có internet (D: Đài; Wahrheit: Chân Lý); và nay, được phép ngài cho phổ biến, tôi chân thành giới thiệu tập sách bổ ích **Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô** này cùng các bạn trẻ, cách riêng những bạn trẻ sắp bước vào đời sống hôn nhân. Lễ Thánh Monica, 27.8.2009. Lm. Minh Anh (Gp. Huế) [...File kèm ▶](#)

Thầy Dạy Khát Khao - Le Maître du désir

Con người muốn sống. Con người được tạo dựng để sống. Không chỉ tự nhiên tìm cách bảo tồn sự sống, nhưng chúng ta còn muốn phát triển nó, làm cho cuộc sống của mình hạnh phúc hơn, tươi đẹp hơn, thanh cao hơn, mạnh mẽ hơn; tắt một lời, sống động hơn. “Vì chưng, gánh

nặng nặng nề nhất là tồn tại mà không sống” (Victor Hugo). Sống có ý nghĩa gì nếu không có niềm vui sống? [...File kèm ▶](#)

HOA TRÁI THINH LẶNG - Thoughts in Solitude

Những lời ghi chép trong tập này được viết vào những năm 1953 và 1954 vào thời điểm mà tác giả, nhờ ân sủng của Thiên Chúa và nhờ sự rộng lượng của các Bề Trên, có thể tận dụng những cơ hội đặc biệt dành cho việc tĩnh tâm và suy niệm; từ đó, mới có đề tựa tập sách như trên. Điều này không muốn nói rằng, những lời ghi chép đó mang tính chủ quan hay tự thuật. Chúng không hề được nhắm đến như một tường trình về những cuộc phiêu lưu tinh thần. Đối với tác giả, không có cuộc phiêu lưu nào để viết, và nếu có, nó cũng sẽ không phó mặc cho việc in ấn trong bất kỳ trường hợp nào. Đây chỉ là những suy tư về đời sống chiêm niệm, những hiểu biết bằng trực giác mà dường như có một tầm quan trọng cơ bản vào một lúc nào đó trong quá khứ. [...File kèm ▶](#)

Một Quan Điểm Công Giáo về Tác Phẩm Sống Theo Đúng Mục Đích - “A Catholic Perspective on The Purpose Driven Life”

Là một linh mục Công giáo Rôma, từ hơn 50 năm nay, tôi vẫn thường lướt qua những phim ảnh và những cuốn sách được yêu chuộng như là nguồn tài liệu khả dĩ có thể sử dụng cho việc giảng dạy và viết lách. Sự hiếu kỳ đó đã dẫn tôi đến với quyển sách của Mục sư Rick Warren. [...File kèm ▶](#)

Sống Theo Đúng Mục Đích - The Purpose-Driven Life

Ngày nay, ta biết quá nhiều thứ, nhưng lại ít biết về chính mình, theo đuổi nhiều thứ nhưng không biết cái gì là chính. Ta quay cuồng và bị lôi kéo, bị xô đẩy giữa biết bao khuynh hướng, trào lưu mà không biết đi về đâu. Biết mình, biết mục đích đời mình và sống đúng mục đích, điều quan trọng bậc nhất trong đời sống này sẽ giúp đời sống ta thay đổi, có ý nghĩa và triển nở đến vô tận. (TGM Giuse Ngô Quang Kiệt, giới thiệu) [...File kèm ▶](#)

BÀI CA CỦA BÌNH MINH - THE SONG OF THE DAWN

Người ta có thể ngạc nhiên khi những ý tưởng sâu sắc lại được tìm thấy trong những tác phẩm thi ca của các nhà thơ hơn là của các triết gia; bởi lẽ, nhà thơ vận dụng hết mọi nỗi niềm và khai thác tối đa khả năng tưởng tượng. Như đá lửa, trong chúng ta, có những hạt giống của ánh sáng. Qua lý trí, triết gia khơi dậy chúng, đang khi nhà thơ làm cho chúng chiếu toả rạng ngời hơn nhờ đặc ân tưởng tượng. Descartes, Cogitationes Privatae [...File kèm ▶](#)

ĐI TRÊN NƯỚC - WALKING ON WATER

Cầu nguyện, yêu thương, đời sống tinh thần, đời sống đạo đức sắp giải thoát bạn khỏi những ảo giác. Một khi đời sống đức tin triển nở, thật tuyệt vời, tuyệt vời! Nhưng khi nó trệch hướng, thì đó là bệnh hoạn, một dịch tễ phải tránh. Khi ảo giác rơi rụng, con tim không còn bị tắc nghẽn, tình yêu sẽ nở hoa. Đó cũng là lúc hạnh phúc chợt đến và bắt đầu có sự đổi thay. Và rồi, chỉ khi đó, bạn mới biết Thiên Chúa là ai... [...File kèm ▶](#)

TAKING FLIGHT - BAY LÊN ĐI!

Đã một thời, Tony de Mello, một linh mục dòng Tên dạy đàng thiêng liêng không ngừng đánh

động tâm hồn bao người khắp năm châu; bởi lẽ, ngài quá yêu đời, yêu cuộc sống - một cuộc sống thực tế, sôi nổi và tràn đầy niềm vui. Những chuyện kể đầy mê hoặc, đầy nhiệt huyết, đậm nét hài hước và những hiểu biết sâu sắc của ngài về bí quyết hạnh phúc, về việc khám phá bản ngã đích thực của mỗi người - tất cả đã tạo nên một tác động đầy phấn khích cho bất cứ ai đã từng nghe ngài. Ngài đến cho những tâm hồn được giải thoát, cho người vô cảm biết yêu thương, đem ý nghĩa cho tất cả những gì làm nên một nẻo đường thiêng liêng trên đó bao người đang tiến bước. [...File kèm ▶](#)

SADHANA - MỘT NẸO ĐƯỜNG DẪN TỚI THIÊN CHÚA - Linh Thao Kitô Giáo Theo Lối Đông Phương

Nguyên bản tiếng Anh chúng ta đang có là Sadhana toàn tập, không rút gọn, như tác giả đã lưu ý (complete and unabridged). Vì thế, bạn sẽ có một bản dịch đầy đủ. Ước mong sao, chúng ta cùng khám phá những chiều kích mới mẻ của kho tàng hiểu biết và tinh thần bên trong chính mình, qua việc ý thức đem *toàn thể* con người - thân xác, linh hồn, con tim, lý trí, ký ức và tưởng tượng - đi vào cầu nguyện, đi vào chiêm ngắm Đấng đang ngự ở đó. [...File kèm ▶](#)

HUẾ CỔ VẾT TÍCH ĐẠO VÀ ĐỜI

“**Vestiges Religieux et Profanes du Vieux Hué**” của Cố Ngôn (J. B. Roux) được chuyển dịch như một đóng góp nhỏ nhân dịp Kỷ Niệm 15 Năm Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II tôn phong 117 Hiển Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2003) với tựa đề “Vết Tích Chứng Nhân Đức Tin Của Huế Cổ”. Nay, nhân Kỷ Niệm 20 Năm Tôn Phong Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2008), một lần nữa tập sách được tái bản với đề tựa mới, “Vết Máu Trên Huế Cổ”.

[...File kèm ▶](#)

VỀ MỤC LỤC

Đức Thánh Cha MONG ĐỢI GÌ NƠI CHÚNG TA TRONG NĂM ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN ?

1. Luôn luôn thể hiện niềm vui

Khi quảng diễn ý nghĩa bài đọc sách Dân Số kể lại hành trình trong sa mạc hướng về Đất Hứa, dân Chúa nổi loạn, kêu trách, không chấp nhận hồng ân và đường lối hành động của Chúa, ĐTC Phanxicô nhận xét rằng “*Ngày nay, bao nhiêu tín hữu Kitô chết vì buồn sầu, kêu ca lảm bảm và không muốn đường lối hành động của Thiên Chúa, nên chúng ta hãy cầu xin ơn chấp nhận những lúc khó khăn, chấp nhận con đường Chúa dẫn chúng ta đi qua. Đó là một cách đi vào màu nhiệm cuộc đời trong thánh ý Chúa: không sợ hãi hiện thực, không khóa mình trong bản thân, không chạy trốn những gì không hiểu được, không nhắm mắt và chối bỏ các vấn đề, không gạt đi những câu hỏi đặt ra cho chúng ta...*”

Trong lời mở đầu Tông Thư, ĐTC đã nhấn mạnh tới niềm vui: “*Chúng ta cùng nhau tạ ơn Chúa Cha đã đổ tràn đầy con tim chúng ta Thánh Thần của Ngài, Đấng ban cho chúng ta niềm vui*”. Phải, “*ở đâu có các tu sĩ thì ở đó phải có niềm vui*”, vì cảm nghiệm được Thiên Chúa làm

đầy con tim mình khiến mình hạnh phúc khi sống tình huynh đệ cộng đoàn, và điều đó nuôi dưỡng niềm vui của chúng ta. Việc dẫn thân phục vụ Giáo Hội, các gia đình, các người trẻ, các người già, các người nghèo cũng đem lại niềm vui cho chúng ta.

ĐTC mong đợi chúng ta đừng tỏ ra cho nhau khuôn mặt buồn sầu, không hài lòng, không thỏa mãn, dù chúng ta cũng có các khó khăn, những đêm tối tinh thần, những thất vọng, những bệnh tật, tuổi già sức yếu. Nếu trong hoàn cảnh này mà chúng ta học nhận ra được nơi bản thân mình và anh chị em chân dung của Chúa Kitô, Đấng vì yêu thương chúng ta mà không từ chối thập giá, thì chúng ta sẽ cảm nghiệm được niềm vui và niềm vui của chúng ta sẽ trọn vẹn.

Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng trích lại lời ĐGH Biển Đức XVI “*Hội Thánh phát triển không phải bằng việc chiêu dụ, nhưng bằng sức thu hút*”. Đúng vậy, chính niềm vui và hạnh phúc của chúng ta sẽ lôi kéo các thanh thiếu niên nam nữ và làm cho đời sống thánh hiến được tăng triển, chứ không phải bằng những kế hoạch tranh đua tìm kiếm cổ vũ ơn gọi. Một nữ tu già kia chia sẻ: “*Tôi còn nhớ lúc chưa đến trường, chơi trong xưởng mộc của cha tôi, một nụ cười của một nữ tu sáng lên trong đũa trẻ là tôi. Từ đó, ước muốn của tôi là được giống như bà: “Khi lớn lên, tôi sẽ là nữ tu!” Dĩ nhiên lúc đó, tôi không biết đời sống tận hiến là đời sống như thế nào. Tôi không biết thế nào là một “nữ tu”. Nhưng trực giác cho tôi biết người đàn bà này hạnh phúc, và tôi cũng muốn được hạnh phúc như vậy!*”

Chúng ta nhớ lời nhận xét của lương dân về cộng đoàn tín hữu đầu tiên “*xem kìa, họ thương yêu nhau là dường nào*”, nhờ đó lương dân gia nhập Đạo làm Giáo Hội phát triển. Cũng thế, công việc tông đồ của chúng ta chỉ hữu hiệu nhờ đời sống tỏa chiếu niềm vui và hạnh phúc của chúng ta khi sống Phúc Âm và đi theo Chúa Giêsu, chứ không phải do các phương tiện mạnh mẽ và hiệu năng. Giá trị của Giáo Hội tự nền tảng là do sống Phúc Âm và làm chứng tá cho đức tin, thực sự là muối đất và ánh sáng trần gian. Giáo Hội được kêu gọi làm cho men Nước Chúa hiện diện trong xã hội, và Giáo Hội thực hiện được điều đó bằng chứng tá tình huynh đệ, sự liên đới và chia sẻ. Cách chúng ta đón tiếp và phục vụ khách hành hương đến đan viện tĩnh tâm, cầu nguyện và học tập sẽ giúp đạt được những kết quả đó.

ĐTC Phanxicô đã liên hệ sự vui vẻ và sự thánh thiện: “*Chúng ta chưa bao giờ nghe nói có một ông thánh buồn hay một bà thánh có bộ mặt đờ đẫn ma! Tín hữu Kitô là người có tâm hồn chất chứa bình an vì họ biết để niềm vui của họ vào Chúa khi đi qua những lúc khó khăn trong cuộc đời. Có đức tin không có nghĩa là không gặp khó khăn, nhưng có đức tin là có sức mạnh để vượt lên khó khăn, biết rằng chúng ta không một mình trước các khó khăn này. Và đó là bình an của Chúa cho các con cái của Người*”.

Đối với tu sĩ chúng ta, những con người đi tìm chính Chúa hơn là công việc của Chúa, thì niềm vui vừa là một khả thể vừa là một đòi hỏi cho sứ mệnh chứng tá. Quả thế, việc dẫn thân vì chính Chúa giúp chúng ta nhận biết Chúa là tuyệt đối và có qui chiếu tối hậu nơi Ngài, đến nỗi ngay cả giữa những cơn thử thách lớn lao và ngò vực của đêm tối đức tin, chúng ta cũng cảm nhận được Chúa Là Tất Cả. Xác tín này cổ vũ dẫn thân sống bền đỗ đời sống và sứ vụ ơn gọi trong mọi hoàn cảnh cuộc đời. Nó đem lại bình an và kích hoạt sức mạnh cần thiết để chúng ta sống vui tươi cuộc đời ơn gọi của mình, như ĐTC Phanxicô mong muốn chúng ta phải thể hiện niềm vui và một diện mạo nhân bản xuất phát từ việc nhận biết Chúa Giêsu: *“Khi bước vào cuộc hành trình suy niệm về Chúa Giêsu Kitô, cầu nguyện và sám hối với Ngài, lòng nhân bản của chúng ta phát triển. Làm thế nào để thể hiện lòng nhân bản của mình? Thừa thông qua niềm vui, và ngày càng hân hoan hơn nữa! Tôi thật buồn khi nhìn thấy các nữ tu với khuôn mặt buồn rười rượi. Họ có thể mỉm cười, nhưng đó là một nụ cười giả tạo như những nụ cười của một tiếp viên hàng không. Không! Chị em hãy cho thấy nụ cười hân hoan đến từ niềm vui nội tâm nhé”*.

Quả thế, một con tim đầy Thiên Chúa là một con tim hạnh phúc, chiếu tỏa và làm lan rộng niềm vui cho tất cả những người quanh mình, người ta sẽ nhận thấy ngay điều đó. Chính niềm vui ngời lên trong nụ cười và ánh mắt này biểu lộ việc chúng ta sống cao độ ba lời khấn Dòng của chúng ta, như ĐTC Phanxicô nhắc nhở: *“Đức khiết tịnh, nghèo khó, vâng lời trở thành một chứng tá vui vẻ của tình yêu Thiên Chúa trong cách chúng ta bám trụ vững vàng trên tảng đá của lòng thương xót... Chỉ khi nào chứng tá của chúng ta vui vẻ thì chúng ta mới lôi cuốn được giáo dân đến với Chúa Kitô; niềm vui này là ơn phúc được nuôi dưỡng bằng đời sống cầu nguyện, chiêm niệm Lời Chúa, cử hành các bí tích và sống đời sống huynh đệ cộng đoàn. Khi thiếu những chuyện này, thì lúc đó yếu đuối và khó khăn sẽ xuất hiện, làm đen tối niềm vui mà chúng ta đã từng biết một cách mật thiết ở buổi ban đầu con đường chúng ta đi”*.

Trong lời giới thiệu cuốn sách yếu là cho đi tất cả, Ngài viết: *“Nét đẹp của đời tận hiến là niềm vui. Trong sự thánh thiện không có buồn bã. Niềm vui không phải là thứ trang sức vô ích, nó có tính cách đòi hỏi và là nền tảng của đời sống nhân loại. Trong những lo âu hàng ngày, mỗi người đều khát khao có được niềm vui và được ở trong niềm vui. Thường thường thế giới bên ngoài thiếu bóng niềm vui. Chúng ta không được gọi để thực hiện những hành vi lạ lùng cũng như tuyên bố những câu nói vang lừng, nhưng chúng ta được gọi để làm chứng cho niềm vui, một niềm vui đến từ xác quyết mình được yêu thương, mình được cứu rỗi. Chúa gọi chúng ta và nói với chúng ta: “Con quan trọng đối với Ta, Ta yêu con và trông cậy ở con”. Chúa Giêsu nói như vậy với mỗi người chúng ta! Và từ đó nảy sinh ra niềm vui! Niềm vui khi Chúa Giêsu nhìn tôi. Hiểu và cảm nhận điều này là bí ẩn niềm vui của tôi. Cảm nhận được Chúa thương, cảm nhận được rằng đối với Chúa chúng ta không phải là những con số, nhưng là những con*

người; cảm nhận chính Ngài đã gọi chúng ta... Ai đã gặp Chúa và trung tín theo Ngài thì người đó là sứ giả của niềm vui”.

ĐTC còn nói mạnh mẽ hơn rằng: “Một Kitô hữu không có niềm vui không phải là Kitô hữu. Một Kitô hữu cứ sống trong buồn bã không phải là Kitô hữu. Và một Kitô hữu, trong những lúc gian nan, bệnh tật, hay khó khăn mà mất bình an thì không là Kitô hữu. Niềm vui Kitô không đơn thuần là sự vui thú, không phải là một vui vẻ phù du: Niềm vui Kitô là một ơn của Thần Khí. Hãy có tâm hồn luôn vui mừng bởi Chúa Giêsu đã vinh thắng và đang ngự trị ở bên phải Chúa Cha, Chúa Giêsu đang nhìn xuống tôi và gọi tôi, ban cho tôi ơn của Ngài, cho tôi làm Con của Chúa Cha... Đây chính là niềm vui Kitô. Và một cộng đoàn không có niềm vui là cộng đoàn lâm bệnh. Có lẽ đó là một cộng đoàn thích vui thú nhưng nó đang dần lâm bệnh trầm trọng, bởi không có niềm vui của Chúa Giêsu Kitô. Do đó, khi không đón nhận niềm vui của Thần Khí thì Giáo hội lâm bệnh, cộng đoàn lâm bệnh, tín hữu lâm bệnh”.

Ngài còn nói mạnh hơn nữa rằng “thật kinh khủng khi gặp một giám mục, linh mục, hay tu sĩ ủ rũ, trì trệ và mệt mỏi. Người này như giếng cạn, và nơi đó người ta không thể tìm được nước để xoa dịu cơn khát của mình”.

2. Sống tinh ngôn sứ để đánh thức thế giới

Tính cách tận căn của Phúc Âm đòi hỏi tất cả mọi người, nhưng điều làm nên đặc tính của người thánh hiến là đặc tính ngôn sứ, như Chúa Giêsu đã sống trên trái đất này. Vị ngôn sứ nhận từ Thiên Chúa khả năng thấu hiểu và giải thích các biến cố lịch sử: như người tuần canh trong đêm tối biết lúc hừng đông xuất hiện. Ngôn sứ hiểu biết Thiên Chúa cũng như hiểu biết anh chị em mình, có khả năng phân định và tố cáo các sự dữ cùng các bất công, nhưng không phải trả lời cho ai khác ngoài Thiên Chúa; ngôn sứ sống tự do, vì chỉ quan tâm cái thuộc về Thiên Chúa, chứ không phải tư lợi nào khác. Ngôn sứ thường đứng về phía người nghèo, người cô thân cô thế, vì biết rằng Thiên Chúa luôn đứng về phía mình.

Sứ vụ ngôn sứ bao gồm hai khía cạnh: Loan báo và sống tình yêu nồng cháy của Chúa Giêsu đối với Thiên Chúa, Nước Chúa, và dân chúng; đồng thời tố cáo thói giả hình, bất công, áp bức,... dù phải trả giá đắt của thập giá và cái chết. Tuy sứ vụ ngôn sứ là một nhiệm vụ khó khăn và nguy hiểm, vì phải đóng vai chính sửa ở trong Giáo Hội cũng như ở ngoài Xã Hội, khi có quá nhiều áp bức bất công về xã hội, chính trị, kinh tế và tôn giáo cực đoan, nhưng trong mọi tình huống, đều phải theo nguyên tắc của thánh Phêrô: “Các ông nghĩ thế nào cho phải lễ trước mặt Chúa, vâng lời các ông hay là vâng lời Chúa? Chúng tôi vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời con người”.

Thật lắm khi chúng ta cảm thấy bị cám dỗ muốn bỏ trốn và thoái thác trách nhiệm như ngôn sứ Êlia và Giôna, vì thấy quá nặng nề, mệt mỏi, chán nản. Nhưng hãy biết rằng chúng ta không cô đơn, vì Chúa vẫn trấn an chúng ta như đã trấn an ông Giêrêmia: “*Đừng sợ, Ta ở với con để che chở con*”. Chính trong tinh thần ấy mà ĐTC Phanxicô đã nói: “*Hãy đánh thức thế giới! Hãy trở nên những chứng tá của một lối cư xử, một lối hành động, một lối sống khác! Sống một lối sống khác biệt là điều có thể trong thế giới này. Chúng ta đang nói dưới viễn tượng cánh chung về các giá trị của Nước Trời đã nhập thể tại đây, trong thế giới này. Vấn đề ở đây là từ bỏ mọi sự mà bước theo Thầy Giêsu bằng một cách thức đặc biệt, cách thức ngôn sứ. Đó chính là lời chứng mà tôi mong đợi nơi anh chị em. Các Tu sĩ cần trở thành những người nam và nữ có thể đánh thức thế giới*”.

Có thể áp dụng cho người sống đời thánh hiến hôm nay trong việc đánh thức thế giới lời lẽ của Thư gửi cho Diognêtô nói về các tín hữu: “*Họ ở trong các thành phố văn minh cũng như bán khai tùy theo số phận mỗi người đưa đẩy... Họ sống ở quê hương mình mà như những khách kiều cư... Miền đất lạ nào cũng là quê hương của họ, nhưng quê hương nào cũng là đất khách đối với họ... Họ sống trong xác thịt nhưng không theo xác thịt. Họ sống ở trần gian nhưng họ là công dân Nước Trời. Họ tuân hành luật pháp, nhưng cách sống của họ vượt trên những đòi hỏi của luật pháp. Họ yêu thương mọi người nhưng mọi người lại ngược đãi họ... Danh thơm của họ bị chà đạp nhưng bằng chứng về đời sống công chính của họ lại được phô bày. Bị nguyên rủa, họ chúc lành; bị đối xử nhục nhã, họ tỏ lòng kính trọng; khi làm điều thiện, họ lại bị trừng phạt như kẻ bắt lương; khi bị trừng phạt, họ lại vui mừng như được sống... và những kẻ ghét họ không thể nói lý do tại sao lại căm thù họ... Hồn ở trong xác thế nào thì họ sống giữa thế gian cũng thế... Linh hồn ở trong thân xác nhưng không do thân xác thì họ cũng ở trong thế gian nhưng không bởi thế gian*”.

Vì thế, chúng ta đừng dừng lại ở ranh giới phạm trần, mà phải biết tạo ra “các nơi chốn khác”, ở đó người ta sống lý luận của Phúc Âm, của ơn tận hiến, của tình huynh đệ, của việc đón nhận các khác biệt, của tình yêu hỗ tương. Chúng ta phải làm cho những nơi mình đang sống và làm việc, cũng như những nơi mà đức ái và tính sáng tạo của đặc sủng làm nảy sinh, trở thành men Phúc Âm cho xã hội, có thể nói lên sự thật và quyền năng của lời Chúa. ĐTC coi sự vụ ngôn sứ của Nước Trời là điều ưu tiên trong đời sống thánh hiến, nhưng phải là ngôn sứ thực sự, không được giả hình giả bộ. Ma quỷ sẽ cố gắng cám dỗ chúng ta tỏ ra giống ngôn sứ và chỉ đóng vai ngôn sứ mà thôi, chứ không phải là những ngôn sứ đích thực. Không, chúng ta phải là những người thấp sáng con đường đi vào tương lai.

Nhưng có một điều quan trọng khác mà ĐTC nhắc chúng ta trong Sứ điệp Mùa Chay 2015 là chúng ta đừng nghĩ chúng ta là ngôn sứ đi đánh thức thế giới, hay đánh thức người khác, mà

chúng ta còn cần thức tỉnh lương tâm chúng ta, đánh thức chính mình, khi nghe lại lời các ngôn sứ, như Ca Dao Việt Nam thường nhắc “*Nói người hãy nghĩ đến ta, thử sờ lên gáy xem xa hay gần*”.

3. Trở nên chuyên viên của hiệp thông

ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta trở nên những chuyên viên hiệp thông và mong muốn linh đạo hiệp thông mà thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đề ra trở thành hiện thực, khi chúng ta đón nhận sự thách đố lớn lao ở trước mặt là làm cho Giáo hội thành ngôi nhà và trường học của hiệp thông. Ngài cũng mong ước chúng ta cố gắng làm cho lý tưởng huynh đệ mà các vị sáng lập theo đuổi được tăng trưởng ở mọi cấp độ.

Trước hết là hiệp thông huynh đệ trong cộng đoàn Dòng, bằng việc không để cư ngụ trong nhà chúng ta những lời chỉ trích, đàm tiếu, ghen tương, tị hiềm, đổ kỵ; trái lại luôn đón tiếp và quan tâm lẫn nhau, thực hành sự chia sẻ những tài nguyên vật chất và tinh thần, chỉ bảo huynh đệ, tôn trọng những người yếu đuối. Chính huyền nhiệm chung sống với nhau này làm cho cuộc đời trở nên một cuộc lữ hành thánh thiện. Các cộng đoàn tu ngày càng có tính cách quốc tế vì bao gồm các thành viên thuộc nhiều nền văn hóa khác nhau, nên chúng ta phải tự vấn làm thế nào để mỗi người có thể biểu lộ chính mình, được đón nhận với những ân ban đặc thù, được hoàn toàn đồng trách nhiệm để xây dựng tốt sự hiệp thông cộng đoàn này.

Tiếp đến là hiệp thông giữa các Dòng: mạnh dạn ra khỏi biên cương Dòng mình để cùng nhau thảo hoạch những dự án chung về đào tạo, loan báo Tin mừng, hoạt động xã hội, ở cấp địa phương và hoàn vũ không. Sự gặp gỡ và hiệp thông giữa các đặc sủng và ơn gọi khác nhau là con đường hy vọng, vì không ai xây dựng tương lai cách biệt lập hoặc chỉ với sức lực riêng, nhưng cần biết mở rộng đến gặp gỡ, đối thoại, lắng nghe, giúp đỡ lẫn nhau, để phòng ngừa khỏi bệnh tự kỷ.

Thứ ba là chúng ta được mời gọi hợp lực với các ơn gọi khác trong Giáo hội, như các linh mục và giáo dân, để “*tăng gia linh đạo hiệp thông trước tiên ở trong nội bộ đời sống thánh hiến, rồi đến trong cộng đồng Giáo hội và đi xa hơn nữa*” trong thế giới.

4. Ra khỏi chính mình để đi đến những vùng ngoại biên

“*Hãy đi khắp tứ phương thiên hạ*” (x. Mc 16,15) là những lời cuối cùng Chúa Giêsu nói với các môn đệ ngày xưa và hôm nay vẫn còn nói với mỗi người chúng ta. Cả nhân loại đang chờ đợi chúng ta: những người đã mất hết hy vọng, những gia đình đang gặp khó khăn, những trẻ thơ bị bỏ rơi, các bạn trẻ gặp ngõ cụt trước tương lai, những người già lão bệnh tật bị loại trừ,

những người giàu của cải nhưng tâm hồn trống rỗng, những người đang tìm ý nghĩa cuộc đời và khao khát đời sống tâm linh...

Chúng ta đừng khép lại trong chính mình, bị ngột ngạt với những chuyện lảm cẩm trong nhà, bị giam hãm trong những vấn đề nội bộ. Những vấn đề này sẽ được giải quyết nếu chúng ta đi ra ngoài để giúp người khác giải quyết những vấn đề của họ và loan báo Tin mừng. Chúng ta sẽ tìm thấy sự sống khi ban phát sự sống, tìm thấy hy vọng khi ban phát hy vọng, tìm thấy tình thương khi yêu thương. Người kia chia sẻ: *“Chính sự kết hiệp thường xuyên với Chúa Kitô đã mang lại niềm vui cho đời tôi, niềm vui được sống trong cộng đoàn huynh đệ. Điều này giúp tôi đi ra khỏi con người của mình để đến với những người khác”*.

Thật ra là đan sĩ Châu Sơn Nho Quan, chúng ta không cần phải đi ra vùng ngoại biên vật lý, cho bằng ra khỏi cảm giác an toàn tĩnh lặng của mình để tiếp đón và phục vụ khách hành hương. ĐTC mong đợi chúng ta đón tiếp người di dân, gần gũi những người nghèo, sáng tạo trong việc huấn giáo, rao giảng Tin mừng và hướng dẫn cầu nguyện. Ngài cũng mong ước chúng ta giản lược các cơ cấu, thích nghi các cơ sở với những nhu cầu mới, sử dụng các ngôi nhà lớn vào những công tác thích ứng hơn với những yêu sách hiện tại của việc loan báo Tin mừng và bác ái.

Ai đặt Thiên Chúa vào trọng tâm cuộc sống của mình thì không tự cho mình là trọng tâm! Càng kết hợp với Chúa Giêsu và càng để cho Ngài trở nên trọng tâm đời sống của mình, thì Chúa càng làm cho mình đi ra khỏi chính mình, không tự xem mình là trọng tâm và mở lòng mình ra với người khác. Chúng ta không ở trọng tâm, mà phải được “di chuyển” ra ngoài để phục vụ Chúa Kitô và Giáo hội. Trong Tông huấn *Evangelii Gaudium*, ĐTC Phanxicô muốn Giáo hội có khả năng biến đổi nhiệt tâm cho một giai đoạn mới của việc Phúc âm hoá đầy hăng say, vui tươi, quảng đại, dũng cảm, yêu thương vô bờ và có sức thu hút.

Chúng ta đọc thấy chứng từ đầy cảm kích của việc đi ra vùng ngoại biên của ĐTC là ông Raul Castro, Chủ tịch Cuba, đã nói trong cuộc họp báo với Thủ tướng Ý, sau cuộc gặp ĐTC Phanxicô tại Vatican: *“Tôi đã bị đánh động bởi sự khiêm tốn và minh triết của Đức Giáo Hoàng. Tôi đọc tất cả các diễn văn của ngài. Nếu Giáo Hoàng tiếp tục tiến trình này, tôi sẽ trở lại Giáo hội công giáo và tôi sẽ bắt đầu cầu nguyện lại.”* Ông nói: *“Tôi không nói đùa. Tôi xuất thân từ đảng Cộng sản Cuba, là đảng không cho phép các đảng viên theo Đạo, nhưng bây giờ chúng tôi đã bỏ cấm đoán này, đó là một bước quan trọng”*.

ĐTC đã nói với 7000 thành viên Phong trào Cursillo Châu Âu: *“Tôi khuyến khích các anh chị hãy “luôn đi xa hơn” trung thành với đoàn sủng của mình! Hãy giữ cho lòng nhiệt thành, ngọn lửa của Chúa Thánh Linh luôn thúc đẩy các tín hữu Chúa Kitô tìm đến những người ở xa,*

“ra khỏi cuộc sống tiện nghi thoải mái của mình và có can đảm đi tới mọi khu ngoại ô đang cần đến ánh sáng Tin Mừng”. Chính vì thế, trong Tweeter ngày 16/5/2015 Ngài viết: *“Một Giáo hội dù mang thương tích nhưng đi ra các nẻo đường thì hơn là một Giáo hội lâm bệnh vì khép kín”.*

Trong cuộc tiếp kiến ngày 5/6/2015 dành cho đại hội thường niên của các Hội Giáo hoàng Truyền Giáo, ĐTC dạy phải “mở ra đến những chân trời rộng lớn và phổ quát của nhân loại, những ranh giới địa lý và nhất là ranh giới về nhân văn, vì loan báo Tin Mừng là mối quan tâm đầu tiên và thường xuyên của Giáo hội, là nhiệm vụ chính yếu của Giáo hội, là thách đố lớn nhất cho Giáo hội, và nguồn mạch đổi mới Giáo hội... Nếu không có thao thức và ưu tư truyền giáo thì không thể biểu lộ được sứ vụ mục vụ đáng tin cậy và hiệu quả khi vừa loan báo Tin Mừng vừa thăng tiến con người. Nhưng trong tất cả các kế hoạch và chương trình, xin đừng gạt bỏ Chúa Giêsu Kitô ra khỏi công việc truyền giáo, vì đó là công trình của Ngài. Và không thể có loan báo Tin Mừng đích thực nếu không có sức mạnh thánh hóa của Chúa Thánh Thần, là Đấng đổi mới, ban sinh lực và thúc đẩy Giáo hội can đảm đi ra để loan báo Tin Mừng cho mọi dân tộc”.

5. Tự vấn về điều Thiên Chúa và nhân loại đang đòi hỏi

ĐTC mong đợi chúng ta tự vấn về điều mà Thiên Chúa và nhân loại đang đòi hỏi. Ngài muốn các đan sĩ chúng ta và những nhóm có khuynh hướng chiêm niệm gặp gỡ và liên kết với nhau để trao đổi kinh nghiệm về đời cầu nguyện, về cách thức tăng trưởng hiệp thông với toàn thể Giáo hội, về cách thức nâng đỡ các Kitô hữu bị bách hại, về cách thức đón tiếp và đồng hành những ai đang tìm kiếm một đời sống thiêng liêng sâu xa hơn hoặc đang cần sự nâng đỡ tinh thần hay vật chất. Trong lãnh vực quan trọng này, ĐTC phân biệt rõ ràng: *“Việc linh hướng không phải là một đoàn sủng riêng của các linh mục. Đó cũng là đoàn sủng của những người không có thánh chức! Trong đời đan tu sơ khai, những người không có thánh chức là những nhà đại linh hướng... Cần phải tìm kiếm các linh hướng và khi các bề trên thấy một người nam hoặc nữ, trong dòng hoặc trong tỉnh dòng có đoàn sủng làm linh hướng, thì hãy giúp huấn luyện họ để thi hành công tác phục vụ không dễ dàng ấy... Làm linh hướng mà một chuyện, làm cha giải tội là một chuyện khác”.*

Đối với các dòng tu chuyên lo việc bác ái, giáo dục, văn hóa, những dòng dẫn thân vào việc loan báo Tin Mừng hay những tác vụ mục vụ chuyên biệt, những tu hội đời đang hoạt động bằng sự hiện diện trong các cơ cấu xã hội cũng có thể làm như vậy. Chúa Thánh Linh đã sản sinh những lối sống và những công cuộc đa dạng không thể nào kể ra từng hình thái đặc sủng, phân loại và sắp xếp vào những khung đúc sẵn. Tuy vậy, đừng ai tránh né việc kiểm tra nghiêm túc về sự hiện diện của mình trong Giáo hội, về cách thức đáp ứng những yêu cầu liên tục và

mới mẻ đang vang lên chung quanh chúng ta, đáp ứng với tiếng kêu của người nghèo.

Chỉ khi nào chúng ta quan tâm đến những nhu cầu của thế giới và ngoan ngoãn với Thánh Linh, thì Năm Đòi Sống Thánh Hiến mới thực sự là thời điểm dồi dào ân lộc của Thiên Chúa giúp chúng ta biến đổi nên người môn đệ đích thực của Chúa và nên người anh em cho mọi người.

Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

VỀ MỤC LỤC

MỤC SƯ RICK WARREN VÀ SỰ NHẬP CUỘC CỦA TÍN ĐỒ TÔN GIÁO.

Bài của : Đoàn Thanh Liêm

Tại nước Mỹ kể từ sau khi thế chiến thứ hai chấm dứt, thì có nhiều vị mục sư nổi danh với ảnh hưởng rất lớn lôi cuốn được số đông quần chúng khắp nước Mỹ và cả ở ngoại quốc nữa. Trong số này, phải kể đến mục sư Billy Graham, mục sư Martin Luther King và mục sư Rick Warren.

Billy Graham sinh năm 1918 là một vị giảng thuyết lôi cuốn đến hàng trăm triệu người khắp nước Mỹ và cả trên thế giới. Luther King là vị lãnh đạo kiệt xuất của phong trào tranh đấu dân quyền (civil rights movement) của người Mỹ gốc Phi châu trong các thập niên 1950-60. Rick Warren là một tác giả cuốn sách "The Purpose Driven Life" (Cuộc sống có mục đích) bán chạy nhất, đến trên 30 triệu cuốn trong vòng có 6-7 năm.

Trong bài này, tôi xin viết về mục sư Rick Warren là người trẻ tuổi nhất, sinh năm 1954 tại San Jose và là người sáng lập nhà thờ Saddleback Valley Community Church tọa lạc tại thành phố Lake Forest trong Quận Cam, miền Nam California liền sát với khu Little Saigon của người Việt chúng ta. Trong bài sau, tôi sẽ viết riêng về mục sư Billy Graham. Còn về mục sư Luther King, thì đã có quá nhiều người biết đến rồi, nên tôi thiết nghĩ khỏi cần viết gì thêm về ông nữa.

1 / Tóm lược tiểu sử của Rick Warren.

Rick Warren là con của một vị mục sư và chính bản thân ông cũng đã hiến dâng trọn cuộc đời mình cho việc rao giảng Tin Mừng của Chúa Cứu thế theo truyền thống của phái Tin Lành Southern Baptist. Ông tốt nghiệp bậc cử nhân tại California Baptist University ở Riverside, bậc cao học về Thần học tại Southwestern Baptist Theological Seminary ở Fort Worth, Texas và bậc tiến sĩ về mục vụ tại Fuller Theological Seminary ở Pasadena, California.

Ông thừa nhận mục sư Billy Graham, giáo sư Peter Drucker và mục sư Jimmy Warren người cha của ông là những vị trong số những cố vấn đáng tin cậy nhất của mình (mentor).

Năm 1975, sau khi được truyền chức mục sư, Rick Warren làm lễ thành hôn với Kay Lewis sinh trưởng ở San Diego trong một gia đình có người cha cũng là một vị mục sư. Hai ông bà có 3 người con hiện đều đã trưởng thành và 4 cháu nội ngoại. Cả hai người cùng hợp tác trong việc truyền đạo và phát triển cộng đoàn tín hữu từ con số vài trăm người lúc mới thành lập tại



Saddeback trong thành phố Lake Forest vào năm 1980 lên đến con số trên 20,000 tín hữu vào năm 2005. Với số tín đồ thường xuyên tham dự thánh lễ và các sinh hoạt rất đa dạng hàng tuần đồng đảo như vậy, Saddleback Valley Community Church đã trở thành một “Megachurch” đứng hàng thứ 8 trong số trên 1,200 “đại giáo đoàn” của toàn nước Mỹ hiện nay. Megachurch là một hiện tượng tiêu biểu cho phong trào phát triển tôn giáo rất mạnh mẽ, lời cuốn được hàng triệu tín đồ của các giáo hội Tin lành trong vòng 50 năm qua tại nước Mỹ và cả tại Đại Hàn.

Song song với việc phát triển cơ sở mục vụ này, Rick còn đóng góp rất tích cực vào việc đào tạo, hướng dẫn cho trên 400,000 mục sư và giới chức lãnh đạo hội thánh trên toàn thế giới, dựa theo tinh thần

đã được phác họa trong cuốn sách xuất bản lần đầu năm 1995, được bán rất chạy, với nhan đề là “The Purpose Driven Church”.

Rick Warren lại còn nổi danh hơn nữa với cuốn sách được xếp vào loại bán chạy nhất (bestseller), mà hiện đã lên đến 30 triệu cuốn, đó là cuốn sách có nhan đề “The Purpose Driven Life”. Người viết sẽ giới thiệu chi tiết hơn về hai cuốn sách này trong một dịp khác.

Với số lợi tức thu nhập thật lớn lao do việc bán sách, vào năm 2005 Rick Warren đã hoàn lại cho nhà thờ toàn bộ số lương bổng ông nhận được trong 25 năm với cương vị một mục sư. Và còn hơn thế nữa, ông tiếp tục đóng góp cho nhà thờ 90% số lợi tức thu nhập của mình, thay vì số 10% mà người tín đồ thường đóng góp vào công quỹ của hội thánh, được gọi là “tithe” (thập phân). Và ông bà tiếp tục sống thanh đạm trong căn nhà nhỏ bé, với cái xe cũ kỹ, chứ không hề có một biểu hiện xa hoa nào của một gia đình triệu phú thường tình.

Nhưng điều đáng ghi nhận hơn cả về vị mục sư danh tiếng này, chính là việc ông đã tổ chức cho các tín đồ và các bạn hữu thân tín của mình tham gia dẫn thân nhập cuộc với các dự án hết sức lớn lao về xã hội, y tế, giáo dục và phát triển có tầm vóc toàn cầu. Ta sẽ xem xét công việc này trong các mục tiếp theo đây.

2 / Sự gắn bó với Phi châu : Khởi sự ở Rwanda.

Sau mấy năm chuẩn bị, Rick Warren đã bắt đầu một loạt chương trình hành động của “đại giáo đoàn Saddenback” được mệnh danh là PEACE plan tại nước Rwanda là nơi có cuộc diệt chủng kinh hoàng vào năm 1994, tàn sát đến gần một triệu sinh mạng trong một quốc gia với dân số chỉ có 9 triệu người. Chữ PEACE này ngoài ý nghĩa là Hòa bình, lại chính là chữ viết tắt của khẩu hiệu gồm 5 mục : **P**romote Reconciliation, **E**quip servant-leaders, **A**ssist the poor, **C**are for the sick, **E**ducate the next generation (Phát triển công cuộc Hòa giải, Trang bị cho người lãnh đạo-phục vụ, Giúp đỡ người nghèo khó, Chăm sóc người bệnh tật, Giáo dục thế hệ tương lai).

Vào năm 2005, tức là 11 năm sau vụ diệt chủng, Rwanda vẫn còn là một quốc gia vào loại nghèo nhất trên thế giới với 90% dân chúng có thu nhập chưa tới 2 dollars mỗi ngày. Ngay từ lúc đặt chân tới đây, Warren liền phát động ngay một chương trình hành động cấp thời gồm nhiều phương diện y tế, xã hội, giáo dục và nhất là cả kinh tế. Ông dẫn các giám đốc xí nghiệp, các doanh gia từ trong số các thành viên của cộng đồng Saddenback đến tiếp xúc và làm việc với giới doanh nghiệp và nhân viên chính phủ Rwanda để tìm cách xây dựng nền kinh tế của xứ sở này. Họ chú trọng vào công việc đào tạo huấn luyện cho các nhà doanh nghiệp nhỏ tại các làng quê hẻo lánh, cho đến cả việc yểm trợ các dự án xây dựng hạ tầng cơ sở rất lớn lên đến nhiều triệu dollar. Điển hình như dự án xây dựng đường sắt dài 720 miles nối liền Rwanda với Tanzania và Burundi, chi phí lên đến 2.5 tỷ mỹ kim vừa do 3 nước đó ký kết vào tháng Tư năm 2009.

Rick Warren rõ ràng là có tầm nhìn xa và có uy tín để kết hợp được cả giới lãnh đạo chính quyền, giới doanh nghiệp tư nhân, cũng như giới lãnh đạo tôn giáo ở hạ tầng cơ sở tại những xóm làng hẻo lánh, để cùng nhau thực hiện được rất nhiều dự án cụ thể về y tế đại chúng, từ việc lo chăm sóc cho hàng vạn người mắc bệnh HIV/AIDS, cho bao nhiêu trẻ mồ côi cha mẹ đã chết vì căn bệnh hiểm nghèo này, cho đến việc cấp vốn cho các gia đình nghèo túng để giúp họ phương tiện tự lực mưu sinh, để khỏi phải lệ thuộc mãi vào sự bố thí của người khác.

Phái đoàn do Rick Warren hướng dẫn đã được chính Tổng thống Rwanda là Paul Kagame và toàn thể chính phủ tín nhiệm và hợp tác rất chặt chẽ; nhờ vậy mà sau mấy năm làm việc chung với nhau, thì quốc gia này đã gặt hái được những thành quả rất đáng khích lệ về nhiều mặt kinh tế, xã hội cũng như văn hóa, ngoại giao.

3 / Quần chúng tín đồ các tôn giáo là một nguồn tiềm năng vô biên.

Trong nhiều dịp được mời tham gia các diễn đàn quốc tế như ở New York, Washington DC, ở Davos Thụy sĩ v.v..., Rick Warren đã luôn luôn trình bày rất thẳng thắn đại để như thế này : “Trên thế giới ngày nay, chúng ta có đến trên 2 tỷ người tín đồ Thiên chúa giáo gồm Công giáo, Tin lành, Chính thống giáo, trên 1.5 tỷ người tín đồ Ấn độ giáo và Phật giáo và trên 1 tỷ người tín đồ Hồi giáo. Khối quần chúng tín đồ lớn lao như thế đó là một nguồn tài nguyên vô biên, mà cho đến nay chưa được mấy ai trong các tổ chức quốc tế chú trọng đúng mức để động viên thuyết phục họ cùng bắt tay dẫn thân vào việc giải quyết những khó khăn bế tắc trầm trọng có tầm vóc toàn cầu. Riêng cá nhân tôi là một mục sư Thiên chúa giáo, thì với khả năng hạn hẹp của mình, tôi đã cùng với các tín đồ của nhà thờ Saddenback phát động kế hoạch PEACE để góp phần vào công cuộc phục vụ bà con đang gặp khó khăn ở nhiều nơi, cụ thể như ở Rwanda. Và tôi cũng ước mong quý vị tất cả nên chú ý đến cái khối tiềm năng vĩ đại này, hầu đề ra được những giải pháp tốt đẹp cho thế giới chúng ta đang gặp bao nhiêu bế tắc khủng hoảng ngày nay...”

Dịp khác, ông còn gợi ra hình ảnh tôn giáo là cái chân thứ ba để cùng hợp với khu vực nhà nước và khu vực tư nhân để tạo được thế đứng vững chắc cho toàn bộ chiếc ghế của thế giới ngày nay. Với uy tín sẵn có, Warren có dịp thường xuyên trao đổi và hợp tác với các nhân vật có tầm vóc hoạt động rộng rãi toàn cầu, điển hình như cựu Tổng thống Bill Clinton, cựu Thủ tướng Tony Blair ...

Trong mùa tranh cử Tổng thống Mỹ năm 2008, Warren đã mời được cả hai ứng cử viên John McCain và Barak Obama cùng đến Saddenback để trình bày với cử tri về lập trường của mỗi người trước những vấn đề hệ trọng của đất nước. Và mục sư Warren lại còn được mời đọc lời kinh cầu nguyện trong buổi lễ nhậm chức của Tổng thống Obama tại thủ đô Washington vào đầu năm 2009.

Tạp chí US News and World Report xếp hạng Rick Warren là một trong “25 vị lãnh đạo hàng đầu của nước Mỹ” vào năm 2005. Tạp chí Time thì gọi ông là một trong “15 nhà lãnh đạo thế giới đáng kể nhất trong năm 2004” và cũng là một trong “100 nhân vật có ảnh hưởng nhất trên thế giới” vào năm 2005. Còn báo Newsweek trong năm 2006, thì gọi ông là một trong “15 nhân vật đã làm cho nước Mỹ trở thành vĩ đại”.

Tuy được tung hô khen tặng như vậy, Warren vẫn luôn giữ được sự khiêm cung đạo hạnh của một tu sĩ. Ông thường xuyên cầu nguyện và bày tỏ sự tin tưởng tuyệt đối vào sự dẫn dắt của Thiên chúa trên bước đường phục vụ tha nhân. Niềm xác tín và lòng nhiệt thành của ông đối với sứ mệnh rao giảng lời Chúa như vậy đã lôi cuốn, thuyết phục được hàng triệu tín đồ cũng như các mục sư khác cùng nhau dẫn thân nhập cuộc vào những chương trình cụ thể, thiết thực nhằm chống lại nạn nghèo đói và bệnh tật, mở mang về giáo dục cho lớp người bị gạt ra ngoài lề xã hội và bảo vệ môi sinh trên phạm vi toàn cầu.

Tư tưởng cũng như hành động của mục sư Rick Warren quả thật là rất gần gũi với lập trường của Hội đồng Giám mục Công giáo Châu Mỹ La tinh (CELAM) đã được xác định từ lâu, đó là “Sự Chọn lựa của Giáo hội đối với Người Nghèo khổ” (Church’s Option for the Poor) vậy./

California đầu tháng Mười 2010

Đoàn Thanh Liêm

VỀ MỤC LỤC

LƯỠI BỊ LỖ - HO - CAO MÁU - CAO MỠ

LƯỠI BỊ LỖ

Hỏi

Tôi tên Ngọc, kính xin bác sĩ vui lòng giúp đỡ & chữa trị căn bệnh của tôi như sau:

Nguyên tôi bị bệnh về lưỡi, cứ mỗi tuần đều bị lở lưỡi từ 1 cho đến 3 mọt khác nhau, đau nhức vô cùng. Bệnh này nó đã hành hạ tôi trên 6 năm, tôi đã đi bác sĩ gia đình để chữa trị thì ông ấy bảo rằng vì tôi quá mệt mỏi nên mới dẫn đến tình trạng này và do siêu vi trùng gây ra, nó chỉ làm đau nhức thôi chứ không gây hại gì hết.

Ông ấy đã cho tôi loại thuốc (Triamcinolone, dental paste usp 0.1%) cứ mỗi lần lở đau nhức thì xức vào kéo dài khoảng 1 tuần lễ thì hết, khoảng 2 ngày sau lại bị lở chỗ khác từ 2-3 mọt. Sức khỏe tôi hiện giờ rất tốt, tôi vẫn thường đi tập thể dục hoặc chơi tennis, tôi chỉ bị lở lưỡi đau nhức thôi.

Kính xin bác sĩ giúp đỡ bằng cách hướng dẫn cách chữa trị giúp tôi.

Đáp

Thưa ông,

Bác sĩ gia đình của ông đã chẩn đoán và điều trị đúng bệnh của ông đấy. Tôi chỉ xin góp thêm vài ý kiến như sau:

- Nếu hút thuốc lá thì ông nên ngưng vì khói và hóa chất của thuốc lá sẽ kích thích miệng khiến cho mụn lở tái diễn.
- Giảm căng thẳng trong đời sống.
- Giảm tổn thương cho miệng như không dùng bàn chải răng quá cứng, không ăn món ăn quá khô cứng, thực phẩm có chất chua như cà chua, nước chanh...
- Giữ gìn vệ sinh răng miệng, đi nha sĩ để cạo rửa răng ít nhất 2 lần mỗi năm;

- Ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng.
- Uống nhiều nước.
- Tránh ăn và uống quá nóng.
- Tránh thực phẩm gây ra dị ứng.
- Và duy trì vận động cơ thể, ngủ nghỉ đầy đủ, giữ tinh thần thoải mái trong cuộc sống.

Chúc ông nhiều sức khỏe.

HO

Hỏi

Cháu đọc báo thấy mục “trò chuyện với thầy thuốc” cháu có bệnh ho dị ứng đã hơn 6 năm. Năm 2003 cháu đi làm hãng ngửi mùi vải có hoá chất nên bị ho, có vài người làm chung bị ho nhưng uống thuốc rồi hết. Cháu uống thuốc tây, thuốc viên, thuốc sirô nước nhưng không hết (tusiicap/10mg), bác sĩ nói uống nhiều quá sẽ ảnh hưởng tới thận.

Cháu uống gần 1 năm nhưng bỏ thuốc thì ho lại, cháu sợ bị thận nên cháu không uống nữa. Có người chỉ uống thuốc được thảo, dầu dừa nhưng vẫn không hết. Mỗi khi ho cuống họng bị ngứa, thở ra hít vào thì hết, nói chuyện lâu, ít uống nước, lạnh quá, ngửi mùi khét thức ăn đều bị ho, khi ho có đàm lỏng. Cháu bị mắc chứng dị ứng này, không biết có bị bệnh phổi không? Khi đi xin việc làm thấy cháu ho, họ sợ bệnh phổi.

Rất mong bác sĩ chỉ giùm cháu cách chữa dứt bệnh này.

Đáp

Chỉ với mấy chi tiết bệnh mà cháu nêu ra thì chả có bác sĩ nào có thể chỉ cho cháu cách chữa dứt bệnh của cháu.

Tôi đề nghị với cháu là nên đi bác sĩ chuyên về hô hấp dị ứng để được làm các xét nghiệm, chụp hình phổi rồi điều trị.

Các loại thuốc mà cháu đang dùng không chữa bệnh mà chỉ làm giảm thiểu các dấu hiệu của bệnh và khi dùng lâu lại gây ra nhiều hậu quả không tốt.

Ngoài ra, cháu cũng nên tập hít thở sâu để mang thêm dưỡng khí vào phổi. Nếu còn làm công việc liên quan tới vải nhuộm màu thì nên mang khẩu trang khi làm việc.

Cháu nên uống nhiều chất lỏng như nước lã, súp... để đàm loãng ra và dễ dàng loại khỏi cơ thể.

CAO MÁU - CAO MỠ

Hỏi

Tôi bị bệnh cao máu và cao mỡ, hiện đang uống thuốc mỗi ngày sau khi rời bệnh viện năm 2007. Nghe nói các thuốc trị hai loại bệnh kể trên sẽ làm hại lá gan. Điều này đúng không thưa Bác sĩ? Nếu có, tôi phải làm sao? Xin Bác sĩ vui lòng cho tôi một lời chỉ dẫn.

Thành thật cảm ơn và xin chúc Bác sĩ vui mạnh.

- Nguyễn Phạm

Đáp

Thưa ông,

Bình thường, các dược phẩm mà ta dùng đều đi qua gan để được chuyển hóa và đưa tới các cơ quan cần đến chúng. Vì vậy, gan sẽ phải làm việc nhiều hơn. Tuy nhiên, nhà sản xuất dược phẩm họ cũng đã tiên liệu rủi ro này, cho nên họ mới đưa ra các hướng dẫn về cách dùng cũng như các dấu hiệu của tác dụng có hại. Nếu ta dùng đúng theo hướng dẫn thì cũng giảm được các rủi ro này.

Ngoài ra trong khi dùng thuốc, nên để ý theo dõi coi xem có phản ứng gì không thì cho bác sĩ hay để đổi thuốc. Trong nhiều trường hợp, bác sĩ cũng cho thử máu theo định kỳ để coi xem gan có bị ảnh hưởng gì hay không.

Ông nên tiếp tục dùng thuốc mà bác sĩ đã biên toa cho ông. Có gì bất thường, cho bác sĩ hay ngay. Cũng nên tránh các chất có hại cho gan, như rượu các loại, quá nhiều chất béo, ăn thêm rau trái cây.

Chúc ông mọi sự bình an.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

www.bsnguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA